

ĐỜI MỚI

SỐ 73

Từ 20-8 đến 27-8-53

NAM VIỆT 5\$00
TRUNG BẮC MIỀN LÀO . . . 7\$00

Chào Mừng
M2 *Như vậy*

Wason
AP95
V6 DG4+

TRONG TẬP NÀY :

- VẤN ĐỀ TIN TƯỞNG CỦA NHÂN DÂN.
- VĂN NGHỆ MỚI CỦA NHỰT DƯỚI MẮT NGƯỜI VIỆT Ở ĐÔNG KINH.
- GIÁO DỤC SINH LÝ THỜI HẬU CHIẾN.
- CHA MẸ CẦN BIẾT : THẾ GIỚI TINH THẦN CỦA TRẺ CON
- PHÊ BÌNH, SÁNG TÁC, KHẢO CỨU...

HÌNH BÌA

Ảnh chụp bức tranh lụa của họa sĩ ĐÌNH MINH trong cuộc triển lãm tuần rồi



TÓA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN

117 Đại-lộ Trần Hưng Đạo—Chợ quách
Điện thoại : 793—Chợ lớn

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN
Giám đốc : LÊ VĂN NGO
Chủ bút : HOÀNG THU BÔNG
Quản lý : TRÁC ANH

Văn phòng liên lạc: 90 Đại-tá Grimaud-Saigon
Điện thoại: 22.491 Saigon—Hộp thư 353 Saigon

Thánh Nữ Đồng Trinh Việt Nam.

THƯ CỦA NHÀ XUẤT BẢN

Độc giả mật thiết với tờ báo

Bạn đọc thân mến,

TRONG số hàng chục bức thư tòa báo nhận được mỗi ngày, của bạn đọc, toàn thể đều cùng một tâm lòng sốt sắng khích lệ Đời Mới.

Về mặt vật chất, các bạn đã tích cực cổ động cho số người đọc Đời Mới mỗi ngày một tăng thêm, đề tờ báo có thể giữ được nguyên giá cũ, và cố gắng tiến lên nữa.

Chúng tôi thành thật cảm tạ sự hưởng ứng nồng nhiệt của bạn đọc thân mến xa gần, và với sự ủng hộ tăng gia của các bạn, Đời Mới càng nỗ lực để khỏi phụ lòng tin yêu của các bạn.

Để cho Đời Mới có thể thực hiện được đề dăng chương trình khôi phục thêm từ nội dung đến hình thức, chúng tôi yêu cầu bạn đọc phát biểu ý kiến nhận xét và phê bình hằng tuần về Đời Mới, từ mỗi mục đến chứa đựng của bài vở cùng hình ảnh, lối trình bày...

Giữa bạn đọc và tòa báo, chúng tôi mong được có một sự liên lạc mỗi ngày càng mật thiết hơn nữa, để tăng cường cho tập chí chung của chúng ta.

Về mặt tinh thần, ngoài sự tham gia ý kiến và phê bình có tính cách xây dựng của các bạn, Đời Mới chân thành đón tiếp những hình ảnh đẹp các loại (người, cảnh vật, sinh hoạt...) để đăng lên báo, cùng các bài viết có tư tưởng tiến bộ.

Trong sự cộng tác chặt chẽ giữa bạn đọc với chúng tôi, chắc chắn là Đời Mới vững vàng tiến trên con đường xã hội mới của thời đại.

ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI SỐ 74 tới khởi đăng :

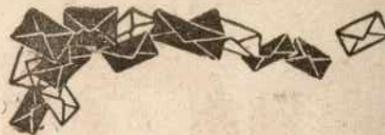
NHỮNG KỂ SA ĐẠO

tán kịch sôi nổi của những tâm hồn bé tấc HOÀNG THU ĐÔNG trình bày với những bức tranh linh động, in hai màu mỗi tuần

của họa sĩ HIẾU ĐỆ

Một câu chuyện sâu sắc hấp dẫn, dưới một hình thức minh họa mới lạ.

Mỗi tuần bạn đọc sẽ thưởng thức tranh vẽ theo kiểu lavisse, in hai màu, trên 2 trang Đời Mới, với bản văn của « NHỮNG KỂ SA ĐẠO »



HỘP THƯ TÒA SOẠN

Bạn Võ Văn Năm :

Ý kiến của bạn rất hay nhưng người ta có thực hành hay không là một vấn đề khác.

Bạn Hồ Xuân Kỳ (Saigon) :

Đang xem. Sẽ trả lời bạn ở một số lời.

Bạn Ngô Văn Quân (M.C. Chí Hòa) :

Cùng một tác giả.

Bạn Bùi T. Cửu (Học môn—Gia Định) :

Cảm ơn bạn đã tỏ ra rất sốt sắng trong việc cổ động cho nhà báo.

Bạn Liêm Bích (Tháp Chàm) :

Có nhận được bản kiến nghị đó, không tiện đăng.

Bạn Trần Văn Hiến (Long Xuyên) :

Mong bạn gửi cho những bài bản về vấn đề chuyên môn đó.

Các bạn Huy Phương, Lê Hùng, Văn Hùng, Nguyễn Thanh Sơn, Sơn Quang, Hoài Phương, Bách Long, Hoài Phong, Phương Thủy, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Mạnh Hiệp.

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Huy Ngọc :

Ngoài bài của bạn còn có nhiều bài của các bạn khác. Bạn hiểu cho chỗ ấy.

Bạn Thế Phương :

Truyện dài rút ngắn đó không đăng được.

Bạn Boua Thanh (Vientiane) :

Đã nhận được. Sẽ có thư riêng gửi bạn.

Bạn Hoàng Duy Từ (Tourane) :

Có nhận được bài của bạn. Đang xem nếu đăng chắc không đăng được trọn bài.

Bạn Dương Quỳnh (Cù Lao Ré) :

Nhận đủ bài của bạn. Viết khoé thế?

Bạn Huyền Lan (Hội An) :

Những bài đăng trong tạp chí có thể nói rõ một phần nào tôn chỉ của tờ báo.

Bạn Hoàng Văn Rỡ (P. Penh) :

Không thể chiều theo ý kiến của một cá nhân thiên cận như thế.

Bạn Bùi Văn Triệu (Cap Saint Jacques) :

Văn Lang cảm tạ những lời hỏi thăm và khuyến khích của bạn.

Bạn Văn Thế Bảo (Hà Nội) :

Gửi cho tác phẩm bạn nói trong thư đề ngày 31-7-53.

Bạn Lê Nhất Trung (Huế) :

Kính đợi.

ĐỜI MỚI đóng thành bộ

Bạn chớ bỏ qua mà không mua Đời Mới đóng thành bộ (3 quyển hoặc 4) 59 tập, thiếu số 1.

Có bán tại phòng liên lạc 96 đại tá Grimaud Saigon và tại 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.

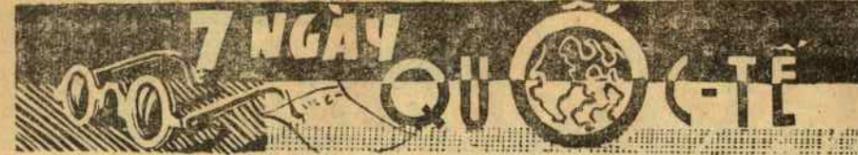
3 quyển giá . . . 341 đồng

4 quyển 376 đồng

Báo cũ, tính cho bạn đọc 4 đồng thay vì 5 đồng.

Bìa vải 35 đồng (cộng đóng)

Bìa da 45 đồng



Ở Pháp phong trào đình công vẫn tiếp tục

Trong Đời Mới số trước, chúng tôi đã nhắc đến cuộc đình công lớn lao nhất ở Pháp, kể từ năm 1936 đến nay.

Theo những tin tức cuối cùng, cuộc đình công này từ những thành phố đã lan rộng ra khắp các tỉnh trong khắp cả các ngành, các công và tư sở.

Chính Tổng công đoàn đã ra sáng kiến mở cuộc đình công và sau đó tổng công đoàn lực lượng thợ thuyền mới hưởng ứng.

Trong bài diễn văn của thủ tướng Laniel đọc ngày 13-8-53, thủ tướng Pháp vẫn nhìn



LANIEL

nhận lý do chính đáng yêu sách của vạt hạng người Pháp và trong nỗ lực tìm giải pháp, thủ tướng không bao giờ chịu thương thuyết nếu bị áp lực đấu trực tiếp hay gián tiếp.

Tính đến ngày 14-8-53, đã có 171 đơn yêu cầu triệu tập quốc hội, trong số đó có 51 bức thư ký tên.

Số đơn yêu cầu của từng nhóm được phân phối như sau : xã hội 77, cộng sản và tiến bộ 84, các nhóm khác 10, trong số có 4 đơn của Phong trào cộng hòa Bình dân.

Hình như phải có 209 chữ ký mới bắt buộc triệu tập quốc hội được.

Theo tin tức ngày 15-8-53, số người đình công đã lên 4 triệu.

NHÀ MÁY ĐIỆN Ở TOULOUSE BỊ PHÁ HOẠI

Tòa quận chính Haute Garonne tuyên bố rằng những máy biến điện đã bị những nhóm xung phong phá hoại. Bọn phá hoại đã nhét dẻ vào miệng những người gác ban đêm. Nhà chức trách đã cho mở cuộc điều tra và đầu đơn thưa tại tòa án.

Mặt khác, cảnh binh đã được phái tới canh giữ nhà máy điện và bảo vệ các công nhân.

PHÁ HOẠI Ở GENISSIAT

Nhà máy thủy ở Genissiat đã bị phá hoại. Những dây điện đã bị đảo lộn,

Nhà chức trách đã cho sửa chữa mau lẹ và mở cuộc điều tra.

Pháp đối với Đông Dương THƯƠNG THUYẾT VỚI VIỆT MINH CHĂNG ?

Dưới đề mục « Thương thuyết với Việt Minh chăng ? Chỉ có Hoàng đế Bảo Đại mới có thẩm quyền », tuần báo « Climats » nêu lên câu hỏi và đã trả lời như trên. Tờ báo lại viết tiếp :

« Có hai vấn đề phải giải quyết : một là tổ chức nền độc lập ; hai là tiếp tục chiến tranh và theo đuổi nền hòa bình. Chúng tôi có thể đoán chắc rằng chưa hề có việc chuẩn bị để điều đình với ông Hồ Chí Minh. Sở dĩ có tin đồn ấy là vì cách đây lối ba tháng, có một người Pháp đi Bangkok và tiếp xúc với mấy đại biểu của Việt Minh. Có nhiên là người Pháp ấy không được nhà cầm quyền nào ủy nhiệm, và những câu chuyện phiếm của người ấy không có kết quả. Việc rõ ràng là chính phủ Pháp không hề nghĩ đến chuyện tự mình khởi đầu những cuộc điều đình như thế ; chỉ có Hoàng đế Bảo Đại mới đủ tư cách mở cuộc thương thuyết khi nào ngài xét là phải lúc »

MAY LỜI TUYÊN BỐ CỦA MAURICE SCHUMANN LIÊN CAN ĐẾN ĐÔNG DƯƠNG

Ông Maurice Schumann, bộ trưởng ngoại giao Pháp vừa đến New York ngày thứ ba để điều khiển phái đoàn Pháp tại phiên nhóm đặc biệt của đại hội đồng L. H. Q. sẽ khai mạc ngày 17 Aout.

Dược phòng vấn về lập trường của Pháp đối với việc thảo luận Trung hoa cộng sản vào L.H.Q., ông Schumann tuyên bố :

« Chúng tôi giữ một lập trường giống như Mỹ. Chúng tôi đã luôn luôn bỏ thăm với Mỹ về vấn đề quan trọng này. Mãi đến nay, Trung hoa cộng sản chưa đem lại một sáng kiến nào. Tình hình ở Viễn đông không có sự thay đổi nào khiến Pháp có thể thay đổi thái độ của mình đối với vấn đề này ».

Về vấn đề Đông dương, ông bộ trưởng nói thêm rằng : « Đông dương không phải là một vấn đề đối với L.H.Q., nhưng nói như vậy không có nghĩa là vấn đề này sẽ không được đề cập tới trong các cuộc hội đàm riêng của tôi tại đây. Nhất là cuộc thương thuyết có kết quả với các nước liên kết khai diễn có thể được đề cập tới trong các cuộc hội đàm của tôi ».

Pháp với Maroc

VĂN PHÒNG QUỐC VƯƠNG MAROC PHẢN ĐỐI NHỮNG VẬN ĐỘNG GÂY LOẠN CỦA VÀI NHÀ CHỨC TRÁCH

Ngày 11-8 căn phòng quốc vương Maroc đã trao cho báo chí một thông cáo gửi cho tổng thống chính phủ và dự luận Pháp, trong đó

quốc vương nhấn mạnh vào những kết quả rất nghiêm trọng của những vận động gây loạn của vài nhà chức trách ở Maroc.

NHỮNG PHẢN ĐỘNG LỰC TRÊN TOÀN CỎI LÀNH THỜ MAROC

NGƯỜI ta cho biết rằng hôm 16-8 tại Marrakech đã xảy ra một vụ rắc rối. Một

nguồn tin chính thức cho biết rằng độ 1000 người biểu tình gần biệt thự của ông tân giáo chủ. Cảnh sát đã phải can thiệp để giải tán những người biểu tình, và trong cuộc xô xát có hai cảnh binh và hai người Maroc thiệt mạng. Người ta cho biết cũng có 15 người Hồi giáo trong số có một phụ nữ bị thương ; có 35 người bị bắt.

Cảnh binh đi xe « jeep » tuần tiễu thường trực trong thành phố và những người theo ông Glaoui đã cầm gậy canh gác chung quanh các biệt thự những vị tổng đốc.

MOHAMMED BEN ARAFA ĐƯỢC TÔN VƯƠNG Ở MAROC

Theo nguồn tin của Maroc, sau cuộc hội kiến giữa tướng Guillaume và quốc vương, nhà chức trách Pháp ở Maroc đã can thiệp với phe đảng El Glaoui để tìm ra một thế thức tôn trọng chủ quyền của Sidi Mohamed.

Mặt khác, có tin ở Rabat cho hay những vị tổng đốc và phe đảng Glaoui nhóm họp hôm 14-8 đã tuyên cáo Mohamed Ben Arafa là quốc vương Maroc.

24 giờ sau phiên nhóm đầu của ủy ban cao cấp các vị tổng đốc, tình hình bỗng trở nên mập mờ.

Trong khi nhà chức trách Maroc mời loan tin truất ngôi quốc vương và tuyên cáo Ben Arafa là tân vương xứ Maroc, ông Vallab đại diện phủ thống sứ đã hội đàm với Al Glaoui và sau đó cuộc tuyên cáo đã bị hoãn lại.

Pháp với Cao Miên

THÊM NHIỀU BIỆN PHÁP AN NINH NỬA ĐƯỢC THI HÀNH Ở CAO MIÊN

Sau những vụ rắc rối xảy ra ở Nam Vang, Bộ Tư lệnh Quân đội Liên Hiệp Pháp ở Cao Miên đã quyết định cầm các đội quân đặt dưới quyền chỉ huy của bộ Tư lệnh không được lai vãng đến một số khu người Miên trong thành phố, nhất là chung quanh nhà ga xe lửa và chung quanh chợ là những nơi xảy ra nhiều vụ rắc rối nhất.

Ngoài ra, những xe cộ nhà binh phải hết sức tránh những nơi thao luyện của các đội quân sanh lực của Cao Miên.

Lịch cấm binh sĩ từ 21 giờ không được đi lại trong thành phố nữa vẫn thi hành. Nhà cầm quyền quân sự chỉ cho phép từng cá nhân một được ở ngoài trại mà thôi.

NHỮNG CUỘC MƯU SÁT VỪA XẢY RA Ở NAM VANG

Tối thứ bảy rạng Chưá nhựt, trong thành phố Nam Vang có nhiều cuộc mưu sát khiến hai người thiệt mạng và 13 người bị thương trong số có 4 người bị nặng.

Lối 12 giờ trời khuya, một tên là mặt đưng ngoài đường ném trái lựu đạn vào tiệm khiêu vũ « Rex » rồi tẩu thoát. Trái lựu đạn nổ gần sáng khiêu vũ ngoài trời, đồng đặc những người

(xem tiếp trang 38)

VIỆC NƯỚC NHÀ

Pháp Việt thương thuyết những gì ?

CÁC báo Pháp đều dờ dẩn đề Pháp Việt thương thuyết ra bàn. Dự luận Pháp rất tán thành sự giao trả độc lập cho Việt Nam. Nhưng chánh phủ Pháp còn chưa nhất trí

Vừa tới Pháp, Quốc trưởng Bảo Đại cho biết rằng Ngài qua Pháp là vì vấn đề độc lập, và nền độc lập mà dân chúng Việt Nam đòi hỏi là độc lập đầy đủ.

Tin các báo cho biết rằng Thủ tướng Nguyễn văn Tâm của chánh phủ Bảo Đại tới Pháp cuối tuần này và cuộc thương thuyết sẽ bắt đầu sau đó. Các báo Paris còn cho rằng sẽ có những "phần tử ái quốc" tham gia phái đoàn thương thuyết, nhưng chưa nghe nói tới tên.

Báo France Soir ngày 5-8 cho rằng hội đồng tổng trưởng Pháp nhóm hôm nay có ba vấn đề cần giải quyết: 1) duy trì cố gắng của Pháp; 2) kiên cố nền độc lập của 3 quốc gia liên kết; 3) ngăn ngừa sự viện trợ Việt Minh của Trung Cộng, nếu cần bằng cách thương thuyết với họ Mao.

Căn cứ nơi báo "Combat" thì chánh phủ Pháp "không cản trở sự cùng cố cơ cấu của quốc gia V. N." để làm "vững chãi chế độ Bảo Đại", nhưng khó là tìm một thể tài có thể hoàn thành độc lập của ba nước Lào, Miên, Việt, đúng theo lời tuyên bố ngày 3-7.

Có điều mà người Việt nên để ý là nhân dân Pháp rất chán nản chiến tranh Việt Nam, và dự luận Paris quan tâm nhất là thái độ của V.N.

Ký giả không thấy sự khó khăn về nguyên tắc; cuộc đàm phán có thể chỉ nhằm vào phương pháp thực thi làm cho người Việt nắm trọn chủ quyền quốc gia.

Về mặt quân sự cũng như về phương diện ngoại giao, Việt Nam cần đóng vai chủ động ngay trong lúc này, chứ không còn là bị động nữa. Vì lẽ Pháp còn nhiều lợi ích ở Việt Nam, có nhiều binh lính đang tác chiến, Việt Nam cần có ngay kế hoạch giúp Pháp làm thiên giảm gánh nặng chiến sự, phải có ngay một chương trình thay thế Pháp trong vòng 3, hoặc năm. Nếu ta để Pháp tự mình lo vấn đề quân sự là ta đóng vai bị động.

Tại sao Pháp rắc rối về vấn đề tài chánh đề " duy trì cố gắng quân sự " nếu không phải vì tại V. N. không có kế hoạch nào thay thế Pháp? Vấn đề quân sự tiến theo cái đà và tinh thần xưa nay, thì không bao giờ có đủ tiền cả. Dù Pháp có thiện chí đến đâu cũng không gánh nổi.

Trước tình thế mới nếu Việt Nam không thay đổi phương pháp làm việc, không đổi mới quan niệm chấp hành chủ quyền, thì rồi dù Pháp có giao trả độc lập thực sự cũng không thấy đâu là độc lập.

Đứng trước tình thế mới, thiết tưởng không có vấn đề chờ xem Pháp

TRẦN VĂN AN

(Xem tiếp trang 38)



Thủ - tướng Nguyễn-văn-Tâm yêu cầu chuyển giao ngay cho nhà đương cuộc Việt-Nam các cơ quan và các thẩm quyền còn ở trong tay nước Pháp

THEO những nguồn tin thường rất thông thạo xưa nay, người ta được biết rằng Thủ tướng Nguyễn văn Tâm vừa nhân danh chánh phủ V. N. trao cho Cao ủy Pháp ông Georges Gautier, một bức điệp văn quan trọng.

Trong bức điệp văn này, Thủ tướng Nguyễn văn Tâm yêu cầu chuyển giao cho V. N. trong một thời gian ngắn, các cơ quan và các thẩm quyền còn ở trong tay các nhà cầm quyền Pháp.

Cuộc vận động này là tục biên rất hợp lý của bức điệp văn ngày 3 Juillet của chánh phủ Pháp thỏa thuận chuyển giao các cơ quan đó cho nước V. N.

Các giới chánh phủ Việt Nam cho rằng việc chuyển giao này là các cơ quan đó sẽ không có thể vấp vấp phải một trở lực nào về nguyên tắc đối với nước Pháp và ngay như đối với cơ quan đó cũng vậy, chẳng hạn như ngành Hàng không dân sự, có liên quan đến việc điều khiển cuộc chiến tranh, chánh phủ Quốc gia sẵn sàng cung cấp cho chánh phủ Pháp tất cả mọi sự hỗ trợ cần thiết về sự hoạt động của ngành đó sau này.

Bức điệp văn Thủ tướng chánh phủ Việt Nam trao cho vị đại diện tối cao của nước Pháp gồm có 4 bản kê khai các cơ quan hoặc thẩm quyền sẽ chuyển giao - Bản thứ nhất kê khai các cơ quan về dân sự như sau còn ở trong tay các nh. cầm quyền Pháp:

- 1) Hàng không dân sự.
- 2) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật (Infrastructure aérienne).
- 3) Sở khí tượng
- 4) Các hải đăng, hải tiêu.
- 5) Cảng Saigon.
- 6) Cảng Hải Phòng
- 7) Việc kiểm soát các nhà máy sản xuất điện lực.
- 8) Sở cảnh sát thương cảng Saigon.
- 9) Tất cả các cơ quan về an ninh ngoại trừ những cơ quan an ninh của nhà binh và của đoàn quân viễn chinh.

Bản thứ hai kê khai các " thẩm quyền " (đi do các nhà đương cuộc Pháp chấp chương. Đó là:

- 1) Sở phụ trách về nhà cửa và về việc trưng thầu trưng dụng.
- 2) Cục nhiên liệu lỏng và dầu mỡ (nhớt).
- 3) Kiểm soát việc khai thác đường xe lửa Việt Nam.

Thủ tướng Nguyễn văn Tâm ngỏ ý mong muốn rằng các cơ quan kể khai trong hai bản đầu tiên này được các nhà cầm quyền Pháp chuyển giao ở Saigon một cách mau lẹ, cho các nhà cầm quyền Việt Nam.

Trong bản kê khai thứ ba, Thủ tướng Nguyễn văn Tâm liệt kê các " thẩm quyền chung " mà người yêu cầu chuyển giao.

- Các thẩm quyền đó gồm có:
- 1) Cơ quan các phòng thí nghiệm và can cước tư pháp (sở nhà binh).
- 2) Ngành cảnh sát hành chánh và sở tân đảo.
- 3) Sở kiểm soát kỹ thuật.
- 4) Nha công an tư pháp hôn hợp.
- 5) Tất cả các cơ quan phụ thuộc những tòa án hôn hợp.
- 6) Cục trang bị và phân phối điện lực.
- 7) Ủy ban điều chỉnh các đường giao thông thủy và bộ.

Sau hết, bản thứ tư liệt kê những thỏa ước mà Thủ tướng Nguyễn văn Tâm yêu cầu kiểm soát lại, tiếp theo bức điệp văn ngày 3 Juillet của chánh phủ Pháp. Bản kê khai này gồm có những thỏa ước định nghĩa mối liên lạc giữa nước Pháp và nước Việt Nam, như các thỏa ước ngày 8 Mars 1949 và các hiệp định áp dụng những thỏa ước đó về các vấn đề ngoại giao, tư pháp, văn hóa, đại học v.v...

Ngoài ra, bức điệp văn Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm đã gởi cho Cao ủy Gautier, còn nói thêm rằng chánh phủ Việt Nam sắp lập thêm một bản kê khai thứ năm nữa về việc chuyển giao các tài sản di sản địa và nay mai trao cho vị đại diện của nước Pháp.

Bản kê khai này tất nhiên gồm có Dinh Tổng Ủy Phủ và miếng đất trên ấy xây cất Dinh này

Cuộc triệt thoái ở Na Sãn

Từ đã lâu, Bộ Tư lệnh Pháp coi Na Sãn là một gánh nặng vô ích, làm tê liệt mất bao nhiêu đội quân Pháp Việt nhưng chuyện rút lui là một chuyện coi hầu như không thể thực hiện được. Na Sãn vì như một chiếc khăn tay trong bưng biền. Kéo nhiều cánh quân rút lui qua những con đường mòn trong một vùng uhan nhàn Việt Minh là một việc không thể làm được. Cho nên phải nghĩ cách rút lui bằng máy bay. Nhưng triệt thoái bằng máy bay thì mỗi lần chỉ chuyển vận đi được có một số binh sĩ. Nếu khi rút gần hết mà Việt Minh tấn công thì số binh sĩ còn lại không sao chống lại nổi và rất có thể sẽ bị tiêu diệt.

Việt Minh lần lộn vào trong rừng có thể tới một lúc nào đó, thuận tiện,

sẽ dùng mọc-chè nã vào phi trường, làm gián đoạn cầu hàng không.

Vì thế cho nên quyết định của Trung tướng Cogny triệt thoái binh sĩ ở Na Sãn bằng đường hàng không đã được Đại tướng Navarre phê chuẩn là một quyết định rất táo bạo. Cuộc triệt thoái ở Na Sãn có phần còn nguy hiểm hơn cuộc này dù xuống Lạng Sơn vừa rồi.

Nguy hiểm hơn nữa là Trung tướng Cogny không chịu cho phá hủy dụng cụ và chỉ chuyển chủ vào việc chuyển vận binh sĩ đi cho thật mau lẹ.

Theo những tin cuối cùng, cuộc triệt thoái binh sĩ và dụng cụ đã hoàn thành xong bằng một chiếc cầu hàng không nối liền chiến lũy với Hànội, và tiến hành một cách tinh linh khiến cho Việt Minh không đủ thì giờ để khuấy rối.

Đừng lầy-lắt nữa !

SỨC-KHOẺ LÀ HẠNH-PHÚC TRÊN ĐỜI
VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỬU.LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và thích làm việc hơn trước

CỬU - LONG - HOÀN

CỦA NHÀ THUỐC

VÕ ĐÌNH DẦN (Chợ lớn)



Đủ hạng : NHÍ-NHẮT-NGANG
214 DIXMUDE - SAIGON

ĐỜI MỚI số 73

Xả hội có nên kết tội người đàn bà chưa hoang kh(ng)?

Người con gái bị hiếp dâm có đáng thương hại không?

Các bạn sẽ thấy câu trả lời trong

SAU CƠN BẢO TỒ

Loại chuyện « Đi và Sống » của Lê Minh

Có bán khắp nơi, giá 23\$

MỖI TUẦN NHỚ ĐỌC

TIN MỚI

Thuốc ho trái nha
PECTO-CHERRY



MAHUYEN 372 GALLIENI

TRỊ HO, NGỪA LẠO CHO NGƯỜI LỚN MÀU ĐỎ HỒNG, MỊI THƠM NGỌT RẤT DỄ UỐNG

Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỎI SAIGON

DẠY KHOA THỜI MIỄN

Đề chữa bệnh, nhiều phép bí truyền hay lạ.
(Ở xa học bằng thư).
COI CHỨ KÝ.— Đoàn vận mạng. Coi rõ thân thể, sự-nghiệp, tình duyên, tài nạn.
Cho phép HỘ MẠNG, để làm ăn buôn bán được phát tài, và giúp chị em đau đờn về tình duyên được toại nguyện.

Do thơ
Mme Nguyễn thị Nghiên
420/3 Đại lộ Gallieni-Saigon
(đường hầm Nguyễn-văn-Dũng)
(Ở xa viết thư hồi, kèm có 2đ.)



Golden Club
VIRGINIA

BỨC THƯ KHEN TẶNG



Saigon, ngày 14-6-1953.
Gửi ông chủ nhà thuốc La Vạn Linh (Cholon)

Thưa ông,
Xin ông đừng ngạc nhiên khi được thư tôi. Tôi đã uống thuốc Ngũ Tạng Tinh và tập thể dục nên không đầy 5 tháng đã thấy được nhiều kết quả ông chỉ xem bức ảnh gửi tặng ông đây thì rõ sự thay đổi. Tôi công nhận Ngũ Tạng Tinh là một thứ thuốc bổ quý giá để khuyến khích y học Việt Nam đang hồi phát triển và để cho người dùng nhận định thứ thiệt hư, tôi tặng ông bức ảnh này và cho phép ông đăng nó và bức thư tôi vào các quảng cáo để chứng minh thuốc ông. Hình có thể đăng trên tạp chí hoặc báo, thì khuyến các bạn thanh niên muốn bồi bổ sức khoẻ và một thân hình đẹp thời cần nhất là thể dục, món ăn trong sạch, và sau cùng một người bạn trung thành là Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh. Dùng nó anh em sẽ được toại ý. Sau hết xin chúc ông mạnh khoẻ.

TRẦN HỮU TRÍ
Seconde moderne lycée Petrus Ký—Saigon



Khiêu vũ tiến lùi

TỜ « GIÓ VIỆT » viết bằng tiếng Việt Nam tại Ba lé, đầu tháng 7 tây rồi có thời lại vẫn phỏng một người bạn Pháp tên Đuy Pông ở con đường bộ ngoại giao (ke Đợt Xay) một lá thư ngỏ.

Lá thư ngỏ không có nói đến việc chuyển ngân, vận động riêng tư, hay tình tự theo lối Phấp Việt để huê, mà bàn đến một vấn đề làm cho tác giả bức thư dù ở thủ đô ăn chơi lâu ngày cũng không khỏi sốt ruột.

Đó là vấn đề mà bấy lâu nay người ta chỉ nghe nói và thấy trên giấy tờ thôi: độc lập ấy mà! Nên có thư rằng:

« Tiếc vì từ trước đến giờ, chính sách của nước bạn đối với nguyện vọng của dân Việt không khỏi mập mờ. Khách quan mà xét nhiều khi nước bạn đi một bước, lại lùi hai bước. Lẽ cố nhiên kéo nhau mãi rồi cũng đi, nhưng đi kiểu ấy chậm quá, không ai ơn huệ ai cả. Rồi một ngày ta sẽ phải lia nhau, mỗi người đi một ngã. »

Nghĩa là bấy lâu nay Pháp vẫn ôm Việt nhậy trong bản khiêu vũ lẫn quần, loanh quanh lui để tiến, rồi tiến mà lui. Điệp khúc tiến lùi và lui tiến ấy kéo dài mãi dăm ra buồn, rồi buồn lâu sinh chán, và chán quá phát ngấy lên.

Xong bản khiêu vũ bước tới một, thụt lui hai, còn ai có thể kể ơn huệ với ai nữa. Ấy là không kể khi nhậy theo lối đó, người bị mời còn bị đau chân nữa, vì khiêu vũ cái lối nữa nạc nữa mỡ, làm sao tránh được quần chân rồi dầm đạp bừa lên.

Người xưa có kể lại rằng Pháp là một xứ nhậy dầm và nịnh dầm giới cũng như biết yêu chuộng văn minh.

Người nay (kể cả những người Pháp không lạc hậu với người Việt) muốn trông thấy Pháp đừng kéo xềnh xệch bạn nhậy đứng một chỗ nữa, và miệng thì hát: « Chúng ta cùng tiến! »

Vì cứ khiêu vũ thế ấy, đùa dai quá, sao cho khỏi đến phải ngậm câu « Anh đi đằng anh... »

Có lẽ để tránh sự tuyệt tình đó, nên vừa rồi xic số me xic Đuy Pông mới lên tiếng thay đổi điệu nhậy tiến một bước, lui hai bước, mở bản tiến lối độc lập thiệt.

Người ta (tất nhiên là dân Việt Nam) mong điệu độc lập thiệt ra sao, chứ độc lập theo kiểu người Pháp bấy lâu, đồng bào chúng tôi đã phải than:

— Bao giờ cho hết... độc lập hồ Trời?

Đuy Pông

Nhà khiêu vũ
GRAND MONDE



Cuộc biểu diễn do cặp ngôi sao màn ảnh Mỹ quốc **ST. CLAIR và DAY** trình bày

điệu múa tân thời! vũ khúc êm tai!

GOM-FIX

là vị thuốc để giúp cho quý ngài khỏi lo tóc bù xù trong giờ làm việc.

Rất dễ tắm gội.

PHƯƠNG MAI
485 F. Louis

ĐỌC
THẦN CHUNG

Nhật báo thông tin
4-6-8 đường d'Ormay — SAIGON

Xuất bản nhiều nhứt ở Việt-Nam

Bức tượng Mac Carthy bị mất trộm tìm thấy lại

Bức tượng ông nghị Mac Carthy khánh thành ở Baltimore cách đây 2 tuần lễ bị mất trộm và sau tìm thấy được ở trong một ga-ra ở thành phố. Ga-ra này của ông Temus Bright, bạn thân thiết của ông nghị Wisconsin. Bright tuyên bố là ông định đặt bức tượng trước hạt cảnh sát Baltimore.

Thứ mũ cát kết mới

Một người thợ ở Paris vừa mới làm xong chiếc mũ cát kết được thuộc lá và đựng luôn cả điem Cát mũ này có lẽ tiện cho những người phải lóa thò.

Ám sát người ở Anh vẫn không giảm

Ám sát người ở Anh không giảm. Từ tháng 6 năm 1952 đến tháng 6 năm 1953 tính có 324 500 vụ ám sát.

Ông bộ trưởng nội vụ đang sửa soạn một chương trình chống với bọn ăn cướp, chương trình ấy sẽ thực hành trong tháng 9 này.

Gà ở Anh chịu cảnh nô lệ chẳng?

Tờ Daily Mail ở Luân Đôn nêu ra câu hỏi: Gà mái có nên để được tự do và độc lập, hay nên xem loài vật ấy như cái máy đẻ trứng.

Vấn đề này hiện đang làm cho bộ trưởng Canh nông và hội bảo trợ súc vật phải thắc mắc. Hai tờ báo lớn nhất ở Anh tờ « Daily Mail » và tờ « News Chronicle » không ngần ngại đề cập tới vấn đề này.

Tờ « Daily Mail » viết: « Chúng tôi rất ngạc nhiên và cũng cảm kích khi nhận được rất nhiều thư bạn đọc bàn về vấn đề này: Gà mái có nên giam lại trong những chiếc lồng thép hay không? Gà sẽ có chỗ rộng rãi để cử động. Gà sẽ được ăn như một cái máy và đồ ăn của gà sẽ giúp cho gà đẻ dễ dàng. Nơi đặt lồng gà luôn luôn có ánh sáng nhân tạo để làm cho gà có cảm tưởng là ban ngày để gà đẻ thêm trứng.

Tờ báo ấy lại viết tiếp: sau 7 hoặc 8 tháng, gà đã mệt mỏi, lúc ấy ăn thịt thì vừa.

Theo phương pháp này, mỗi con gà mỗi năm đẻ thêm 30 hay 40 quả trứng và cấp cho nước Anh mỗi năm thêm 150 triệu, như vậy mỗi người được thêm 3 trứng nữa.

Nhưng hội bảo trợ loài vật thả nhện ăn 3 cái trứng đó mà không muốn đẻ gà mất tự do. Dân Đan Mạch cũng đã cấm thực hành phương pháp nuôi gà như kiểu trên đây, không lẽ người Anh lại thực hành cách nuôi như thế?

Ông bộ trưởng Canh nông trả lời gà không khỏe, sự thật gà thiếu óc thông minh. Ông nói thêm: Nếu gà khỏe quá thì gà lại không đẻ.

Tờ « Daily Mail » kết luận: « Tự do của gà đáng giá 150 triệu cái trứng hay 150 triệu cái trứng đáng giá hơn tự do của gà? »

Tờ báo ấy muốn vấn đề này cần phải được nghiên cứu thật kỹ lại.

90% đất đai Hòa Lan đã được khô ráo

Trên 150 000 mẫu đất ngập nước biển trong vụ lụt biển tháng hai vừa rồi, một phần mười diện tích số đất đó hiện còn bị ngập nước. Ông M.G. Maris, giám đốc hàng hải ở Hòa Lan vừa mới tuyên bố như trên.

Ông hy vọng đảo Schouwen Duiveland sẽ được khô ráo trước năm nay.

Hội bảo trợ loài vật ở Anh giết mèo

Nước Anh đang bàn khoản một vấn đề trầm trọng: mèo. Giống này có độ 6 triệu. Có đến 8 hay 10 phần trăm là mèo vô chủ. Mỗi ngày giống này tiêu thụ chừng 2000 tấn thịt.

Ở Luân Đôn có chừng nửa triệu con Hội bảo trợ loài vật chỉ có một giải pháp là giết chết mèo. Hàng năm, nơi chăm sóc loài vật phải đang tâm giết chết 10.000 đến 20.000 con. Hội hành việc cho loài vật cũng giết mỗi năm 100.000 con.

Một sự trái ngược. Lại một sự trái ngược nữa: mèo nhiều nhưng nhiều nơi chuột vẫn làm « chủ tình thế »!

Ở Mỹ, những người thân hình to lớn thường có địa vị khá trong xã hội

Nếu có những người Mỹ mua giầy để cao là không phải để làm đẹp mà để ra đời có kết quả. Theo những bản thống kê của hàng bán giầy sinh mạng, thì thấy rằng: Tâm thức trung bình của các ông giám đốc hòa xa ở Mỹ là một thước 80, các ga trưởng là một thước 75 và các nhân viên thường không quá 1 thước 68.

Các ông giám đốc các trường đại học cao 1 thước 78, các trường trung học 1 thước 74, các trường trung học nhỏ: 1 thước 67.

Một nhà tâm lý học danh tiếng, bác sĩ Edwin Flemming giải thích kết quả bản thống kê đó như sau:

« Con người có thân hình to lớn tự tin mình, dễ bắt chuyện với người khác và dễ làm cho người nói chuyện với mình dễ y đến mình và có thể làm chủ được tình thế khó khăn. »

Những bản thống kê tương tự từ năm 1935 cho biết rằng trong lúc kỳ nghệ bị khủng hoảng, những người thất nghiệp đầu tiên là những người không cao quá 1 thước 75. Nhưng vài tháng sau có đủ người cao thấp.

(Evening Standard, London)

Những chiếc tàu không chìm

Một số tàu không chìm vừa mới được giao cho cảnh sát Mỹ coi việc trật tự trên các sông ngòi. Những chiếc tàu này có thể chịu đựng được với những ngọn sóng ghê gớm nhất.

Nước có ngập đến 10 phân vào mạn tàu, tàu vẫn chạy dễ dàng nhờ những thùng chứa không khí đặt dưới cầu. Máy tàu được đặt một nơi mà nước không ri qua được.

(Mecanique populaire)

Làn sóng nóng ở Hồi quốc

Ở Bắc Hồi quốc vừa xảy ra một làn sóng nóng trong 10 ngày gây thiệt mạng cho 500 người. Luôn trong 3 ngày, nhiệt độ lên đến 44 độ.

Những phim ảnh khoa học

Sau những công việc khảo cổ ở Trung Đông, bà Louise Veiss nhân viên một đoàn thám hiểm Pháp, mới thực hiện nhiều phim màu rất có giá trị về lịch sử.

Cuốn phim đầu nhan đề « xứ Liban, đất của con người và thần thánh », nhắc lại việc phát minh nền hàng hải, lối viết lằng mẩu tự và chất pha lê, do những cư dân ở bờ biển phía Địa trung hải từ hạ ngàn năm trước Gia tô.

Bá Linh vẫn chiếm kỷ lục về tự tử

Bá Linh vẫn là thành phố dẫn đầu về các vụ tự tử. Trong số 100.000 dân, có đến 76 vụ tự tử. Kế đó đến Thụy sĩ, đến Đan Mạch rồi mới đến Mỹ. Mỗi năm trên thế giới có 300.000 người tự tử.

Bức thư cuối cùng của con yêu râu xanh Christie

Bức thư cuối cùng của con yêu râu xanh Christie vừa mới được đăng lên báo ở Anh. Đức thư đó viết cho một người bạn vào một ngày trước ngày y bị xử quyết.

« Ở nhà lao Pentonville, đồ ăn ngon và nhiều. Hiện nay tôi đang lên cân đấy! »

Qua ngày hôm sau, Christie bị xử thật cò.



Cuộc đình công lớn lao ở Pháp kéo dài, thu hút tới bốn triệu người gồm đủ các ngành công chức, thợ thuyền... vẫn còn giằng co trước thái độ không chịu nhượng bộ của chính phủ Laniel. Quốc hội Pháp sẽ phải triệu tập khi đủ một phần ba số phiếu yêu cầu (các đảng Xã hội, Cộng Sản, Tập đoàn dân chúng Pháp... đã yêu cầu Quốc hội phải nhóm.)

Trước sự tranh đấu chính đáng của công nhân Pháp, nội các hiện thời đứng trước một tình trạng tiến thoái lưỡng nan: nhượng bộ thì sẽ nguy ngập về tài chính, có thể vì đó mà bị lật đổ, còn không thì chịu ảnh hưởng tai hại về chính trị rộng lớn. Quốc hội cũng không tránh khỏi trách nhiệm nặng nề, và năm tới đây các đảng Xã hội, Cộng sản đã ủng hộ cuộc đình công tất nhiên sẽ thắng lợi trong cuộc tuyển cử.

Cuộc đình công lớn nhất từ 23 năm nay ở Pháp sẽ có những hiệu quả sâu xa về chính trị, có thể đưa nước Pháp tới một sự thay đổi lớn lao.

TRONG khi phong trào đình công làm tê liệt cả kinh tế Pháp, lan cả đến các xứ Bắc Phi thuộc Pháp, thì Pháp lại phải đương đầu thêm trước tình thế rắc rối có thể nổ bùng nội chiến ở Maroc. Quốc vương Maroc bị phe phản đối do El Glaoui, tống đốc vùng Marrakech cầm đầu với sự ủng hộ của 100 vị Tổng đốc toàn quốc, định lật ngai vàng, để đưa một người anh em khác của quốc vương lên thay thế.

Các cuộc nổi loạn và xung đột đẫm máu đã diễn ra trong các thành phố lớn ở Maroc.

TRÊN chiến trường Đông dương, cuộc rút lui có trật tự ở Na Sản là giai đoạn đầu thực hiện kế hoạch của đại tướng Navarre, định tập trung các lực lượng bị « chôn chân » ở các nơi về phòng thủ Trung châu chống lại cuộc tấn công của V.M. có thể khai diễn cuối mùa mưa này.

Về mặt chính trị, đối với Cao Miên, Pháp thuận chuyển giao trước 1-9-53 một số các thẩm quyền còn ở trong tay Pháp ở Nam Vang. Pháp cũng trao lại cho bộ tư lệnh tối cao Miên tất cả những khu thuộc quyền Pháp đóng giữ, nhưng yêu cầu phải để cho Pháp kiểm soát các khu hành quân tạm. Đồng thời Pháp yêu cầu chính phủ Miên cử một phái bộ sang Paris để giải quyết những cuộc chuyển giao chưa thực hiện được và để quyết định những căn bản mới về sự liên lạc Pháp Miên sau này.

Chưa được rõ phản ứng của chính phủ Miên ra sao?

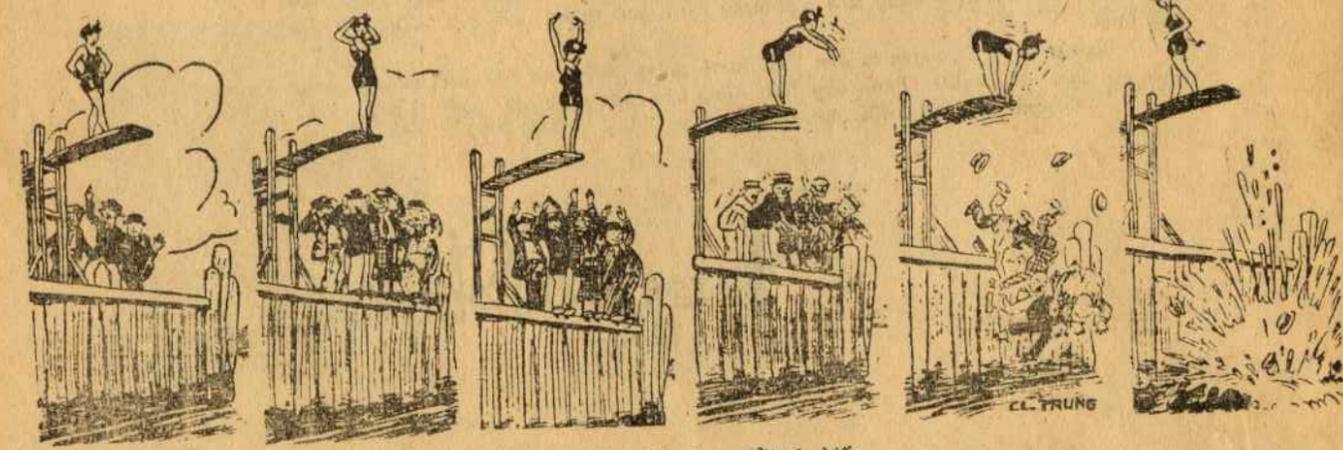
Đối với Việt Nam — theo tin của báo L'Aurore Ce Matin le Pays — thì các vị tổng trưởng trong nội các Pháp đã thỏa thuận về chính sách của Tổng trưởng Quốc Gia Liên kết Marc Jacquet đưa ra « hứa trả độc lập cho các Quốc Gia Liên kết, và giữ toàn vẹn Liên Hiệp Pháp ».

Cũng theo nguồn tin này, thì cuộc đàm phán Pháp-Việt sẽ nhắm vào những nguyên tắc sau đây:

- 1.— Độc lập hoàn toàn về chính trị của Việt Nam, với tất cả những đặc tính một Quốc gia có chủ quyền;
- 2.— Bảo vệ quyền lợi văn hóa, kinh tế và quân sự của Pháp ở Việt Nam (sau chiến tranh Pháp sẽ giữ bốn căn cứ quân sự và hải quân);
- 3.— Long trọng xác nhận một lần nữa rằng Việt Nam thuộc Liên Hiệp Pháp (L. H. P. về mặt pháp lý sẽ do các hiệp ước ký kết căn cứ vào những điểm trên đây). Chưa được rõ những phản động lực của Việt Nam như thế nào?

Về những tin thương thuyết với Việt Minh, mà tổng ủy Dejean đã đính chánh, dư luận các giới quốc gia nhắc lại rằng chính phủ Việt Nam sẽ không nhận việc Pháp điều đình với Việt Minh, và đặt Việt Nam trước một việc đã rồi.

NỤ CƯỜI NƯỚC ANH



Khi người đàn bà thay đổi ý kiến. BỒI MỚI 73



VỐN TINH THẦN: LÒNG TIN

Gửi Nhóm Khát Sống,

VỐN liếng ở đâu, mà hành động?

Các bạn hỏi tôi, tôi trả lời: « của nôi, của chím, chúng ta thực là thừa thãi, nếu chúng ta có đủ quyền khai thác, nghĩa là chúng ta bắt buộc phải giành lấy chủ quyền về chính trị — phải *Độc lập* thực sự — thì khỏi lo chuyện cạn lương ».

Như vậy là chúng ta sẵn lòng vốn đề đối phó với người: nguyên liệu nhiều, nhân công lăm. Thì dĩ nhiên là « thực tức tất bình phải cường ».

Song, người xưa thường dạy:

- Thiếu lương thì có đáng lo không?
- Không đáng lo, vì quân lính sẽ tạo ra lương thực.
- Thiếu quân thì có đáng lo không?
- Chưa đáng lo, vì nhân dân sẽ

mộ ra quân lính.

— Thiếu dân thì có đáng lo không?

— Đáng lo nhưng cũng chưa đáng sợ vì sẽ có các chư hầu đồng minh cung cấp nhân dân giúp cho mình.

— Thế thì thiếu cái gì mới đáng lo, đáng sợ?

— Đáng lo, đáng sợ nhất là thiếu *Lòng dân*, nghĩa là

Thiếu lòng tin của nhân dân.

— Đúng. Thiếu lòng tin thì, trước hết là người dân không còn biết sống để làm gì, như thế hỏi còn nói chi đến chuyện phụng sự quốc gia, đến chuyện tranh đấu quốc tế nữa? Như vậy thì vấn đề *tin tưởng* của nhân dân, cần chia nó ra hai khía:

Một là, về mặt chủ quan, thử hỏi xem người dân Việt đã có đủ *lòng tin* ở vai trò giải phóng dân tộc chưa đã?

Hai là, về mặt khách quan, thử hỏi những kẻ lãnh đạo công cuộc giải phóng dân tộc, đã có đủ tài đức để cho nhân dân *tin tưởng* chưa đã?

— Xin trả lời từng điểm:

Hỏi: dân Việt đã đủ *Lòng tin* ở sứ mệnh tự mình giải phóng cho mình chưa, thì thiết tưởng cũng là một câu chất

vấn quá thừa đi, vì suốt mười năm nay, người dân thường của nước mình đã có ý thức rất là rõ rệt về nhiệm vụ giải phóng dân tộc của mình rồi. Thì đấy, ở khắp mọi ngành hoạt động, nhân dân Việt Nam, không phân biệt già trẻ, gái trai, không câu nệ màu sắc chính trị, tôn giáo đã đem mồ hôi, nước mắt, máu đào, xương trắng ra đóng thuế « quốc phòng và kiến quốc » vui vẻ mà đóng, háo hức mà đóng, vì coi đó là một phận vụ, không có không được, để giải phóng dân tộc.

Nhân dân Việt mình đã nêu cao một tấm gương *tin tưởng* rạng rỡ chưa từng thấy, sáng suốt, vững vàng, liên tục hiếm có, không những ở trong lịch sử nước nhà mà lại còn ở trong lịch sử Thế giới nữa. Ai không chịu nhận sự thực hiển nhiên ấy thì ai đó phải là kẻ thiên kiến hay chấp nê, nghĩa là ngu. Rút lại, người dân Việt rất có *lòng tin* về nhiệm vụ và về năng lực của chính thân mình: cho nên không lúc nào họ ngừng tranh đấu giải phóng dân tộc,

tức là họ tự giải phóng vậy. Họ tin ở họ; họ tin ở thời « giải phóng dân tộc » họ tin ở *thế* cán cân giữa hai khối Nga Mỹ; họ tin ở *người* chiến sĩ cách mạng của nước Việt Nam mới; bởi thế họ mới tiếp tục tranh đấu mãi mãi.

Nhưng còn hỏi: dân Việt đã đủ *lòng tin* ở tài đức của loạt người lãnh đạo mình chưa, thì xin thành thực trả lời là *chưa*. Vì sao vậy? Một kỳ sau sẽ xin thu thập ý kiến của các bạn xa gần để thanh toán vấn đề:

Lòng tin của nhân dân đối với giai cấp lãnh đạo.

Hiện giờ hãy tạm đặt ra mấy điểm đề hướng dẫn việc trưng cầu dân ý kia:

- 1.— Muốn được *lòng dân* thì người chiến sĩ cách mạng V.N. phải có một *đạo đức* như thế nào?
- 2.— Muốn được *lòng dân* thì người chiến sĩ cách mạng V.N. phải có một *tài năng* như thế nào?
- 3.— Muốn được *lòng dân* thì người chiến sĩ cách mạng V.N. phải có một *chí khí* như thế nào?

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

Tuần báo trào phúng văn nghệ

Đã ra liên tiếp hai số Đặc Biệt ĐÓN ĐỌC SỐ 22 RA NGÀY THỨ BẢY 22-8

MỘT SỐ ĐẶC BIỆT VỀ CÔ HỒN THÁNG BẢY

ĐỜI MỚI số 73

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

BAO GIỜ MỚI ĐẾN LƯỢT SAIGON?

Hội đồng dân cử thành phố Dalat vừa nhóm họp quyết định thay đổi tên đường sá trong tỉnh mang tên « những người có công chinh phục nước Annam ».

Cho rằng đó là những tàn tích nô lệ của thời bảo hộ, hội đồng Dalat đã thay vào những tên thực dân bằng tên các vị anh hùng ái quốc của lịch sử Việt Nam.

Còn Saigon ư? mà người ta gọi là thủ đô của nước Việt Nam độc lập thì đến bao giờ mới đặt tên trên các bản tên đường sá?



MỘT NGƯỜI VỢ ĐÁNG GIÁ BAO NHIÊU?

VIỆC này xảy ra ở thủ đô chùa Tháp, trong lúc đường Thốt nốt đang lên giá. Có hai vợ chồng nhà nọ cũng có máu... bác thưng Bần. Bao nhiêu của cải bạc vàng của gia đình này đều dồn ra đi theo tiếng gọi của chiến, xếp, từ sản.

Cho đến một ngày không còn đồng xu để thỏa mãn mẹ nữa, người chồng bằng lòng với sự thỏa thuận của vợ để « sang » bạn trăm năm cho một ông hàng xóm, với giá một ngàn đồng.

Cầm được tiền « tăng » trong tay, anh chồng qui hóa kia vội vàng đưa vợ... đi về nhà tân lang, còn mình thì đi... « dọn chốn ».

Được tin này, nghe đàn « hội Phụ nữ toàn quốc ở Chợ Quán » của Bà tư nhân có đánh điện cho phụ nữ ở Nam Vang yêu cầu can thiệp về giá cả người vợ trên đây một ngàn bạc rút rở trong lúc sinh hoạt mắc mớ này.

Một mặt, hội lần tiếng kêu gọi chị em siết chặt hàng ngũ lại để đề phòng khi được phụ quân ở bạc đem « sang » mình thì phải đòi giá thiệt cao.



BỜ ĐÁU MÀ CÓ QUÁI THAI?

Đờ rờ người ta thường thấy các báo hàng ngày đăng tin người đẻ ra nhái, ra heo, ra khí, ra ông địa v. v... nghĩa là số người không sinh ra người mỗi ngày một tăng.

Các giới y học cho rằng những quái thai này đa số là do các ông báo Tàu ở Chợ Lớn đẻ ra. Theo các nhà khảo cứu về tâm linh học thì số đi các bà thì đua nhau đẻ ra quái thai nhiều như vậy, vì đêm ngày thường hay mộng mị, ám ảnh bởi chúng nó, rồi kết thành « vật thai ».

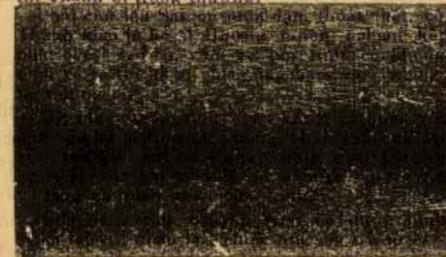
Các bà, các cô ở Sài Gòn Chợ Lớn hãy coi chừng trong khi đoán điềm giải mộng, coi trong lai mình hóa thành quái... thai.



CHIẾC MŨ-SOA « Ủ TỜ »

Hạ sĩ Huỳnh tấn Hương, trong lúc đi hành quân ở lực tinh, có ghé nhà dân chúng xin nước uống. Trong nhà hạ sĩ Hương vào, có một cô gái nhan sắc tên Võ thị Thành, 20 tuổi.

Theo lời khai của Hương trước tòa án quân sự thì anh muốn xin chiếc khăn mũ-soa giặt bỏ lại ở tủ áo cô Thành. Nhưng cô Thành không chịu, rồi hạ sĩ Hương « vô ý » làm rớt cây súng tiêu liễn » nổ một loạt 4 phát đạn vào người thì Thành bị trọng thương.



LÀM ĐUỐI TRÁNH THAI

TRONG lúc ở Saigon có các bà hiếm muộn con phải đi cúng quây, cầu xin để kết « thành thai » thì đàn bà ở tại Hưng Cảng rất sợ có chữa vì đời sống khó khăn.

Nhưng làm sao cho đàn bà có chồng đứng sanh đẻ nữa? Và làm sao để khỏi có chữa?

Các nhà thương công và tư ở Hưng Cảng đang lo kiếm cách giải quyết cho các bà muốn tránh thai. Và con số các bà sợ chữa đông vô kể.

Chỉ một nhà bảo sanh « Tân dực », mỗi ngày bắt đầu từ 4 giờ sáng đã có vô số phụ nữ đến chờ chực sắp hàng chờ bác sĩ chỉ bảo cho cách tránh thai.



Khi bác sĩ tự tử

Muốn tránh thai công khai thì người đàn ông phải có đủ bằng chứng là đã sanh 5, 6 lần hay là không đủ sức mang thai.

« Làm duối » để tránh thai, lẽ tất nhiên đa số là thuộc vào giai cấp nghèo — chị em ở Bến Thơm sợ có con không đủ nuôi thêm miếng ăn trong gia đình.

Ở Âu châu, hiện phụ nữ cũng tránh thai, sợ đẻ, vì hoàn cảnh kinh tế chật vật cũng có, mà còn vì nguyên nhân khoái lạc vật chất nữa.

Tổ chức Xã hội chưa công bằng, đồng hay tây, người đàn bà vẫn là nạn nhân hơn đàn ông.



TIỀN TRI HÒA BÌNH

NGÀY 20-8-1953 này là ngày phát hiện Hòa bình thế giới, theo lời khải trong đá Kim tự tháp cách đây 5.000 năm. Trong những lời dự đoán để lại đến ngày nay các nhà tiên tri Ai cập còn nói rằng 47 năm sau hòa bình, vào năm 2001 trái đất sẽ bị tiêu diệt.

Không rõ các lời tiên tri khải thì sao, chớ ngày 20 tháng 8 này mà hòa bình thế giới xuất hiện, thì dân Việt Nam cũng không lạc tin được lắm. Vì súng vẫn nổ, máu chưa ngừng chảy ở đất nước này. Còn chân trời thế giới chưa thấy gì là quang đãng, bởi giặc nguội, giặc nóng của hai khối văn vũ những mây đen u ám.

Người cách đây 5 ngàn năm có lẽ không thiết tha hòa bình bằng những nạn nhân chiến tranh ngày nay, nên đoán hòa bình không được đúng vậy.



CÓ KẼ CHUI RÀO

CÁC báo hàng ngày ở đây ký kết hợp đồng cùng tăng giá báo từ 1 lên 2 đồng. Sự đoán kết kéo dài được một tuần lễ này, bỗng từ ĐÀN QUYỀN đã nằm im lìm từ bấy lâu đột ngột dậy với cái giá « xé rào »: một đồng.

Tuy là nhỏ, chủ nhân của nó cũng không chịu thua chủ nhân báo TIỀN BÁO to năm ngoái đã làm xáo trộn các báo hàng ngày từ 2 đồng đã phải đưa nhân tụt xuống cả một đồng. Nhưng hồi ấy giấy bạc, các nhật báo lên giá vì quyền lợi riêng của túi áo khi chủ nhân. Bây giờ thì các báo không lên giá không được, vì mực kinh tế đã cao hẳn.

Sau vụ có kẻ chui rào một mình như vậy, chưa rõ hàng ngũ các báo hàng ngày có còn đứng vững không? Hay là thấy gương xé rào của bạn đồng nghiệp không đồng lòng mà lại đưa nhau chui rào, xé rào, leo rào theo?

Kể ra hiện thời xuất bản nhật báo mà bán giá một đồng thì ông Tú Lùn một là rất giàu lòng « hy sinh », hai là có hậu thuẫn từ sắt khá lớn. Nhưng chẳng biết ĐÀN QUYỀN sau khi tranh giải như chui rào này rồi, số phận có bất vận với hơn trước, nay ra mai nghỉ không?

Bán

Xe Scooter hiệu VESPA, máy PIAGGIO của Ý, chạy 2000 cây số thời NAF, vì ít đi, bán giá phải chăng.

Địa chỉ: 96 đường Colonel Grimaud trước chợ Thái Bình Saigon.

ĐỜI MỚI số 73



THOÁNG QUA VĂN NGHỆ NHẬT BẢN

★ của VI HOÀNG ★



Nói đến Văn Nghệ ngày nay là phải nói đến kịch. Thi ca, tiểu thuyết không đủ tượng trưng cho văn nghệ nữa. Và văn nghệ phải mạnh mẽ, phải giàu có, mới vào nổi được trong kịch. Cho nên, xét về Văn Nghệ Nhật, tôi đã tóm lấy một đầu mối chính là kịch đề đề nán sự tấn triển tinh thần văn hóa Phù Tang.

Xem kịch là xem tất cả, là thấy rõ tất cả. Cả một dân tộc lên sân khấu, với những góc cạnh của thời đại giàu sang. Lễ có nhiên là tôi nói đến một vở kịch hùng hậu, vở kịch đáng kịch, không phải thứ kịch một đêm, và của « một người tự nhiên thành kịch sĩ ».

Cho nên tôi trọng 2 lần nhà viết kịch và đóng kịch hơn là một tiểu thuyết gia, một thi sĩ.

Cái khối lượng của kịch quả là một tiêu biểu tốt đẹp và lớn lao nhất cho văn nghệ một quốc gia, một dân tộc.

Sự vĩ đại, thâm thúy đó, tôi không tìm thấy ở kịch trường Nhật... Kịch mới của Nhật thiếu đề tài, thiếu khung cảnh, lại diễn tả bởi những kịch sĩ chưa được điều luyện. Kịch Nhật « vấp » nhiều lắm. Bao nhiêu rộn ràng về bài trí, bao nhiêu ứng dụng về kỹ thuật, mà không nhắc lên được cái « ý kịch » — xương sống của văn nghệ.

Tôi càng nhận thấy rõ ràng những bàn tay xoay títt bánh xe kỹ nghệ, chưa hẳn đã làm được cái việc... sửa sang sân khấu, nếu sân khấu không được thoát thai từ những tranh đấu và đau thương thân thánh, những tranh đấu chính đáng của một con người muốn tồn tại, phải tồn tại và sẽ tồn tại mãi.

Tôi nghe đâu đây như có tiếng ai hỏi: « Sao kịch Nhật kém mà điện ảnh Nhật lại cao? Âm nhạc Nhật lại giỏi? »

Thực ra, điện ảnh là một đảng, âm nhạc lại cũng một nẻo. Điện ảnh vay mượn rất nhiều ở kỹ thuật, và xưa nay đã có cuốn phim nào tiêu biểu được cá tính một dân tộc đâu? Điện ảnh « chết » ngay khi đem chớp lên vài trắng.

Kịch, trái lại, luân lưu, chuyển động, sân khấu không những phản chiếu tác phẩm và cuộc đời, mà còn làm hơn thế nữa: nó cải thiện, bổ khuyết vở kịch, do một tài ngộ phong phú, mới luôn.

Kịch có lượng, có khối là vì vậy, trong khi âm nhạc có thể lẫn trốn, tàng hình ở niềm du dương, êm ái.

Nhưng mà kịch, kịch nguyên vẹn, kịch tinh hoa, đốt cháy tất cả phù phiếm, để chỉ chừa lại một vật muôn đời: tinh thần bản sắc của dân tộc.

Bởi vậy, đo lường văn nghệ, không gì hơn là xét về kịch mới.

Người Nhật đã « hàng » kịch.

Nhưng đối lại, họ hóa trang cực kỳ tinh xảo. Họ xài rất nhiều cho một đêm kịch, đánh chìm tài nghệ kịch sĩ bằng những huy hoàng quanh rìa sân khấu.

Rồi lại đến âm nhạc, âm nhạc phát triển rất cao và có đủ những tay nhạc công quốc tế. Ngàn ấy thứ, bao nhiêu tràng vỗ tay lâu hàng 5 phút, mà vẫn không làm nổi lên « hạt ngọc » dưới mắt những người muốn xem kịch như một lễ sống chính.

Có lẽ tôi đã đòi hỏi nhiều và mang tiếng khó khăn. Nhưng kịch theo ý muốn tôi là như vậy. Và bao nhiêu năm trôi cầm bút, tôi chưa bao giờ dám mơ tưởng đến sự thành công trong một vở kịch cho mình.

Đến đây vì cái khó khăn đã được nói lên, tôi lại thấy phải nói lên điều này nữa: nền ca vũ kịch Nhật Bản đương tiến theo một chiều khá ỏi.

Lại ca kịch với đủ các môn — từ múa đến hát — dung hòa được cả mới lẫn cũ.

Đặc biệt nhất là những bi kịch nhạc vũ ngắn—loại Nô— mà nguồn gốc ở ở mãi thế kỷ thứ XIV, dựa vào những dã sử Phật giáo Nhật Bản, có tánh cách quý tộc, và viết bằng văn xuôi. Cũng như thơ Haikai, Nô là những đoàn kịch riêng của Nhật, nhưng công dụng trên sân khấu không mấy nổi to tát.

Tôi đã được xem một bản vũ nhạc đặc biệt ở Niko người Pháp gọi là « danse sacrée ». Tiếng sáo bi tráng, hồi trống trầm nhịp, dẫn bước đi thoàn thoát của vũ nữ mà tất cả lời nói được thay bằng điệu bộ. Vở kịch câm diễn ra trong 20 phút, với những đường kiếm lạnh lùng, hồi chuông giống giã, và y phục lộng lẫy của những thế kỷ xa xưa. Bờ không khí được giữ thật căng cho đến khi tiếng trống sau cùng đột ngột điềm vào lớp hạ kịch.

Tóm lại, nếu kịch Nhật có phần nào thành công, thì sự thành công kia chỉ là ở lối mô phỏng cổ điển. Còn tân kịch vẫn cần được cải thiện nhiều, nhiều lắm.



CUỘC đình công có trên hai triệu người hưởng ứng ờ xảy ra ở Pháp, từ công, tư chức đến thợ thuyền, nông dân... đều tham gia để phản đối các sắc lệnh luật của chính phủ hiện thời mà dân chúng cho là bất công, cùng yêu sách xem xét vấn đề lương bổng ít ỏi làm cho đời sống của dân chúng thiếu thốn... Cuộc đình công vĩ đại này lan rộng khắp nước Pháp, làm ngưng trệ cả sự sinh hoạt trong nước, trong lúc chính phủ Laniel không kháng không chịu nhượng bộ.

Hầu hết dân chúng cùng Pháp tán thành cuộc đình công đình công tranh thủ quyền lợi chính đáng của các tầng lớp cần lao trí óc và chân tay.

Chúng tôi trích dịch ra đây một bài phóng sự của ờ báo « Tuần lễ thế giới » nói về cuộc biểu tình phản đối của dân chúng trông nho ở nhà quê Pháp, một bộ mặt trong giai đoạn đầu cuộc đình công lớn lao ở Pháp.

L. T. S.

TÔI được phải đi tìm hiểu cuộc biểu tình phản đối của liên đoàn ngành sản xuất rượu. Công việc gay go quá chừng, một chàng thua gì phóng viên ngoài mặt trận cả.

Mờ sáng đã phải dậy, vì bốn giờ rưỡi sáng, hội viên Liên đoàn đã đặt chuông ngại vật đầy đường, chuông nhà thờ kéo rộn rã (ngay trong quận Hérault đã có 360 làng, tức là 360 cái chuông nhà thờ) từng hồi, nghe phát rờn gáy.

Có nơi, đưa giấy nhà báo có dấu chứng thực của cơ quan hành chính hẳn hoi, vẫn không được đi qua, đành phải chạy băng qua đám ruộng nho vậy. Tin tức về vụ biểu tình đến tai lấp lăm cho mọi người hoang mang: viên xã trưởng Vias vừa bị thương nặng trong một cuộc xung đột với nhân viên cảnh sát, một đám mê tín đang diễn ra ở Béziers, ở Narbonne, ở Montpellier, rồi ở Pezénas... Và ở Ba lê đương có cuộc trao đổi ý kiến khẩn cấp giữa đồng trưởng bộ Canh nông và đại biểu liên đoàn trông nho, ông Romieu.

TÍNH CHẤT CUỘC « CHIẾN TRANH » RƯỢU

CHUÔNG ngại vật đầy đường, đầu đầy ngón ngang những xe bò với thùng đựng rượu — Ở đó các nhà cầm quyền cũng đồng nghệt khó lòng mà lách qua các chướng ngại vật đó. Một bên là xã trưởng, phó xã, các cố vấn với đám biểu tình phản đối, đông đảo hợp thành những hàng rào người, đeo băng tam tài, chắn ngang đường không cho các nhà chức trách đi tới.

Các nhà chức trách cũng đành quay xuồng ruộng nho mà tìm đường vậy. Hai đại diện đối bên gặp nhau trao đổi vấn đề như sau:

ĐỜI MỚI số 73

Cuộc đình công vĩ đại tranh thủ quyền lợi cho đa số

« CHIẾN TRANH » CỦA DÂN CHÚNG TRÔNG NHO Ở PHÁP

Đại diện nhà chức trách — Chúng tôi yêu cầu các ông phá chuông ngại vật đi cho mọi người qua lại.

Xã trưởng làng Lurel. — Chúng tôi không tuân. Các ông muốn làm gì thì làm, muốn dùng vũ lực, chúng tôi cũng xin sẵn sàng đối phó!

Đại diện nhà chức trách. — Nếu như vậy, chúng tôi sẽ báo cáo lên cấp trên.

Đường đi gian nan nhưng cũng có phần lý thú của nó, vì ngay trước mỗi chuông, ngại vật, dân chúng có bày đủ thứ rượu ngon ngang trên bàn. Ai đi qua bất kỳ, đều được mời và « bị uống », không uống sao được! Họ muốn cho dân Ba lê biết rằng thứ « rượu lạt vô vị » của miền Nam mà họ hay chế nhạo chẳng kém gì các thứ rượu « tinh thành » đâu, cũng đủ vị nặng, nhẹ, say ngây ngất, say du điệu, đủ cả.

Trời nắng chang chang, đường dài năm chục cây số một mẫy cũng phải đi.

NGƯỜI CHỈ HUY CUỘC BIỂU TINH

Đó là ông Servent, chủ tịch Liên đoàn trông nho, người đã tổ chức ra phong trào phản đối chính phủ này. Sau khi chỉ h phủ và Liên đoàn đã thỏa thuận với nhau xong, cuộc rút lui vào trật tự của anh em Liên đoàn rất có « trật tự » đáng khen.

Đường sá đi lại tự do. Chúng tôi vội quay lộn về Montpellier xin gặp ông Servent. Văn phòng ông ta nhỏ bé, đặt ở đường Frédéric Mistral, trong một tòa nhà đồ sộ, ở đây đủ các ty quản trị các nghiệp đoàn, hợp tác xã, các tổ chức thuộc Liên đoàn trông nho và văn phòng trung ương của họ.

Ông Louis Servent là một nhà điền chủ ruộng nho, kiêm cả chủ một nhà bảo chế nữa.

Chúng tôi lọt vào văn phòng của ông ta trong một quang cảnh hỗn độn quá chừng: tế lễ phồn kêu lối lấp, điện tín đưa lại không ngừng, ông vừa phải trả lời các nhà báo, vừa lo soạn bản công bố của



Liên đoàn về cuộc tranh đấu tăng lợi. Ông ta kể lại quá trình cuộc tranh đấu:

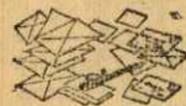
— Chúng tôi muốn vạch rõ tình trạng nguy khốn của 4 quận cho chính phủ, cho khắp thế giới đều rõ. 4 Quận này đứng vào hàng đầu trong nền kinh tế của nước nhà.

Năm 1935, tôi đứng ra sáng lập Liên đoàn trông nho. Các điều kiện được Chính phủ chấp thuận, sáu tháng sau chúng tôi giải tán. Năm ấy anh em ngành nho, ngành rượu bị khủng hoảng ghê gớm. Nho hái về đọng ứ lại, không bán được. Chính phủ thỏa thuận trợ cấp hai ngàn triệu quan.

Năm nay khủng hoảng lại tái phát. Tình hình đã đổi khác rồi, cứ báo cáo, đề nghị chờ đợi như cũ, không ăn thua, ông Laniel cũng chẳng thêm đếm xỉa đến. Có anh em hải hước:

« Ông này không ghen rượu có khác! »

(Xem tiếp trang 38)



HỘP THƯ QUẢN LÝ

Chúng tôi đã nhận được ngân phiếu của các Ông:

- Ô. Huỳnh Công Lưu 106 Bờ Sông Già Hội Huế 290\$
- Ô. Nguyễn Gia Thuận T. P. Vientiane Laos 450\$
- Ô. Đoàn Hùng tailleur voie n° 1 Laos 72\$
- Ô. Nguyễn Kim Châm Douznes et Régies Laos 450\$
- Ô. Hồng Lạc Cie Air Laos Paksé 370\$
- Ô. Vũ Đắc Tiến B. P. 85 Vientiane 420\$
- Ô. Nguyễn Khoa Diệu Huế Trésorerie Huế 420\$

- Ô. Sergeant Chef Nguyễn Thị S. P. 4 335 420\$
- Ô. Phạm Xuân Hiến 23 Place du maréchal Paksé 75\$
- Ô. Phạm Văn Dận Secrétaire Grand Hôtel Siemréap 72\$
- Ô. Đặng Bá Nhân Secrétaire Grand Hôtel Siemréap 24\$

ty Quản Lý ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 73

NƯỚC CỘNG HÒA NAM DƯƠNG ĐANG TÌM MỘT CHÁNH PHỦ

MỘT nước lớn ở Đông Nam Á, Nam Dương, hiện đang phá kỷ lục về thời hạn kéo dài khủng hoảng nội các. Hơn hai tháng nay, 80 triệu dân nước Cộng Hòa Nam Dương không có chánh phủ.

Những nguyên nhân sự khủng hoảng đó là cũng chung cho các nước mới độc lập ở Đông Nam Á Châu: một là chưa quen chánh thể Cộng Hòa ở phương Tây đem tới, đảng phái còn lộn xộn chưa qui cũ; hai là chánh phủ trung ương khó được oai quyền dân tộc hỗn tạp ở trong một xứ nhiều dân tộc hỗn tạp ở chung với nhau, 80 triệu người rải rác trên hơn 2.000 đảo lớn nhỏ chạy dài trong khoảng 5.000 cây số (gấp hai duyên hải Đông Dương).

Sân vật rất giàu, có đủ thứ, đứng vào hàng thứ tư trong thế giới, sau Mỹ, Nga và Brésil. Nước Nam Dương bị người Hòa lan đô hộ gần 300 năm. Năm 1944, Nhật bắt tràn tới. Mấy năm đầu, người Nhật lợi dụng và tăng gia tinh thần bài Âu; đến sau thấy mình không thắng được, người Nhật bèn giúp Nam Dương.

Tháng 8 năm 1945, Nhật thua, quân đội Anh tới chiếm đóng, rồi trao trả lại cho người Hòa lan. Khi đó, Nam Dương đã tuyên bố độc lập rồi. Cầm đầu phái ôn hòa, có ông Sjahrir đứng ra thương thuyết với người Hòa lan.

Đảng lễ thì ông cũng được trở nên một ông Nehru của Nam Dương, nghĩa là vừa làm được toại lòng quần chúng lại vừa để cho người Hòa Lan giữ được nhiều

quyền lợi. Nhưng phái bảo thủ Hòa Lan phá hoại sự thương thuyết, mà gây ra chiến tranh năm 1947. Chiến tranh hai năm, Hòa Lan tổn kém nhiều mà không thắng lợi, lại bị dư luận thế giới chỉ trích. Đến tháng chạp 1949, Hòa Lan giao trả cho Nam Dương hoàn toàn độc lập.

Ngay từ tháng 10 năm 1945, ba tháng sau khi Nhật thua, chánh phủ Độc lập đã công bố một đạo luật cho phép lập nhiều đảng chánh trị. Những đảng lớn là:

1) Đảng Quốc gia, ông Soekarno đứng đầu, hiện nay làm Tổng thống, đặt chương trình tổ chức cho thành một nước tân tiến và hùng cường.

2) Đảng Hồi giáo kêu là Masjumi muốn gồm tất cả các người đồng đạo thành một quốc gia tôn giáo.

3) Đảng Xã Hội, ông Sjahrir lãnh tụ, chủ nghĩa ôn hòa như là đã nói trên. Vì thương thuyết với Hòa Lan không xong mà xảy ra chiến tranh, đảng này đã mất thanh thế đi nhiều.

4) Đảng Lao Động, thiên về Cộng Sản. Đảng này tuyên bố có được 5 triệu người và hoạt động rất mạnh ở các sở trồng lúa, các mỏ dầu, các thương cảng, các sở xe lửa và các xí nghiệp vận tải giao thông. Mỗi khi ra lệnh đình công thì các đảng viên theo liền. Năm 1951, đã có phong trào đình công lớn làm tê liệt cả các nhà máy và các đồn điền.

Theo tin gần đây, thì trong 212 ghế ở Quốc hội, đảng Quốc gia được 35 ghế, đảng Hồi giáo 46 ghế, đảng Lao động 46 ghế, còn dư thì đảng Xã hội và lật vật mười mấy đảng khác. Những ghế đó các đảng chia nhau theo số đảng viên, chứ cũng chưa có tổng tuyển cử, tới năm 1954 mới có.

Các đảng phái xung đột nhau về nhiều vấn đề. Như về quân đội, có 250.000 người, một phần là lính do người Hòa Lan rèn luyện khi xưa, một phần là lính do người Nhật đào tạo, nhưng phần lớn là ở quân du kích mà ra.

Những người khôn ngoan về chánh trị nghĩ rằng nên giảm bớt số quân đội đi để khỏi hỗn tạp, dễ tin cậy hơn và đỡ tốn. Như vậy là phải loại bớt số lính du kích cũ. Nhưng đảng Quốc gia không chịu vì xưa nay thế lực của đảng này vẫn dựa vào quân du kích cũ. Lại còn xung đột nhau về việc quốc hữu hóa các mỏ dầu, việc cải cách điền địa, việc trao đổi các đại diện với Nga Xô v.v...

Một điều khó cho các chánh phủ đã kế tiếp nhau ở thủ đô Djakarta, dù liên minh các đảng phái mặc lòng, là vấn đề



— Ấy, anh chàng này cứ muốn leo xuống thôi!

an ninh trong nước. Nhiều nơi kẻ cướp hoành hành, ở trong nhiều đảo kẻ bắt măn xưng hùng xưng bá. Thí dụ phía tây đảo Java, có một đảng Hồi giáo khác kêu là Darul Islam đã lập thành một nước Thần quyền chánh trị (Etat théocratique), có quân đội riêng, cảnh binh riêng và có thuế thu riêng. Các chánh phủ nối nhau đều bắt lực trước những sự chia rẽ địa phương, xưng hùng xưng bá ấy. Bấy giờ gần tới năm tổng tuyển cử, các đảng phái lo kiếm cho được nhiều thăm, nghĩa là lo được lòng nhiều người, nên chẳng dám hô hào hành động cương quyết với ai, vì chẳng muốn mất lòng ai khi cần tuyên cử.

Những người có tài nhưng đang đợi thời, nhiều thanh niên tri thức trong đảng Xã Hội đều mong trừ bỏ hết những sự tranh giành đảng phái, tổ chức nên một quân đội chuyên nghiệp vô trang tời tời, dưới quyền chỉ huy của một nhóm người không làm chánh trị nhưng có chí cương quyết về việc táo trừ mau chóng các nhóm phiến loạn và chỉ huy kinh tế theo chương trình nhất định. Họ đang trông vào phó tổng thống Hatta là người không đảng phái, tư cách đứng đắn, có thể được các đảng đề lòng, tin cậy, để mang lại hạnh phúc và an ninh cho dân chúng được tự do hưởng nền độc lập trên một đất nước giàu có.

Viết theo tài liệu của Tibor Mende (Thế giới) tác giả « Ấn độ trước giống 15... »

ĐỨC HIỆU ĐỜI MỚI số 7



GIÁO DỤC SINH LÝ Ở ĐỨC HIỆN THỜI

CÁCH vài tuần nay ở khu phố Cologne vừa xảy ra một chuyện đáng để cho chúng ta suy nghĩ. Hai em gái cùng 11 tuổi vừa đi học về bỗng nhảy xô chưởi bới và cầu xé nhau. Hành khách qua đường vội vàng can hai em.

Một em lên tiếng: — Mày làm phách vì mày mới có thêm một ông bố mới. Rồi đây tao cũng có. Mày tao cũng đã có một người bạn rồi. Người ấy sẽ là ba tao!

Còn ai không hiểu đó là một vấn đề quan trọng ở Đức trong thời hậu chiến này nữa? Ở Đức hiện nay, cái nạn thiếu dân ông thật là một thực trạng tai ác và hình như khó hiểu. Một thăm cảnh đất trẻ đến chỗ eo le nhất, một nỗi lo âu về phương pháp giáo dục sinh lý cho chúng.

Thế rồi lặng lẽ và kín đáo, khách mở một cuộc phỏng vấn vài đứa trẻ ở đây. Em Hilde và em Elise vốn là bạn đồng học. Cả hai mồ côi cha. Sở phận đau thương đưa đây hai em biết nhau lúc ba chúng còn sống.

Một ngày kia, mà Hilde tái giá. Sự tàn nhẫn vô ý thức của trẻ, tự nhiên xui Hilde cảm thấy rằng nó bành diện hơn bạn nó. Bây giờ, nó cũng như ai. Nó cũng có một người cha.

Sự phản ứng tàn bạo và lạ lùng của một em gái 11 tuổi đó, ở Đức mệnh danh là « sự phức tạp của người cha thay quyền » bắt rễ ở hoàn cảnh nhàn nhàn và xã hội nước Đức hiện nay. Hàng triệu trẻ em vắng mặt người cha yếu quý của chúng từ lúc chiến tranh đến nay, đối với các trẻ khác, những em đó như thuộc vào hạng tí tiện.

Một nhà chuyên môn về khoa giáo dục trẻ ở Đức nói với khách: hiện nay những gia đình vắng bóng người cha, những trẻ em đó bị xem như là những đứa con hoang, thiếu những bàn tay ân cần săn sóc chúng.

Ở nhiều nơi, trẻ trung thành với cha để phân đôi việc tái giá của người mẹ. Nhưng ở Đức, có một người cha mới cũng được xem như một món quà của Thượng đế ban cho. Sự có mặt một người cha thứ hai đưa lại cân cân quân bình trong xã hội và cả trong gia đình, vô hình trung người trong gia đình cảm thấy không khi dễ chịu hơn. Nhưng kỳ thật bên trong, này ra một sự mất thăng bằng về sinh lý:

trai gái đến tuổi trưởng thành không nhận được một ý thức giáo dục sinh lý đúng đắn của gia đình. Người con gái, dù tổn công mất sức bao nhiêu cũng lo đi tìm một người đàn ông.

Sự có mặt một « ông cha mới » trong gia đình cũng không giải quyết được vấn đề rối loạn đó. Sau khi cưới hỏi chính thức, trong số 100 gia đình chỉ có 10 gia đình an thuận ở hòa.

ĐỌC bài dưới đây, chúng ta thấy ở Đức những người lo lắng đến việc phục hưng Tổ quốc đang lúng túng trước một vấn đề tối quan hệ: « Giáo dục sinh lý cho trẻ ».

Không riêng ở Đức, Nhật bản, Triều Tiên và rồi đây cả Việt nam cũng không tránh được cái nạn « trai thiếu gái thừa » và việc giáo dục sinh lý cho trẻ lúc đó xét ra lại cần thiết hơn lúc nào hết.

Nhưng đề cập đến vấn đề trên đây lại có một thiếu số thiếu cần, nặng óc thủ cựu lên án một cách lầm lạc là nói chuyện « khiêu dâm ».

Chính ngay đến một nhà tôn giáo, hồng y giáo chủ Verdier, khi bàn đến vấn đề giáo dục sinh lý cho trẻ đã phải thốt ra:

« Thảm thương và xấu hổ thay cho nhân loại nghèo khổ của chúng ta là vẫn giữ mãi cái thuyết bất di bất dịch: linh vực phát sinh nguồn sống con người là nơi luôn luôn phải che đậy kín đáo đầu cho khoa sư phạm và khoa học có tiến đến đâu chẳng nữa. »

LỜI DỊCH GIẢ

Vì phụ nữ thừa nên người trưởng gia đình cũng bỏ dần dần chế độ một vợ một chồng, các vụ ly dị cứ tăng dần và lẽ dĩ nhiên con trẻ là những nạn nhân kết quả của những cuộc đứt áo ra đi đó.

Nhà văn sĩ G. Baumert vừa mới cho đăng lên báo nhật ký của một cô gái 14 tuổi. Cha mẹ cô vừa mới ly dị nhau. Người cha cưới vợ khác. Người con gái đầu lòng bỏ nhà ra đi vì người di ghê này ghen không muốn có mặt một người đàn bà nào bên chồng mình cả.

« Gia đình tôi dần dần tan vỡ. Trong túi tôi không có một đồng xu. Tôi nào

dám xin mẹ tôi trong lúc mẹ tôi cực khổ nai lưng làm việc để nuôi sống gia đình. Tôi không được chơi bời vì tôi cũng phải giúp mẹ tôi trong việc nội trợ. May mắn thay, tôi có một người bạn trai lâu lâu lại đến rủ tôi đi xem chớp bóng. Thỉnh thoảng, chúng tôi lại đi khiêu vũ với nhau, đối với tôi những ngày đó là những ngày tốt đẹp nhất của đời tôi.

Cô gái đó vì không có búp bê để chơi đã nghĩ cả người vào « món đồ chơi » duy nhất của em: cánh tay một người con trai, một con người trong số những người mà em cảm thấy thiếu mất, đúng là con người cầm đầu trong gia đình.

Những cuộc đi chơi với trai như vậy mà thiếu nữ Đức bảo là đi tìm một người chồng trong lai thật là một bài toán khó giải quyết ở trong một nước thiếu dân ông.

Nhiều cô gái mới 14, 15 tuổi đầu đã đảo ngang nhiên ngỏ với mẹ: « Con mà già đi, đấy là lỗi ở mẹ đấy! ».

Muốn « hưởng thụ » một cách sớm như thế là đặc tính của phong trào thanh niên ở Đức hiện nay, một vấn đề đang lay chuyển cả một nền luân lý của cả một nước, một mối lo âu của các bậc cha mẹ, của các nhà mô phạm và giới bác sĩ. Giáo sư Mayer, ở bệnh viện phụ nhân sinh lý học Tubingen có viết trên báo một vấn đề về thanh thiếu niên. Giáo sư đã rất khó nhọc trong lúc chờ để cho những thiếu nữ từ 13 đến 14 tuổi.

Đây là một vấn đề thường xảy ra luôn luôn đến nỗi những nhà chuyên môn giáo dục cho trẻ phải lập ra những « lớp dành riêng cho các bà mẹ ».

Đã có một em gái trả lời một cách rất hồn nhiên trong lúc giáo sư rầy trách tánh hạnh của em.

— Những điều thầy vừa nói đó lạc hậu lắm rồi!

— Lấy một người đáng là cha của trò ư? Con người vợ chính thức, trò phải nghĩ đến hậu quả mà người vợ chính thức phải chịu chứ?

— Người vợ chính thức ấy ư? Bà ta đã có may mắn chiếm được một người đàn ông, bà phải đủ mạnh mẽ cần thiết để giữ lấy người đàn ông ấy.

Một nỗi bối rối thành thật và một lối diễn tả ngờ ngẩn biểu lộ ra trong lời nói ấy. Văn sĩ Baumert, nhà văn chủ trọng về vấn đề thanh niên có kể lại một câu chuyện giữa một bà mẹ và con gái như sau đây:

Người con sắp thi bằng bán phần tú tài. Bà mẹ rầy la con thương hay đi chơi với trai, cô gái trả lời mẹ một cách rất tự nhiên.

— Ấy, con biết mà yêu cầu ba anh Kurt gửi anh đi học ở một thành phố khác, nhưng đầu sao mà cũng không làm cho hai đứa chúng con xa cách nhau

(xem tiếp trang sau)



TRANH KHÔNG LỜI

được. Kurt đâu có chịu theo lời bà ảnh. Má sợ con chưa hoang ư? Má yên tâm! Chúng con đã có cách. Chúng con đâu phải là những con ngỗng cái như mẹ lúc còn con gái. Má đừng lo đến vấn đề đó.

Ở Đức hiện nay còn thiếu 7 triệu đàn ông làm cho 7 triệu đàn bà lo sợ không lấy được chồng. Nạn thiếu đàn ông thúc đẩy bạn gái lớn tiếng tuyên bố bệnh vực quyền sinh lý của họ.

Nhân trong một cuộc bàn cãi công khai giữa sinh viên ở Munich, một nữ diễn giả 18 tuổi được nhiệt liệt vỗ tay hoan nghênh khi cô đưa ra câu hỏi:

« Giới bác sĩ cho rằng việc trao đổi chất kích thích tố trong vấn đề sinh lý là rất cần cho sự thăng bằng của con người. Các nhà thần học và luân lý cũng chứng nhận điều đó và tán thành việc trai gái phối hợp với nhau. Nhưng riêng chúng ta, chúng ta không may mắn chính thức có một người đàn ông, chúng ta biết làm thế nào để giải quyết vấn đề tối cần thiết ấy được? »

Trong cuộc thảo luận, các nữ sinh viên đã tỏ ra hiểu biết rất chu đáo về vấn đề sinh lý và đã làm ngạc nhiên đến cả những nhà chuyên môn.

Rồi cả nước Đức đang lo hăm hót khuynh hướng táo bạo này. Một vụ kiện lạ lùng xảy ra ở Bonn vào tháng 3 vừa rồi nói rõ vấn đề trên đây:

Một đôi vợ chồng sau khi muốn dẫn dắt con gái mình đi đường ngay lối thẳng đã dùng những thủ đoạn cưỡng chế. Em bé Irnhild, 14 tuổi sớm ham thú nhục dục nên phải đuổi khỏi nhà trường. Bà má em muốn sửa chữa cho em đã dùng đến thủ đoạn cưỡng ép như sau. Năm ấy em đã 16 tuổi. Khi bà mẹ muốn đi ra ngoài, bà cột em lại. Bà đem người cha không muốn em thoát ra cửa sổ cũng cột em lại ở trên giường sau khi đã trộm lên mình em một chiếc mền. Như vậy bà má em vẫn chưa yên tâm, còn cạo trọc đầu em để em khỏi đi ra ngoài.

Nhưng hành động của cặp vợ chồng đó bị lôi ra ánh sáng và phải đưa ra tòa.

Tòa từ chối không kết luận sau khi xử vụ án mà chỉ cảnh cáo hành vi của các bậc làm cha mẹ như vậy là sai lầm: « Việc cột một em gái lại, cạo trọc đầu em không có nghĩa lý gì cả trong khi muốn sửa đổi tính xấu của em ». Đó là kết quả của một phiên xử!

Đáng lý nhà cầm quyền phải che chở cho các em mới phải.

Giáo sư Mayer có lần đã tuyên bố: « Trong sự duy trì sự sinh tồn một dân tộc thì việc giữ đạo lý cho một người đàn bà quan hệ hơn một người đàn ông.

(xem tiếp trang 32)

Dùng mồi meo để trị bệnh là nguồn gốc THUỐC AUREOMYCINE

Từ thời Trung cổ người ta đã sử dụng mồi meo như những phương thuốc tại gia. Các ông chồng bị thương trong các cuộc săn bắn đã điều trị vết thương của họ với thuốc cao gồm có men và bánh mì mốc mà vợ của họ đã hơ nóng để đắp lên vết thương. Một đôi khi vợ của họ lấy bột mốc meo rắc lên vết thương để cầm máu lại. Người ta nghĩ ngờ không biết phải các phương pháp điều trị một mực đó đã có nhiều kết quả không. Dần dần người ta bỏ các phương pháp điều trị đó và trong nhiều năm ít người nghĩ đến việc dùng mồi meo để làm thuốc nữa.

Tuy nhiên tiếp theo việc phát minh thuốc Pénicilline, các nhà bác học trở lại quan tâm đến mồi meo bằng cách tảo riết tìm kiếm các được phần mới rút trong mồi meo. Bác sĩ Duggar bắt đầu tìm cách phát minh một trụ thuốc sinh thượng đẳng: hiện nay theo y khoa, một thuốc trụ sinh có nghĩa là một chất do các sinh vật như mồi meo và vi trùng sản xuất và trị các mầm gây bệnh hoại. Tiếp theo thuốc Pénicilline và Streptomycine, hai loại thuốc trụ sinh đầu tiên rất quan trọng đối với y khoa, bác sĩ Duggar phát minh thêm thuốc trụ sinh aureomycine.

Bác sĩ Duggar và các người cộng sự của ông cảm thấy rằng một trong những nhóm mồi meo (Actinomycetes) có thể cung cấp một thuốc trụ sinh có giá trị. Vì mồi meo thuộc về loại thảo mộc mọc trên đất nên các nhà khảo cứu bắt đầu chương trình lắng cách thu tập hơn 600 mẫu mồi meo đất ở khắp Hoa Kỳ. Họ xem xét các mẫu đó để tìm giống mồi actinomycetes có thể trị được các vi trùng mà thuốc pénicilline không trị nổi. Nhiệm vụ loại bỏ các giống mồi không sản xuất thật là khó khăn. Độ 3.400 giống mồi đã tỏ ra hứa hẹn. Người ta đã xem xét số mồi đó hơn mười lần và loại bỏ những giống sản xuất kém hay giống nhau.

Người ta thí nghiệm các mồi meo được tuyển lựa về tiềm lực bằng cách bỏ các mồi meo đó vào các đĩa thí nghiệm chung với vi trùng đặc biệt và giám thị khả năng giữa vi trùng phát triển của chúng. Bất cứ mồi



meo nào có khả năng sản xuất một chất trụ sinh hứa hẹn liền được mang đi thí nghiệm nữa và cuối cùng gửi sang ban bào chế để thí nghiệm về sức độc hại xem có thể sử dụng vô hại không.

Mồi số 377 sản xuất một chất màu vàng chứng tỏ vô hại nhất và có hiệu quả nhất trong số 3.400 giống mồi meo. Mồi đó được mệnh danh là aureomycine một danh từ rút trong chữ la tinh *aurus* có nghĩa là vàng và chữ Hy Lạp *mykes* có nghĩa là mồi meo.

Các nhà khảo sát bắt đầu khám phá nhiều điều lạ lùng về aureomycine. Thuốc pénicilline chỉ thật có kiến hiệu chống một loại vi trùng và thuốc streptomycine thì có kiến hiệu chống một loại vi trùng khác. Còn thuốc aureomycine thì có kiến hiệu chống cả hai loại vi trùng. Trong số các chứng bệnh mà thuốc aureomycine trị được gồm có bệnh sốt rét định kỳ, bệnh sốt của thỏ, và bệnh đau mắt, da và bộ tiêu tiện.

Một trong những ưu điểm vĩ đại nhất của thuốc aureomycine là thuốc đó có thể uống được mỗi ngày một vài liều. Một ưu điểm nữa là thuốc đó hình như không có làm cho vi trùng quen thuốc, một nguyên nhân thường làm cho bệnh khó trị hơn và thuốc aureomycine cũng không công phạt bệnh nhân.

Ngoài các liều thuốc aureomycine kiểm soát được các bệnh nội tạng người ta đã chế thêm một thuốc mồi aureomycine chứng tỏ có nhiều kết quả lạ lùng trong việc điều trị các bệnh ngoài da.

Dần dần người ta nhận thấy thuốc aureomycine còn trị được nhiều bệnh khác chẳng hạn như bệnh quai bị (oreillons), bệnh kiết lỵ.

Nhờ thuốc aureomycine thì u hoặc được nhiều thắng lợi quan trọng trong việc chiến đấu chống bệnh hoại nên ngày nay y khoa có nhiều hy vọng hơn về việc có thể đánh bại được các vi trùng với các thuốc trụ sinh.

ĐỜI MỚI 57

« ĐỀ TỜ ROA » (Detroit), một trung tâm kỹ nghệ sản xuất ô tô to lớn của thế giới đã cho chúng ta biết rằng rất có thể ngăn ngừa giảm bớt các tai nạn về xe cộ.

Trên các con đường ở Mỹ, xe hơi chạy đông như kiến. Nơi về trọng tâm, trọng lượng, mã lực của nó (loại ô tô tán chạy một giờ từ 160 đến 180 cây số), loại xe này mà do các tài xế có máu điên cầm lái thì thiệt là vô phước cho kẻ đi đường, cho cả tài xế nữa.

Trung bình, chỉ được mở máy chạy từ 90 đến 100 cây số một giờ. Ai chạy ẩu bị phạt gắt gao lắm: phạt bồi thường, cầm tù, thu giấy phép lái xe, phạt gì thì phạt, vẫn hết tai nạn này đến tai nạn khác. Ở tù ra, chân ướt chân ráo, có người tài xế chẳng cần chờ xin giấy lái xe lại, nhảy lên xe hơi cầm lái bặt mạng như thường.

« Đề tờ roa quyết thay đổi tình thế đó. Họ đã thành công một nửa. Chỉ trong vài năm, tai nạn đã giảm bớt trông thấy. Những ca tai phạm càng hiếm hơn. Chẳng cần phải « truất » các bác tài điên đó, cứ chữa cho họ khỏi điên là được ».

Đề tờ roa đã nhận thấy rằng lái xe ẩu là một bệnh thiệt sự, chữa được. Bác sĩ là những nhà chuyên khoa về bệnh thần kinh.

NHÀ THƯƠNG TÀI XẾ LÁI ẪU

CÁC nhà chức trách Đề tờ roa ra đạo luật thành lập một nhà thương cho tài xế lái ẩu (các nước khác ở Mỹ chưa có nhà thương này) Phải thiết lập một hồ sơ thiệt đầy đủ về mỗi trường hợp xảy ra. « Một lần lái ẩu gây ra tai nạn có thể bị cầm tù từ vài ngày đến sáu tháng. Tuy tài xế, ai muốn ở tù thì ở, ai không muốn ở tù, phải vào bệnh viện chuyên môn để điều trị. Dĩ nhiên, có mấy ai muốn « ngồi tù ».

Chánh án Watts chuyên môn xử các vụ trên đây. Trước khi xử, ông Watts hoặc một ông bồi thẩm gửi giấy sang bệnh viện xin hồ sơ kẻ phạm tội. Dầu kẻ đó mới phạm tội lần đầu, tòa án cũng xin bệnh viện cho biết ý kiến.

Giờ đến lượt các nhà tâm lý học và một nhà chuyên khoa về bệnh thần kinh khám nghiệm, thăm tra các tài xế về sức khoẻ lẫn tinh thần. Cứ trong 3200 ca, có 830 người giữ lại bệnh viện. Trong số 830 người đó, có 4 kẻ điên thực thụ:

ĐỜI MỚI 57

TÀI XẾ LÁI ẪU

là bệnh nhân

PHẢI ĐIỀU TRỊ

đối với mấy người này từ rày về sau cầm lái không bao giờ được cầm lái nữa. Lại có 53 người bị yếu thần kinh cũng bị thu giấy phép lái xe. Số còn lại (791 trong số 830 người) sau khi được chữa lành, họ cầm lái vững vàng hơn trước và không gây ra tai nạn nữa.

Người ta đã nhận thấy rằng mấy người tài xế lái ẩu có tâm trạng như sau: hễ lên xe hơi, họ có cảm tưởng chiếc xe là một dụng cụ dùng để sai khiến các người khác. Họ trở thành một người khác rồi, không phải người tài xế đang ngồi ăn trong tiệm mà không ai để ý nữa, họ thấy mình bây giờ ngang hàng với mọi người khác: đã có mấy mồi trong tay ai thấy xe hơi cũng phải tránh. Có khi



họ còn thấy mình hơn hẳn mọi người khác mới nguy chứ!

« Phải tách tâm trạng của các tài xế lái bặt mạng cũng thiệt buồn cười. Đây là một trạng thái đi từ « chứng mặc cảm mình bị ngược đãi » (complexe de persécution) đưa đến sự khủng hoảng về tinh thần. Muốn giải quyết tâm trạng đó chỉ bằng cứ mở tốc lực chạy thả cửa, tự nhiên thấy dễ chịu liền, còn lệ luật thường thức về lái xe, gác nó ra một bên!

Gây ra những tai nạn như vậy không thể giảm bớt được, trái lại phải buộc tội nặng, nhưng tòa án chuyên môn năm

được điều chỉnh: có nhiều hy vọng chữa lành bệnh được.

Có một thí dụ rõ ràng: một bà kia, mỗi khi xuống thang gác nhảy lên xe mô máy, y như là đâm đầu húc xe mình vào xe khác. Kết quả của cuộc khám nghiệm, bà ta bị ám ảnh là các bạn cùng sở không ưa bà, thấy bà như cái gai trước mắt, cho nên bà bực tức hậm hực luôn. Khi đã được tỉnh ngộ, khi thấy ám ảnh của mình chẳng đúng sự thật tí nào, từ đó chẳng xảy ra tai nạn nào khác.

CÓ KÈ LÁI ẪU ĐÃ THÀNH THÓI QUEN, CƠM ĐỪA, CÓ KÈ HIỂU THẮNG LÁI CỬ MUỐN LƯỢT XE KHÁC, CÓ KÈ ÍCH KỶ

MỘT ca khác, có người tài xế, hễ nhảy lên xe là bản tính thẹn thò biến đầu mắt, anh ta thấy mình đâm ra bạo dạn liền linh (cho bỏ lúc thấy gì cũng e dè). Chấn dạn « ga », anh ta thấy mình như đang đi chinh phục thế giới đây, lái thả cửa, mặc cho bao người khác hú vía. Thì ra anh chàng này bị tự ty mặc cảm, anh ta cảm thấy mình thường ngày sao kém quá so với mọi người khác. Xua đuổi được ý tưởng trên, anh ta lãnh bệnh liền.

« Có hai loại lái ẩu: loại hoạt động và loại thụ động. Loại thụ động có kẻ hay coi thường mọi việc, kẻ lái ẩu đã chai rồi, kể thấy gì cũng lấy làm khoái trá, thích thú, và anh chàng lúc nào cũng quá tự thật trọng. Về loại hoạt động có những kẻ đầu óc bị căng thẳng, các bác tài ý tài mình nhiều quá, ngổ ngược, hiểu thắng, ích kỷ. »

Anh chàng nào cũng đáng sợ cả, anh thụ động mắc bệnh làm mà không biết hoặc ngoài mình ra, chẳng thấy một ai nữa, anh hoạt động thì quá tự tin hoặc coi xe lợi như một khi cụ dùng để chế ngự người khác.

Anh nào cũng mất thăng bằng tinh thần, cần phải chữa bệnh cả. Dĩ nhiên, không kể các ông « tương rựu », anh chàng mất kèm hai tay nghênh ngang, hạng này nhất định là phải chữa bệnh mình cho kỳ kiệt.

« Với phương pháp trên, Đề tờ roa đã thành công nhiều, tai nạn chết người giảm xuống non phân nửa. »

TRƯƠNG TUYẾN dịch

BÌNH DÂN CA KỊCH QUỐC TẾ

Sân khấu Nhật bản có nhiều hình thức phổ biến. Trước hết là lối diễn tả bằng những con búp bê, người điều khiển búp bê không ẩn sau bức màn mà ngồi ngay trước mặt khán giả để cử động trò múa rối. Đến kabuki là một thứ ca kịch mới, biểu diễn trên một sân khấu rất rộng bề ngang, sau nữa là tất cả những hình thức diễn tả của Âu Tây như *thoại kịch*, *opéra*, *opérette* vân vân...

Những lối diễn tả có nhiều màu sắc dân tộc nhất của Nhật bản vẫn là *Tuồng Nô*, một thứ nghệ thuật cổ truyền tinh vi đến nỗi những người ngoại quốc đến xem thường phải chịu khó tìm hiểu thì mới thưởng thức được hết những vẻ hay vẻ đẹp...

Có người đã liệt *Tuồng Nô* vào loại *bi kịch trữ tình* của Pháp hồi thế kỷ 18, nhưng xét kỹ ra thì nó không đúng lắm. *Tuồng Nô* cũng không là một *opéra* hiểu theo đúng nghĩa của nó. (Nói như vậy để chúng ta liệu đừng đem dùng danh từ ngoại quốc gán vào những hình thức nghệ thuật độc đáo của mình). *Tuồng Nô* là một thứ ca vũ kịch trong đó lối làm tuồng của tài tử, cách hát và đệm trống hay sáo phải rất ăn ý với nhau, phối hợp vào nhau bằng những quy luật chắc chắn. Quan niệm làm tuồng *Nô* đã được nghiên cứu và kết tinh lại từ bốn thế kỷ nay bởi ông Kanze Seami, người sáng lập ra nó. Ông Seami đã viết một cuốn sách dạy làm tuồng *Nô*, viết từ bốn trăm năm trước mà người Nhật đem ra phổ thông trong quần chúng mới chỉ độ bốn năm chục năm nay thôi. Nghiên cứu tuồng *Nô* mà không dựa vào cuốn sách này thì thế nào cũng không tránh được nhiều điều lầm lẫn.

Cũng như bất cứ một tuồng ca vũ kịch nào, tuồng *Nô* phát triển trên một luận đề. Luận đề này có động lại trong một cốt chuyện rất nên thơ. Nhưng cốt chuyện không phải để đọc, mà cần để cho thiên hạ xem và nghe. Bởi vậy, trước hết cần phải có một cái sân khấu, không giống như những sân khấu xây áp vào tường như ta thường thấy. Đó là một cái sân khấu ở giữa rạp bốn góc có bốn cây cột, trên là một cái mái, trông giống như một cái đài đánh võ. Bốn cột đó làm mái cho người múa, đứng s: u cột thì là chỗ ngồi của ba hay bốn nhạc công: một người thổi sáo, hai người đánh trống con và



TUỒNG « NÔ » CỦA NHẬT

ở vào những rạp lớn, thì thêm một người đánh trống lớn. Tài tử ở buồng trò (bên phải) đi ra sân khấu thì phải qua một cái cầu dài chừng hơn chục thước, trên cầu có ba cái cột và ba cây thông cũng để làm mức cho những bước đi lại của tài tử. (Thường thường, *Tuồng Nô* hay diễn trên cầu nhiều hơn là trên sân khấu) Ban hợp ca thì ngồi trong một góc hẹp, đối diện với chiếc cầu.

Kép chính ra bao giờ cũng có một bài Thiết nhạc (Ouverture) sửa soạn trước: một tiếng sáo kim vi vút thổi, tiếng trống đờ theo... Lại nhất là giọng những người đánh trống bùa theo tiếng sáo: họ rú, rên, la, hét nghe rất là dã man và ghê rợn. Sự thực những tiếng hét đó không để như ta tưởng. Đó là kết quả của sự luyện tập rất công phu. Tiếng âm tr dữ tợn đó hòa với nhịp trống đệm rất đúng chỗ, gây nên một không khí rất thuận tiện cho võ tuồng. (Nước rằng mỗi võ đều có một lối hét khác nhau). Khúc nhạc mở đầu là cốt đề cho khán giả đi dần vào võ tuồng, chịu nhận cho võ tuồng đến với mình. Tâm trí họ càng lên, họ không nhận thức được không gian và thời gian nữa. Rồi sau đó, lối chơi của tài tử cứ việc tiếp tục trong một không khí huyền ảo của một giấc mơ hay trong một cuộc thôi miên.

Nhận xét này không hoàn toàn là vô lý đâu cứ xét theo tất cả những võ tuồng *Nô*, bao nhiêu cốt chuyện đều xảy ra giữa hai nhân vật chính, trong khi một vai nằm mơ... Tuồng *Nô* đặc biệt chỉ có hai nhân vật chính. Những vai khác chỉ là phụ, hoặc chỉ để tô điểm thêm cho vai chính mà thôi. Một trong những vai phụ là vai *Waki* (vai ngồi trong gác) có nhiệm vụ trình bày tấn kịch xong rồi ngồi đó đóng vai chứng kiến. Một vai phụ nữa là vai *Shite* (vai trước sân khấu) vừa múa vừa hát. Vai trên (*waki*) bao giờ cũng là một vai có thực trên đời: hoặc nó là *nhà sư* (đừng quên ảnh hưởng Phật giáo trong sự tác thành của tuồng *Nô*) *quan triều đình* hay *sư giả*. Vai dưới (*Shite*) thường là một nhân vật giả tạo, siêu thực: hoặc là Trời hay ma quỷ.

Hai vai đó chính ra chỉ để điều chỉnh hóa một người: nhân vật ma quỷ là hiện thân của nhà sư hay sử giả trong một giấc mơ. Đến cuối tuồng thì bao giờ ma quỷ siêu thực cũng biến dần vào sương khí mù mịt của đêm tối... Đó cũng không phải là cách kết cấu võ tuồng, vì tuồng không có tác động. Chủ ý chính vẫn chỉ là đưa ra một vai trò có thực trên đời, nằm mơ thấy mình hiện thân thành siêu thực, nhưng hiện thân ấy thế nào cũng phải biến đi khi hết võ tuồng...

Đây là một đoạn trong một võ tuồng *Nô* nhan đề là « CON LONG THẦN Ở ĐIỆN KASUGA », do SEAMI viết.

« Một nhà sư đến ngủ đêm tại điện Kasuga miền Nara. Ở trên hồ Sarusawa bỗng hiện lên những cò Long thần. Long cái thì bay về phương Nam, còn những Long đực thì dang sừng lên, xành ngát cả mặt hồ, rồi biến thành những con rắn dài ngàn trượng, quấy nước tung trời, húc nạt đất bờ... Cuối cùng biến đi... »

Vai *Shite* đóng vai Long thần đang múa thì bất ngờ tiếng Lát im bật, trống khua lên rộn rã, giọng người thét lên kinh khủng, rồi im lặng... Vai nhà sư tỉnh dậy, và cùng với nhà sư tất cả khán giả tỉnh lại. Rồi tuy vai Long thần vẫn còn đứng trên sân khấu, người xem có cảm giác như không thấy vai đó nữa, liab như vai đó không còn đứng trong khoảng nhìn của khán giả nữa...

Để biểu diễn cho được kết quả như thế, các tài tử đều phải luyện tập trên hai mươi năm. Đến độ đó rồi thì, nói theo kiểu phù tang, tài tử mới có thể đem tài đẽo đang của mình mà làm cho tuồng *Nô* nở ra như hoa vậy.

DƯƠNG HUY dịch
ĐÔI MÓI số 73



« TÌM SỐNG » là sáng tác phẩm đầu tay của nhà văn Nguyễn Văn Lang một truyện dài rất mới, xuất bản tại Hà Nội (1).

Chứa đựng của tập truyện dài ấy như thế này:

« Tinh — một thanh niên có học thức, xuất thân trong một gia đình nghèo khổ, « ở xa » về Tinh có tinh thần tự lập, không muốn nhờ vả gia đình, mà cũng không muốn làm công chức; Tinh chỉ muốn làm một « dân đen », định đi đạp xích lô để sống. Nhưng, sức khoẻ không cho phép tinh làm cái nghề « tự do » ấy.

Vấn đề cơm áo gạo thức, Tinh đi làm công cho hiệu buôn Tường Phát. Tham Quý « đưa » Tinh vào làm với 2.000\$ tiền hồi lộ. Công việc của Tinh bắt đầu tại nhà riêng của lão Tường Phát, phụ cho Bác sĩ Huệ mở cho Trinh — em gái Tường Phát, uống thuốc thời thai — vì chữa hoang với một luật sư.

Lão Tường Phát rất giàu, nhưng bộp chộp nhân công một cách trắng trợn.

Trong số người làm công, có Tham Quý là tay nịnh hót, bợ đỡ chủ, định dụ dỗ Nga — một nữ tư chức trong hiệu Tường Phát — làm hầu « vụng » cho lão Tường Phát; có Sơn là cháu của lão Tường Phát, lại là nhân tình của Nga, vốn không ưa lão Tường Phát vì sự đối xử của lão với người làm công.

Mãi đến ngày thứ 45 mà lão Tường Phát không chịu trả lương chủ nhân công tháng trước, tất cả người làm tỏ chức sự phản kháng đòi lương.

Sơn vì mất tình nhân, lôi Nga vào phòng giẫy lão Tường Phát, vạch tội Nga và Tham Quý để mắng khéo lão Tường Phát. Vợ lão Tường Phát đến, tiếp lời Sơn, « vạch mặt nạ » Tham Quý và cả lão Tường Phát.

Sau đó, Tinh và cụ Thìn đại diện cho những người làm công trong hiệu Tường Phát, vào gặp lão Tường Phát, đòi số ương trả tiền...

Tinh không làm công cho hiệu Tường Phát nữa, về sống tạm trong gia đình với mẹ và chị. Vì nghèo túng, Thanh, chị của Tinh thường nói cạnh, nói khéo về sự ăn không, ngồi rồi của Tinh.

Tinh đã gặp nhiều ngang trái ngoài xã hội; những người thân ruột thịt lại không hiểu Tinh nữa, Tinh bực mình. Có sự xích mích giữa Tinh và chị, Tinh tỏ ý định muốn « đi xa ». Trong bữa cơm gia đình, Tinh đã ứa nước mắt trong bát cơm, nói với mẹ và chị:

« Con khờ: con biết con không

(1) Lối nhà xuất bản.

ĐÔI MÓI số 73

★ PHÊ BÌNH ★

TÌM SỐNG

Bài của LƯU NGHI

nuôi được để, được chị, được các cháu, con còn ai nữa để mà thương!...

Đề và chị hiểu giùm cho con, thương lấy con! » Bác Khiết một người phụ xich lô láng giềng nói với mẹ của Tinh:

« Cháu là cháu hiền cậu ấy lắm! Người có đầu óc mà bị bỏ lại, bao giờ cũng thế, không điên là may đấy cậu! »

Ngoài trời mưa đã tạnh... Chán trời đã hé ra rạng rỡ... »

VỚI nội dung ấy Nguyễn Văn Lang muốn nói gì? Tác giả đã đưa ra những nhân vật:

1) Tinh và Nhân: đại diện lớp thanh niên có ý thức hệ lãnh mạnh, có tinh thần tự lập, chuộng lẽ phải.

2) Lão Tường Phát và gia đình của lão: đại diện lớp người tư sản trong cảnh xã hội... thối nát, sa đọa; trong cảnh hăng buôn... bóc lột nhân công.

3) Cụ An, cụ Mẫn, chị Thanh...: đại diện lớp người cũ, chỉ muốn an thân trước thời cuộc biến đổi.

4) Bác Khiết và những người làm công trong hãng buôn Tường Phát: đại diện cho quần chúng lao động bị bóc lột.

Với những nhân vật ấy, tác giả đã nêu lên những vấn đề:

a) Bản sắc cá nhân xung đột với ngoại cảnh (Tinh và Nhân « tìm sống » giữa cảnh xã hội... thối nát).

b) Xung đột giữa chủ và người làm công, (lớp người bóc lột và lớp người bị bóc lột).

c) Xung đột giữa tư tưởng cũ và mới (hai thế hệ khác nhau: cụ An, cụ Mẫn, chị Thanh và Tinh, Nhân...)

TÓM lại, « Tìm Sống » nêu ra những sự xung đột, cần đưa đến một lối giải thoát cho những lớp người đang bị lôi cuốn vào giữa một guồng máy xã hội hư nát.

Tuy rằng, tập truyện dài « Tìm Sống » không « tả chân » được một cách phong phú và sắc bén như « Nhìn xuống » của Sao Mai, tác giả Nguyễn Văn Lang đã « dựng » lên được khá rõ ràng những cảnh bắt công, những ngang trái của một xã hội không được tổ chức, mất thăng bằng, xã hội mà con người chỉ biết hoặc

an thân, hoặc nô lệ đồng tiền, hoặc chỉ biết đi tìm cái thú xác thịt, mà nhân tâm đang sa đọa, đang đi xuống một cái dốc sâu đen tối. Tác giả đã tạo được « khi hậu » của một hãng buôn để người đọc nhận thấy khá rõ ràng sự tham lam và bóc lột của bọn « chủ non ông » làm giàu trên mồ hôi, nước mắt của những kẻ làm công thất thế.

Tác giả cũng đã phác họa khá rõ nét tâm lý và thực trạng của một gia đình có hai lớp người cũ và mới: cha, mẹ, anh, chị thuộc lớp người cũ, có óc hẹp hòi, bảo thủ; con cái thuộc lớp người mới, hấp thụ được tư tưởng tiến bộ...

Hai lớp người ấy, ràng buộc trong tình thương ruột thịt, lại lại bị thực trạng của cuộc đời (tiền) chi phối, xung đột nhau. Những gia đình như thế, hiện nay rất nhiều và rất thật.

Nhưng, thử xem: tác giả đã giải quyết những sự xung đột ấy như thế nào?

Có thể nói thẳng là tác giả không giải quyết gì cả. Đọc xong 150 trang « Tìm Sống » gấp sách lại, cái cảnh hăng người đi làm công bị bóc lột vẫn còn đang bị bóc lột như thường. Bọn « chủ non ông » vẫn còn ngự trị nghênh ngang trên mồ hôi, nước mắt của con người lao động (chân tay và trí óc), mà chính lão Tường Phát là nhân vật tiêu biểu.

Còn sự xung đột giữa tư tưởng cũ và mới? Ai thắng? Ai bại? Người đọc cũng không thấy tác giả kết thúc dứt khoát trên một lập trường nào.

Tác giả chỉ vẽ lại cảnh đời một cách quá thẳng thắn, không nói hẳn một cách mạnh dạn hăng người nào đáng bị kết tội, đáng bị đào thải còn hạng người nào đang vươn lên để cải tạo hoàn cảnh.

Nhưng theo tôi, cái hồng lớn của « Tìm Sống » chưa phải chỗ ấy.

Tinh và Nhân là hai nhân vật được nhiều chú ý của « Tìm Sống » mang tâm trạng của một lớp « thanh niên có đầu óc mà bị bỏ lại ».

Thử xét thái độ, hành động của hai nhân vật tiêu biểu ấy như thế nào?

Nhân « không ra mặt » nhưng tác giả cho người đọc hiểu rằng Nhân có tư tưởng tiến bộ, làm vào cảnh gia đình nghèo túng, không chịu đi làm việc công, cũng không chịu làm việc tư, chỉ vì bất mãn với hoàn cảnh xã hội nhiều ngang trái, nhiều bất công. Thế rồi, sự bất mãn ấy xô đẩy Nhân đến một bước đường cùng:

tự tử bằng á phiện!

Tinh không thụ động như Nhân cố lấy sức mình (lao động và trí óc) để tìm lấy một đường sống... tự do. Tinh định đi đạp xích lô, nhưng không đủ

(xem tiếp trang 29)





KHOAI SẴN

Tôi về vun sắn trồng khoai
Tôi về se sắt một vài luyến thương
Nơi đây tạnh bóng phố phường
Xanh trùn mái rạ, gió trườn lùm tre.

Nơi đây
Có cỏ thợ cấy
Yếm đào hoe hoe
Có dòng sông lượn
Sóng vờn chân đê
Có con trâu nhỏ
Nghé ở! Chiều về...

Tôi nhớ mùa hè
Điều lên theo gió
Xa xôi tiếng mõ
Xăm xấp nhịp chày
Lòng đất trở dầy
khoai sắn!
Tôi nhớ mùa đông

Ồ rơm thơm ngát,
Nghêu ngao tiếng hát
Âm ỹ cối xay
Lòng đất hẹn ngày
Khoai sắn

Xuân xuân nắng nắng mưa mưa
Bầy trẻ khác cười hề hề,
Thu thu trắng tỏ sao mờ
Các già xôn xang tế lễ...

Tôi vừa tạm kể...
Dòng đời vun sắn trồng khoai
Một mai
Cuối mùa tang tóc,
Tình khoai sắn thấm nhuần hồn dân tộc

SONG NHẤT NỮ

NGƯỜI EM VIÊN XÚ

Tôi đến Hòa Vang
Một chiều thu nhạt nắng,
Gió thổi ngang đèo
Lúa trên cát trắng,
Trong hoàng hôn cô quạnh gót lữ hành.
Lưng trời xanh
Vài chiếc chim chiều lạc lõng,
Bơ vơ một bóng
Nhìn băng khuôn tà áo rợn bờ hoa.
Ô kìa, em ta,

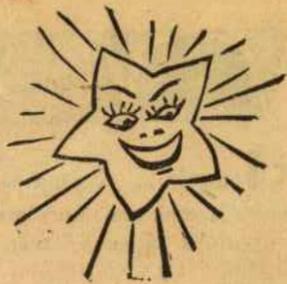
Gió ngổi mùa tươi, nhịp hải hà...
Tuổi em mười sáu,
Vốn còn thơ ngây.
Rời trường một sớm trời u ám,
Mái tóc bồng lên những đợt dầy.
Thương em lặn dạn vì bình lúa,
Sớm nhuộm phong trần đôi má hây.

Nắng vàng lên, nắng vàng xanh,
Ô! trong nắng ấm có hình em tôi.

Chiều nay,
Ngang lưng đời

Rán gọi, gió chiều ngược mũi thổi!
Mây vẫn trôi,
Bàng hoàng, anh đứng nhìn mây nước,
Không chút hồi âm, giọng lạc rồi!

HUYỀN VIÊM



IV

THƯA đây là những kẻ thờ phụng một Lý Tưởng, hoặc là những kẻ « giữa đường thấy sự bất bằng là không tha » hoặc là những kẻ vì Thương Người mà quên mình, lấy lòng Nhân ra giải thoát cho loài người; hoặc là hạng người Say mê hoạt động, coi cuộc đời là một chiến dịch không ngừng mà con người chân chính phải là một chiến sĩ không ngừng, một chiến sĩ thường xuyên phụng sự một chính nghĩa thường trực; hoặc là những « khối » uất hận bị dồn nén đến một mức độ cần phải giải thoát, cần phải « vượt ngục » nếu không thì tất phải nổ tung, dù nổ tung ra dưới hình thức mạnh động hay xuân động, nghĩa là đến mức « phải làm một cái gì, bất cứ cái gì »; hoặc là những tín đồ của chủ thuyết « kinh tế quyết định », coi quyền lợi là động cơ của đời sống,

rút lại, họ đây là những lâm tri « không chịu đựng nổi hiện tại, không ăn ý với thời thường, không thêm chơi với cái đang có »: họ là những mầm tương lai.

Họ có mỗi một nguyện vọng: xây dựng Ngày Mai.

Họ có mỗi một mục đích: làm lại cuộc đời, cho mình và cho Người.

Họ đặt ra ba tiêu chuẩn (cho Minh và cho Người):

Một là phải xử dụng cho kỹ được tất cả những phương tiện nào mà khoa học kỹ thuật đã tạo ra, để làm cho Đời sống Con người đỡ lam lũ chật vật;

Hai là phải xử dụng mọi năng lực trí tuệ của Con người để làm cho Thân phận Con người, về mặt xã hội, đỡ phận cô độc, lẻ loi, chênh vênh, lạc lõng, hay ngược lại, đỡ bị đoàn thể áp bức, đỡ bị dâm dộng, tức là đa số, đè nén;

Ba là phải xử dụng mọi khả năng của nguồn tình cảm, để làm cho Giá trị của con người được tôn trọng, được đảm bảo, nghĩa là làm sao gìn giữ được nền tự do của Con người.

Là vì họ đã đau khổ lâu quá mất rồi.

Họ không muốn cho ai, bất cứ ai, đau khổ nữa.

ĐỜI MỚI số 73

Cho nên, tay nắm tay, họ ca câu hò hện:

«... Khắp cả doanh hoàn,
Chinh phu rộn rã lên đường ruổi rong,
Nhìn ánh sáng dâng Hồng thắm tiên,
Xua đuổi lòng ty tiện ghét ghen,

Nơi rộng rãi bao la mắt mẽ,
Thở hít bầu không khí tự do,
Lãng lảng trút gánh buồn lo,

Họ gặp nhau. Nhóm họp. Thảo luận. Căn cứ và bình tĩnh họ vạch con đường thoát. Con đường: đạo lý.

Bao nhiêu đạo lý đã được bao nhiêu chiến sĩ xa xưa vạch ra. Từ Thích Ca mâu ni qua Ki-ri-tô Săng - tô đến Lu thoa, đến Karl Marx, Engels đã bao nhiêu chiến sĩ tử tiết để giải phóng nhân loại. Nhưng, sau một thời gian, dài ngắn tùy theo sinh lực của từng

nguồn tư tưởng phù hợp với đà tiến phát của nhân loại đương thời, đến nay chúng ta đã thấy rõ cảnh kiệt quệ của mọi đạo lý: Con người vẫn chưa giải quyết nổi ba vấn đề căn bản này: sinh sống chật vật; thân phận ê chề về mặt xã hội; giá trị và tự do bị dầy xéo.

Cho nên phải dựa vào các đạo lý cũ mà đồng thời vượt lên trên tất cả để tạo ra một đạo lý mới.

Đạo lý mới nhất và kiến hiệu nhất gần đây, là chủ nghĩa Măc-Anghen thì cũng đã bắt đầu phá sản, về đủ mọi mặt: về Kinh tế, luật sức lao động xã hội cần thiết và luật giá dự đã gặp sự phản tán của các xí nghiệp và sự tập trung của phầa từ tiêu thụ mà hoàn toàn bị vượt rồi; về Xã hội học, luật kinh tế quyết định đã bị hiện tượng đa nguyên đa quả vượt hẳn mất rồi; về Triết lý, luật mâu thuẫn biện chứng đã bị phát kiến của vật lý nguyên tử chứng nhận các phần tử trung lập lại giữ vai trò quyết định trong cơ cấu tế phân của vạn vật, như vậy là phá tan chủ trương nhị nguyên mâu thuẫn, và vượt tới luật trung lập quyết định, đã phản chiếu chân thành vào mọi biến cố của nội tâm cũng như của ngoại giới.

Chủ nghĩa Măc Anghen đã giữ và làm tròn sứ mệnh lịch sử của nó: nó đã phát triển trọn vẹn hết tuần nội

tiến (cumvolution) của nó. Đạo lý ấy đã hết năng lực. Nó không thể giải quyết nổi thực tế nữa. Đứng trước các thành phần trung lập ở cả ba mặt Kinh tế, Xã hội và Triết lý, nó không còn biết đặt vai trò của thành phần Tiêu thụ (ở đất Kinh tế), vai trò của nguyên nhân Tài hoa (ở đất Xã hội), vai trò của phần tử trung lập (ở đất Triết lý) vào đâu nữa nên nó đành giải quyết và vùi, miễn cưỡng, do đó này ra chính sách Cải lương, thỏa hiệp, man trá: chủ nghĩa Măc Anghen đã cạn nguồn Cách mạng rồi. Nó không thể cải tạo nổi Con người và ngoại

giới nữa. Hôm nay, 10-6-53, ở đây, một xóm vắng vẻ của Sài thành, có một số

người, đã từng thí nghiệm chủ thuyết Măc-Anghen nhiều năm, đã từng nhận chân thấy sự lắt lết của chủ thuyết đó, nên họ mặc nhiên hưởng ứng với bao nhiêu « đồng chí xa gần quen hay chưa quen » để vạch ra một lối thoát: vượt qua chủ thuyết Măc-Anghen.

Họ đặt ra nhiều câu hỏi; họ cố sức giải đáp, được rõ ràng đến đâu hay đến đâu; còn điểm nào mơ hồ khó khăn thì rồi đây họ sẽ tự tìm hay tìm hỏi những ai cũng thắc mắc như họ và đủ tài năng hơn họ... Họ không dám tự kiêu nhưng cũng chẳng lờ tự hạ mà không đặt vấn đề ra, rồi nhào nạy sưu tầm, thu thập tài liệu để minh chứng sự phá sản của chủ thuyết Măc-Anghen, và sự cần thiết vạch một đạo lý mới cho nhân loại vừa tiến tới giai đoạn nguyên tử.

Họ có thể thành; họ có thể bại. Cái đó không sao. Vì ngay từ bây giờ họ đã đạt rồi: là những tâm hồn thắc mắc băn khoăn với tiền đồ của Con Người, họ đã thẳng thắn đặt vấn đề lên thăm xanh của thời đại. Thời đại sẽ cùng họ cùng giải quyết vấn đề.

Vi chỉ có Con Người là giải quyết nổi vấn đề của Con người thôi.

Và chỉ có hạng người Tài Hoa mới giải quyết nổi những vấn đề then chốt của thời đại thôi: đa số dự định, thiểu số quyết định, đó là luật lệ ngự trị cả vật giới lẫn tâm giới,

Sân khấu chính trị sẽ giải quyết vận mệnh của nhân loại đang lạc loài. Màn đã mở. Các diễn viên, xin trình diện.

Đây là một đứa con của lưỡng cầy, từ bùn lầy nước đọng nhồi lên, gian giạt quyền sinh sống, nâng cao thân phận của thành dân đen lên địa vị một chiến sĩ trí thức, luôn luôn tranh đấu cho phẩm giá và tự do của Con người. Y rời bỏ hàng ngũ của chủ thuyết Măc Anghen vì chưa bao giờ y thấy sức lao động xã hội cần thiết và giá dụ trong việc làm của y được tính tiền đúng đắn (và chủ thuyết Măc Anghen không thể tính cho đúng được), chưa bao giờ y thấy kinh tế quyết định được mọi « công tác ra trò » của y (vì đích là y vẫn

luôn luôn khước từ mọi điều kiện kinh tế, mỗi khi y quyết định chưa bao giờ y thấy sự suy luận hay sự rung cảm hay sự hoạt động của y lại là kết quả của một cuộc mâu thuẫn đơn phương (vì

luôn luôn y sống trong một trạng thái mâu thuẫn chẳng chỉ có thể gọi ra bằng « chi khí riêng » của y thôi.

Cho nên y ngờ « đạo » của Măc-Anghen. Cho nên y dăm dăm và triu mến ngó những « nạn nhân » của chủ thuyết mà chính y đã mất nửa đời người để theo đuổi và coi nó làm lẽ sống của mình, y chậm rãi nói như nói với nội tâm mình:

— Chúng ta đều là những kẻ khát rung cảm, khát suy luận, khát hành động. Mà nguồn Măc-xít thì khô cạn mất rồi. Nếu không muốn muốn chết... không muốn đành phận « đánh đuổi người trên cạn mà chơi » thì phải tìm một nguồn khác... Dù có phải... chết khát trong khi đi tìm nguồn có nước, còn hơn chịu chết khát trước nguồn đã khô cạn. Có phải không các anh các chị?

Nhà lãng giềng để lọt sang lời tâm sự của « sứ giả truyền thanh »:

«... Hội nghị Bàn môn điếm đi tới thắng lợi quyết định...»

— Quyết định cái gì? Và ai quyết định? Quyết định cho ai? Và cái gì quyết định? Nông dân (nông dân có phải là vô sản không?) nông dân Trung Triều quyết định hay tư bản (tư bản đã rầy chết chưa?) tư bản Mỹ Anh? Anh bạn nông dân trí thức... quyết định.

(xem tiếp trang 25)



của Hà Việt Phương

đơn phương (vì

luôn luôn khước từ mọi điều kiện kinh tế, mỗi khi y quyết định chưa bao giờ y thấy sự suy luận hay sự rung cảm hay sự hoạt động của y lại là kết quả của một cuộc mâu thuẫn đơn phương (vì

luôn luôn y sống trong một trạng thái mâu thuẫn chẳng chỉ có thể gọi ra bằng « chi khí riêng » của y thôi.

Cho nên y ngờ « đạo » của Măc-Anghen. Cho nên y dăm dăm và triu mến ngó những « nạn nhân » của chủ thuyết mà chính y đã mất nửa đời người để theo đuổi và coi nó làm lẽ sống của mình, y chậm rãi nói như nói với nội tâm mình:

— Chúng ta đều là những kẻ khát rung cảm, khát suy luận, khát hành động. Mà nguồn Măc-xít thì khô cạn mất rồi. Nếu không muốn muốn chết... không muốn đành phận « đánh đuổi người trên cạn mà chơi » thì phải tìm một nguồn khác... Dù có phải... chết khát trong khi đi tìm nguồn có nước, còn hơn chịu chết khát trước nguồn đã khô cạn. Có phải không các anh các chị?

Nhà lãng giềng để lọt sang lời tâm sự của « sứ giả truyền thanh »:

«... Hội nghị Bàn môn điếm đi tới thắng lợi quyết định...»

— Quyết định cái gì? Và ai quyết định? Quyết định cho ai? Và cái gì quyết định? Nông dân (nông dân có phải là vô sản không?) nông dân Trung Triều quyết định hay tư bản (tư bản đã rầy chết chưa?) tư bản Mỹ Anh? Anh bạn nông dân trí thức... quyết định.

(xem tiếp trang 25)

THẾ GIỚI TINH THẦN CỦA TRẺ CON



PHẢI nói rằng các bậc làm cha làm mẹ chưa hiểu nổi thế giới tinh thần của trẻ con.

Cha mẹ chỉ mới hiểu phần phớt bên ngoài rằng con mình hay khỏe, hay đòi ăn, hay nghịch v... v... Tâm hồn tâm trạng của đứa bé không phải dễ. Mà có lẽ, mới mong đặt vấn đề giáo dục đúng mực. Nói đến trẻ con là chúng tôi nói đến tất cả các em từ thuở mới sơ sinh cho đến năm 13 tuổi. Quả tuổi này, trẻ em đang bước sang một giai đoạn mới.

Lòng yêu thương con trẻ chưa làm cho chúng ta hiểu đủ tâm trạng của nó. Dầu cho ở nước nào cũng vậy, môn dạy về khoa « làm mẹ, làm cha » không những thiếu sót mà lại còn không được phổ cập lắm. Sơ suất điều này là chưa hiểu « dạy trẻ từ lúc còn thơ » quan trọng đến mức nào. Một đứa trẻ không được uốn nắn đúng mực, sẽ mang bao nhiêu ảnh hưởng tai hại cho bản thân nó, cho gia đình, cho xã hội nữa.

Nói về người mẹ, thì chúng ta nghĩ ngay đến tình âu yếm của mẹ đối với con, đức hy sinh chịu đựng của các bà mẹ, lòng thương con không bờ bến, nhưng hiểu cho đủ tâm trạng và quá trình thay đổi của tâm hồn nó là một vấn đề khác. Người cha thì lại càng hiểu lơ mơ nữa, hơn nữa vì mưu sinh và lăn lộn trong xã hội, người cha ít khi có dịp theo dõi, ở gần đứa bé để hiểu cho đủ về con cái mình. Đó là chưa kể các ông cha đã vô tình đi ngược lại phương pháp dạy trẻ của bà mẹ.

THỜI KỲ THƠ ẤU LÀ THỜI KỲ VÀO CHÍNH PHỦ

Trẻ con đòi hỏi tình âu yếm trước tiên. Thiếu nó, đứa trẻ sẽ mang ảnh hưởng không hay suốt đời. Biết bao trẻ em đã thiếu tình thương, lớn lên đâm ra khô khan, cần cỏi, nhĩa đời bằng cặp mắt lạnh lùng.

Đừng tưởng rằng từ lúc sơ sinh, đứa bé không chịu ảnh hưởng gì về cha mẹ. Ngay từ lúc chưa biết gì, những vụ cãi cọ, xích mích sâu sắc hay tâm thương đi nữa, cảnh sinh hoạt thiếu thốn lòng dong, sự đối xử giữa vợ chồng với nhau... đều có thể để lại dấu vết trong tâm hồn trẻ một cách mặc nhiên, mà sau này lớn lên, ảnh hưởng mới phát lộ ra hoặc ít hoặc nhiều.

Phải đề ý từng ly từng tí một: nó ăn uống ra sao, nó có chóng lớn không, tại sao nó hay khóc, lúc nào, và lúc nào nó hay cười, nó hay sợ gì... tháng này so với tháng trước, nó có khác chỗ nào, mới hiểu nổi « tâm hồn phức tạp » của đứa trẻ, phức tạp vì khó hiểu đối với chúng ta. Bản phận của người mẹ nặng nề nhất, lẽ dĩ nhiên rồi.

Có một điều này thông thường cho mọi loài nhĩ là « đức hoạt động » của chúng, chúng cần được dạy múa chân, la hét, k'óc, cựa quậy suốt ngày.

Cho nên áo quần mặc chật quá, không những máu khó lưu thông, mà trẻ lại đâm ra khó chịu, dễ gắt gỏng, vì trái với tính chất ưa hoạt động, của nó.

Nói đến âm thanh, thì chẳng có đứa trẻ nào là không ưa. Trẻ con thích tiếng động, tiếng leng keng, lách cách, tiếng gọi... cho nên khi ta gõ

vào vách, vào chén là chúng hay ngược mắt lên nhìn. Ở nước nào cũng có những đồ chơi cho trẻ con phát ra âm thanh như còi cao su, vật cao su bóp kêu, nước ta có những cái « lung tung » bằng giấy, bằng thiết...

Khi đến mùa sắc nữa. Trẻ con ưa màu sắc vì màu sắc đập vào mắt chúng nhiều nhất, trí óc chúng đủ sắc thu lỉnh ảnh có màu sắc được, đầu cho lơ mơ đi nữa. Gọi là thời kỳ « âm thanh và màu sắc » của chúng cũng được.

Cha mẹ đừng có đẹp các thú vui, đồ vật, trẻ con chú ý, nhất là về âm thanh. Nhiều người cứ than phiền cho trẻ chơi như vậy điếc tai điếc óc, điều cần là biết cách thu xếp cho chúng nó chơi vừa phải, chọn chỗ chơi, — tất nhiên, càng lớn dần thì càng giảm bớt đi được.

Trẻ lớn lên năm, lên sáu đã hiểu biết ít nhiều. Mọi vật đều mới lạ với nó và mọi hình ảnh, sự việc đều có thể kích thích, ghi lại sâu sắc trong đầu óc nó.

Đừng có bảo đứa con trai nhỏ: — Con là con trai, đừng như bọn con gái! Nói như vậy sẽ làm cho nó nảy mầm tư tưởng khinh phụ nữ sau này. Như vậy chỉ có hại cho về sau, vì khinh là không đúng mực.

Đừng nói với đứa con gái nhỏ: — Tại con gái nó nghịch ngợm được, con gái ai lại làm thế! Như vậy, là dạy cho nó rụt rè rồi. Sau này lớn lên với cái tính rụt rè đầu óc lợi.

Cần đề cho đứa trẻ phát triển bản tính hồn nhiên của tuổi thơ ấu, việc gì suy nghĩ kỹ thấy có thể thành một thói quen tai hại sau này, ta mới nêu tìm cách khôn khéo mà uốn nắn.

Một số đồng chúng ta khi thấy trẻ gât gỏng hay khóc, hoặc là lo xa quá, đâm ra « dọa ở » g'ke, ông ba bị, dọa ma, » ngăn nó tránh xa con chó, con mèo, loài vật v.v... sự trẻ con bị cần. Đây là điều không nên. Đầu óc trẻ con đang như tờ giấy trắng, dạy cho chúng ý tưởng sợ sệt, nhút nhát là làm hại cho sự phát triển về tinh thần của nó.

Nhiều bậc cha mẹ, trẻ mới mấy tuổi đầu đã



TRANH KHÔNG LỜI

đắc cho đi xi nê « đề nhà tội nghiệp nó » để cho chúng xem các phim dâm đã « cao bồi » dâm bản g'ết nhau.

Rồi đến chuyện ma (các vũ giã, chị giữ em thích kể những chuyện này lắm) có biết đâu là làm như vậy vô tình chúng ta đã đưa đức tinh tò mò của trẻ con đi lạc đường. Nếu uốn nắn đúng thì tính tò mò gây mầm « ót cho đầu óc quan sát sau này của trẻ. Có những em, mười, mười hai tuổi rồi (cò khi hơn nữa) tối tối không dám ra sân, không dám xuống bếp, không dám thò chân xuống giường sau khi nghe một chuyện ma, mà những trường hợp này không hiếm.

Những hình ảnh này tránh sao không ghi lại ít nhiều trong trí non nớt của trẻ để rồi đưa đến những sự tai hại về sau. Có đứa bé theo cha mẹ đi xi nê, thấy tấy dâm hôn nhau, nó hỏi: — Mẹ, cái gì thế?

Chúng nó chưa biết gì, nhưng chúng nó bắt đầu thay, chúng nó hỏi đó. Cộng thêm những điều sai lầm khác, rồi sau này cha mẹ có trách con mình không hư, học đòi thời xấu, thật không đáng chút nào.

Thêm một điều nhận xét nữa, là trẻ con dễ có tính ích kỷ một cách tự nhiên. Ví dụ thấy bạn nó có cái gì, nó cũng đòi cho kỹ được, cái gì cũng phải về nó cả... và muốn làm gì thì làm, trái ý một chút là chúng không bằng lòng, chúng muốn mọi người phải chiều theo sở thích của chúng. Đó là anh chàng, cô bé « vô chính phủ » tí hon. Vấn đề đặt ra với bậc cha mẹ là khuyến khích n'ưng sở thích có lợi, uốn nắn những sự đòi hỏi không có lợi về sau.

SÁU MỐI LO ẬU CỦA TRẺ CON

TÍNH tình của trẻ lúc mới lên năm, lên sáu không ít thì nhiều vẫn còn rầy rột lại lúc chúng đã thành người, ra đời rồi.

Những đứa lên bảy, lên tám hay bị đồn oan, bị bắt hối, sau này lớn lên chúng đâm ra buồn bực, muốn thoát ly gia đình, và nhớ mãi những nỗi đau khổ lúc thiếu thời đó, trường hợp này không thiếu gì. Có một cô gái được nam giới săn đón, say mê, bế gập ai, cô cũng để chính phục ta — có ta có kể chuyện rằng:

— Tôi cũng « biết tôi không đẹp » lắm, nhưng tôi nhớ mãi hồi lên năm, lên sáu, có bà con khách khứa, cha mẹ tôi vẫn nói « Mấy con chị nó ngoan lắm, xinh lắm ». Đi đâu tôi cũng ít được đi, tôi cảm thấy tôi bị ruồng bỏ, vì mình không đẹp bằng các chị.

Đây là một lối thoát chưa đến nỗi tai hại. Vì tình yêu của cha mẹ sau sẽ không đều, vì không biết dạy trẻ cho thích hợp, và trường các đức tính của con trẻ, vì ruồng rẫy, rồi khi trẻ lớn lên, có bao nhiêu lối thoát tai hại và đau buồn hơn nữa.

Và đây là vài mội lo ậu của trẻ:

1) Lúc lên một, lên hai

Trong việc nuôi nấng, từ cái ăn, cái mặc... đừng có gì thay đổi đột ngột quá, thì đừng có cắt ngang, tập cho nó vừa bú vừa ăn nước cháo, sữa... ít lâu đã. Cái gì đột ngột với trẻ cũng có hại.

2) Thuốc đắng

Lau đầu tiên, uống thuốc đắng quá, sau này nó sợ thuốc. Nên tìm mọi thứ thuốc dễ

(xem tiếp trang 25)

ĐỜI MỚI số 7

Những ngày thơ

Mến tặng đồng niên Hường Thiện

Em đang còn bé,
Tuổi vừa độ thơ,
Đời êm như mơ,
Mộng về vương sớm.

Vui cùng hoa-chấm,
Cười với lá rơi,
Đề hồn chơi với,
Trong muôn điệu hát,

Tâm hồn hát ngọt,
Theo tiếng thông reo,
Hàng ngày rủ nhau,
Lên đồi hái trái.

Lãng lãng khúc ca,
Nhảy trong nắng mới,
Chạy trong chiều rơi,
Đùa chơi nhí nhảnh.

Xinh như hoàng anh,
Vui về luôn luôn,
Em chẳng biết buồn,
Vì đời đẹp lắm.



Reo bên lá thắm,
Mỉm dưới hoa tươi,
Sống với nụ cười,
Hồn nhiên thơ dại..

Mong thịnh trị hoadi,
Yên lành thôn xóm,
Chiều chiều mong gió,
Đề thả diều lên.

Sáng qua làng bên,
Ghé nhà bác xã,
Ra ao câu cá,
Có dịp đùa vui.

Nhớ chiều qua rồi,
Em mong sống mãi,
Những ngày thơ ấu,
Bên khóm dứa cao.

Đàn sẽ lao xao,
Bay theo làn gió,
Đời em thế đó,
Vui về thiên nhiên..

HUY PHƯƠNG

ĐỜI MỚI số 73



Em có phải là một đứa bé ngoan không?

EM đã cũng có điều ngoan, mà đôi khi không ngoan chút nào cả. Đôi khi thấy thẹn thẹn thế nào ấy, nhưng chẳng biết mình phải sửa đổi thế nào cho chóng ngoan. Vì ngoan được nhiều người thương và thưởng nhiều sách vở bánh kẹo cơ mà.

Em hãy trả lời những câu hỏi sau đây:

- 1.— Cha mẹ kêu, em có chạy đến liền không?
- 2.— Em có ghét ăn vất không?
- 3.— Em có ghét truyện kiếm hiệp không?
- 4.— Em có ghét phim « coi bò » không?
- 5.— Em có thích xem truyện Nhi đồng không?
- 6.— Em có thích nghe kể chuyện đời xưa không?
- 7.— Em có thích nghe mẹ dặn đứng lều lổng không?
- 8.— Em có thương người nghèo không?
- 9.— Em có thích làm việc thiện không?
- 10.— Em có ghét những đứa hay há hiệp bạn bè không?
- 11.— Em có người bạn thân nào học giỏi mà em ch'ờ chỉ về dùm không?
- 12.— Em có tin rằng không có ma không?
- 13.— Có khi nào thầy giáo xoa đầu em không?
- 14.— Bà con ở xa khi nào viết thư về, có hỏi thăm em không?

15.— Em có thích học mãi mãi không?

16.— Em có cố gắng để nghe thầy giảng 1 bài toán không?

17.— Em có tin câu: « Cố gắng là mẹ thành công » không?

18.— Em có thấy xung quanh em vui vẻ và làm cho em ham sống không?

19.— Em có nói thật với một người đã nói lảo với em không?

20.— Em có vâng lời, hòa thuận, cố gắng, chăm chỉ và vui vẻ không?

Ngoan cần phải nhiều, nhiều nữa. Nhưng chừng này cũng đã làm toát mồ hôi. Thôi! Đem ra đây một mảnh giấy. Mỗi câu nếu trả lời có thì ghi vào 3 điểm; chưa chắc thì chỉ 1 điểm và không thì 0 điểm. Cố gắng và thật thà.

ĐÂY, KẾT QUẢ NGOAN:

Em nào trên 45 điểm.— Tuyệt, em ngoan lắm. Ước gì đứng bên em bây giờ, thưởng ngay em một châu xi nê ngay.

Trên 30 điểm.— Ấy chết! Cố gắng lên chút. Cha mẹ chưa bằng lòng nhiều về em đấy nhé. Nhưng tin rằng, đến kỳ khai giảng này em sẽ ngoan hơn.

Trên 15 điểm.— Cần phải ngoan, vì ngoan làm cho em thành một đứa trẻ hoàn toàn. Chắc em bị rơi luôn. Cho nhớ!

Trên 2 điểm.— Gia đình, xã hội sẽ ruồng rẫy em. Mong rằng em nèn cố gắng để mà ngoan lần, cứu tình thế ấy nguy ngập cho mai sau lắm; vì em chẳng làm ích cho ai cả.

Giảng đố

Các em thử tìm hiểu trong những lời thơ sau đây, chúng tôi để các em cái gì.— TRÚCLINH

I.— Than thân dòng mộng như là
Thế gian ai cũng gọi ra hai lần
Tìm nơi quân tử gửi thân
Biết đâu là tỏ nó gần hay xa.
(Còn trùng mùa hè)

II.— Cái gì như trứng gà choai
Ở trong ở ngoài đều có ở trong
Nếu em giảng giải tình thông
Ấy em học giỏi vui lòng mẹ cha
(Thuộc về học vấn)

III.— Chữ gì như thẻ tay chân
Cùng chung bác mẹ ở gần... gần nhau
Các em giảng giải cho mau

Trước vui lòng mẹ và sau lòng thầy
(Thuộc về sự học)

IV.— Mặt trời vành vạnh tựa như gương
Con con cháu cháu khắp mười phương
Thuở đương thì, mà ch'ờ trưởng rú
Khi về già đầm nắng giải sương.
(Hoa mùa hè)

V.— Đi về nhà khói với phun mây
Một mẹ nhiều con kéo cả bấy
Thang kia vô tận trời tối mãi
Đố em biết được cái gì đi đây.

(Phương liên giao thông)
(xem lời giảng ở trang 32)

NHỮNG người đánh cá thường vừa ở trong cuộc lại vừa ở ngoài cuộc, trong cuộc vì họ chịu ảnh hưởng sự thắng bại của ple miuh cá, và ngoài cuộc bởi một lý rất giản dị là họ không dự cuộc họ không sút đầu dây máu, nhưng họ cũng tưởng mình đang đầu trận, như thể thật là buồn cười.

Tôi đã từng nhìn mặt của những người đánh cá ở các sào vao đong, các trường đua ngựa, và thấy họ hay hay. Tôi tin rằng họ là những kẻ có đủ hạnh phúc để sống vui cười trên cái nguy hiểm của kẻ khác, nhưng cũng thật lạ lùng là mấy người đang đầu trận chẳng hiểu nổi mĩa mai ấy, trái lại còn có cảm tình với mấy ông cá cho mình nữa.

Có lẽ họ nghĩ như thế làm họ hăng hái thêm thì phải. Nào là xô tay, nào là gào lên hoan hô. Tôi có một ý nghĩ về cái tiếng ồn thức dục của mấy ông ông đánh cá như sau: những người đang tranh đấu thực sự có phải biết tiếng hoan hô nào để dành cho họ không, hay là họ chỉ nghe rào rào, rào rào thôi?

Đối với mấy ông đánh cá, tôi chẳng muốn tìm hiểu về đời tư của họ, nhưng tôi yên trí mà cho rằng họ là hạng sung sướng nhất trong một xã hội nào đó.

Có hai hạng đánh cá, một hạng giữ mãi lập trường của mình, nghĩa là chỉ về một phe hay một người thôi. Có lẽ họ bị bệnh tình cảm, hạng này khá và còn đáng kính, vì họ thủy chung, nhưng suy cho lý thì họ đại vô cùng.

Thứ hai có đội ban nào mà với cầu tướng không bị đối phương mua chuộc, có kỳ mã nào, vũ sĩ nào mạnh khỏe sung sức hoai để bách chiến bách thắng.

Nhưng, sau hết, phải hiểu hạng cá có tinh thần kẻ trên: họ chỉ chơi lấy vui, họ đầu cầu được bạc vì đã khá giàu rồi.

Về hạng thứ nhì, chúng ta tuýt nhan nhản khắp nơi, họ chỉ tìm phe nào có thể thắng mới cá, công phu của họ thật khá nhọc nhằn, họ phải điều tra kỹ lưỡng mọi việc. Họ phải luôn luôn đọc báo để theo dõi các trận đấu rồi tùy theo đó mà đi h rõ nên đứng về phe nào.

Tôi đã từng biết một ông đến phút cuối cũng đi chạy tiền như phồng lừa để cá, xong cuộc trở nên dây túi.

Chuyện kể trên tầm thường lắm, vì ai ai cũng biết rồi. Tôi muốn kể chuyện hai ông bạn già của tôi vừa phá mình một trò chơi cá mới có về nguyên tử lắm.



MỘT CUỘC CHƠI

Truyện ngắn của Kiêm Minh

Số là hai ông có máu chơi cá từ nhỏ, và hai ông đã chơi trong suốt gần nửa đời người của họ nào là cá banh, cá ngựa, cá lội bơi, cá xe đạp, cá chạy bộ, ôi thôi, bao nhiêu là cá! Cái gì họ cũng nghĩ đến cá, và nên nhận mạnh rằng họ giữ uy tín của họ làm. Tiền bạc dù ngàn vạn chỉ cần một lời danh dự là đủ, rồi ai cứ việc cầm của này trong tay cho đến khi sự thế ngã, kẻ bại sẽ ngoan ngoãn đưa từng sấp giấy, từng xấp giấy cho người thắng.

Suốt đời họ, họ chỉ tìm thấy lạc thú trong các cuộc cá mà thôi, ngoài ra họ chỉ cần thiết gì nữa.

Nhưng vào dạo sau này, họ bắt đầu chán sở thích của họ bấy lâu. Nghiệm cho kỹ thì việc gì cứ nhai đi nhai lại mãi cũng nhàm. Họ cũng có cái nỗi chán đó vào gần một lúc, và họ nói cùng nhau là trường đua ngựa, sân vận động v.v... không kích thích sự say mê của họ nữa, bây giờ họ đã hết thấy vui trong các sự cá kể trên.

Hai người bắt đầu xa nhau, tính ra thì họ không gặp mặt nhau độ non tháng trời. Suốt thời gian đó, họ ở nhà hoặc đi du lịch đâu, chẳng ai tài nào biết nổi.

Một hôm, người thứ nhất, ta hãy gọi họ bằng người thứ nhất và người thứ nhì đến gõ cửa bạn.

Người thứ nhì đang ngủ trưa, nghe tiếng bỗng nhớ đến các cuộc cá, tự hỏi người thứ nhất muốn gì đây! Số

là mỗi lần họ tìm nhau là ít nhất độ bàn về chuyện cá.

Người thứ nhì nhác nhóm ngồi dậy vừa lúc người thứ nhất đến gần.

Y vỗ vai người thứ nhì mà nói:
— 1953, có chiến tranh thế giới.
— Chưa có đâu!
— Một vạn, cá không?
— Sự gì!
— Rồi!

Họ đưa tay ra bắt tay nhau thật chắc, theo thủ tục thì cứ chỉ đó là một sự bằng lòng để không thể nào chối cãi về sau.

Thế rồi họ cùng từ giã. Sau khi tiễn người thứ nhất ra cửa, người thứ nhì vô trán suy nghĩ hồi lâu, và y bỗng sốt ruột.

Vì sao y lại tin tưởng Hòa bình trong lúc có chiến tranh người ở ngoài, chiến tranh nóng ở xứ sở mình? Rồi mình ngu quá! Mười phần được thì hẳn cầm chắc trong tay đến tám phần, còn lại cho mình hai.

Nhưng nghiệm kỹ thì là một vấn đề thế thống, chẳng lẽ mình lại từ chối cuộc chơi? Mà mình phải chọn hòa bình vì hẳn muốn chiến tranh! Mỗi đứa một phần, chỉ có hai phần, hẳn lấy trước một và còn lại một để dành cho mình. Trường hợp của mình là thế! Minh thua rồi! Ai nghĩ đến hòa bình là nghĩ đến trứng để đầu đường, thế mà mình nghĩ đến. Ôi! mình có nghĩ đến đó đâu! Minh bắt buộc phải nghĩ đến đấy thôi.

Cùng lúc này, người thứ nhì bước ra đường, hoa chiếc can vẽ thành nửa vòng tròn trên khoảng trống trước mặt, miệng huýt sáo, vui vẻ như chàng trai vừa hôn xong một thiếu nữ đẹp, biết mình là kẻ đầu tiên được đến phúc đó.

A ha! chuyển này phần thắng về tay mình, thật mình đã có nghệ thuật trong sự dẫn dắt vào cái chủ trương hòa bình 53.

Vừa đi vừa thích thú cho đến khi bước lên thềm nhà y, y con nghe phoi phoi trong lòng.

Vợ y hình như có ý đợi chờ y để nói một việc gì quan trọng lắm, cứ trông về mặt bà ta thì biết, hơi lo âu một chút, một chút thôi.

Chờ chồng thay áo quần xong, bà ta nói:
— Minh ơi! một tin mừng, em có thai.

Y cười sung sướng, ngày hôm nay y cảm thấy hạnh phúc của đời y thật là trọn vẹn.

— Từ bao lâu rồi?
— Mới đây...
— Độ này không thấy mình nôn óe gì cả nhỉ!
— Ừ, nhưng có rõ, thềm đồ chua.
— Thở nào mấy bữa này thấy mình ăn chán.

Nói xong câu vừa rồi, y thấy rần rần trong miệng, số là lỗi của một danh từ.

Y nghe chừng nóng nực nên mở quạt điện trần cho mát. Tiếng quạt vu vu làm y tưởng đến phi cơ, và y lại nhớ đến vụ cá.

Thằng ầy chuyển này đã chết chưa? Chiến tranh!

Đúng lúc, vợ y nhán mặt và rên đau bụng, rên đau bụng âm ỉ, bà ta tỷ tay xuống cạnh bàn.

Trong người y bỗng như có một sự thay đổi lớn. Y bực bội hết sức.

— Minh! tôi đi mời đốc tờ nhé!
Bà lắc đầu, cho rằng đàn ông thật không hiểu gì cả. Có thai mà quần bụng là thường. Nhưng y có biết đâu, y thấy phần phức qua, y rất đau khổ mỗi lần vợ con chẳng được bình yên. Y là một vị chồng, một người cha ít có làm vậy!

Trước mắt y, hiện ra cảnh vợ đẻ, cũng nội trong năm này, 1953! là năm y cá có chiến tranh với số bạc mười nghìn. Từ nhà người bạn về nhà y con đường tuy ngắn, nhưng ý tưởng chiến tranh thế giới cũng có đủ thời gian để khắc vào tâm não y làm cho các giây thần kinh trong người y căng thẳng, nhất là ở phía hai bên thái dương.

Bây giờ, thêm vào đó, sự nhán mặt và rên la của vợ làm y thấy mất phần



Sài Gòn tài hoa

(Tiếp theo trang 21)

— Thiều số Tài Hoa của nông dân và tư bản quyết định, không thiếu số Tài hoa thuộc khắp các tầng lớp quyết định... Cũng như ở xứ mình, nhìn cho kỹ xem, chỉ có một đám người trung lập là quyết định nổi thân phận của hàng vài chục triệu sinh linh đang chêm giết nhau, để làm ra một thứ trở vô định, tên nó là tấn tuồng... lịch sử. Còn chúng ta thì kinh nghiệm bản thân và thực tế khách quan đã dạy cho chúng ta rõ là chúng ta không thể đi mãi vào con đường tắc tị của đạo lý Mác Anghen nữa rồi... Các anh các chị dù ở phương nào lại đây thì cũng phải công nhận rằng mình là một « kẻ pl iển loạn không thể chịu được nổi cái hiện tại này nữa, dù nó là và nhất là vì nó là cái hiện tại Mác xít... vì nó không thể giải thoát cho chúng ta thoát khỏi cái... bóng ma kia... Mọi người nhìn theo ngón tay khẳng khiu của anh bà. Ngoài sân rực nắng, bóng cổ máy bay lướt qua, trong tiếng cánh quạt xé tai. Hình như là bóng của « Con mèo hòa ngục ».

Trong lúc này, hỏi có bao nhiêu bóng ma của những giống mèo « phản lực » đang hiện hình lên ở trên bao nhiêu tha ma mộ địa của... vùng Bàn môn điển...
— Ai quyết định ra mèo? Mèo quyết định ra cái gì? Người quyết định hay Mèo quyết định?

hứng thú trong cuộc sống (khác với mọi lần, lần cá này thật đã gây nhiều điều rắc rối quá có thể làm y đến loạn não thôi).

Trước mắt y, hiện ra một đoạn phim trong « Cuộc theo chiều gió », khi Melanie gần sờ đầu con đầu lòng giữa một thành phố đầy lửa mà thương binh nằm đầy đường sá.

Vị bác sĩ đã đứng đứng trước lời cầu khẩn của Scarlett, cô này thì cứ hoảng lên, chạy lui chạy tới như kẻ cuồng. (Chúa cũng khó lòng xét cho ông bác sĩ ấy được lên thềm đường hay xuống địa ngục).

Thật là ngộ nghĩnh, y ở trong một tình thế khó tìm lối ra. Chiến tranh, y sẽ được cuộc, nhưng vợ y phải đến nhà hộ sinh nội năm nay, thương binh cũng đầy đường sá, bác sĩ cũng

Thế giới tinh thần của trẻ con

(tiếp theo trang 22)

uống, p'ra đường nếu có thể v.v...
3) Ganh tị

Với anh chị, hoặc em đó sau. Đứng thương đũa này, phết đũa nọ, săn sóc đũa này nhiều thờ ở với đũa khác.

4) Đứa bé xấu mặt mày
Đừng ghét nó, lạnh nhạt với nó, vô lý mà hại nhiều về sau.

5) Ghét với cha, với mẹ
Đừng quát nạt nhau quá, còn con cái bỏ mặc ở nhà, đi lâu, làm gì, ra sao không buồn chú ý.

6) Nhà trường
Cảm thông lúc đầu, nó thấy sợ, thấy lẻ loi, người che chở nó đâu cả, nó buồn buồn. Tìm cách đưa đón nó lúc đi về, nói cho nó hiểu, dần dà, nó sẽ quen với chúng bạn, quen với không khí nhà trường.

ĐỀ M TUỔI

Đến năm lên 3
Thời kỳ nó « ra cử động nhiều », ra « độc lập », tập cho quen với mọi vật.

Từ 4 đến 5 tuổi
Tuổi « chớm hiểu biết » cái gì cũng in sâu vào trí óc.

Từ 6 đến 7 tuổi.
Lại « khủng hoảng » đời tự do, khó chịu với lời sai bảo, thân thể lớn lên, đầu óc mạnh dạn hơn, và phân biệt được cha mẹ anh em, người chung quanh lừa dối hay nói thật với nó, và ghét người lừa nó.

Đến năm lên 9
Tuổi « phát triển bình thường theo sức lực, tâm tính sẵn có, thời quen sâu có.

Từ năm lên 9 đến năm 13
Không muốn ở nhà, vì không khí chật hẹp, nhỏ bé, nó cần chạy nhảy, chạy đồng khắp nơi, đi chơi tiếng bầy với lũ bạn.
Thời kỳ « bắt đầu ra bay nhảy. »

TRÚC SƠN

từ chối không đỡ để cho dân bả. Ôi, nếu có thể nghĩ đến hòa bình thì chắc y thấy dễ thở hơn, nhưng y đã vào cuộc rồi khó lòng mà rút lui lắm vậy. Số tiền cá không 10, 10 là to cái thế thống, cái kêu hành của con người không muốn bại trận đó thôi!

Vì vậy, y không thể nào không nghĩ đến chiến tranh thế giới 1953, và đồng thời y thấy sợ hãi trong lòng y, đang lo lắng vô cùng lo, lo vạn chuyện cho gia đình, nhất là lo ngày vợ đẻ. Bữa cơm chiều dọn lên, y từ chối ngồi vào bàn, lên giường nằm mê mê. Suốt đêm y mê sáng toàn thân y nóng bừng.

Vào sáng sáng, vợ y chở y vào bệnh viện, về mặt bà thật là thế thảm. Người ta nói rằng không khéo bà bị sảy thai.



MỘT TRANG SỬ ĐÀM MÁU

Tình thế rất nguy ngập. Đại úy Jerzy và trung úy « Morro » định mở một lối ra trung tâm thành phố ngay ở vườn Saxe, nơi tập trung pháo binh hạng nặng của quân Đức.

Nhờ sự che chở của bom sinh khói, đơn vị vượt được sang bên kia con đường Bielanska, đến nhà thờ Saint Antoine. Đến đây, họ gặp một toán quân S. S. đang ngủ say, họ lại chiếm được một số khí giới trong lúc cần kíp phải tiến

quân. Quân Đức đặt một hàng xe tăng và liên thanh, tất cả hoa pháo xối về nhà thờ Saint Antoine. Trong đơn vị, một số đồng bị thương. Tình trạng nguy ngập hết sức. Cũng may một đoàn phi cơ bắt đầu thả bom xuống mục tiêu kẻ địch. Quân Đức sợ bị vướng bom của họ mới đi tìm nơi ẩn nấp, lập tức đại úy « Jerzy » thừa dịp dẫn những đội viên sống sót lại chạy qua bao đồng gạch vụn và đến thư viện Zamoyski.

Địch quân cũng có mặt ở ngay thư viện. Đại úy Jerzy lại dẫn cả đội quân của mình xuống đường hầm tìm đường đi từ hầm ruyơu này qua hầm ruyơu khác thận trọng không làm cho quân Đức thức dậy.

Lúc phi cơ đã bay đi, lực lượng Đức lại tiếp tục bắn phá vào nhà thờ rồi họ tiến lại gần, nhưng chẳng bắt gặp một ai cả. Quân Đức bắt đầu đi tìm đơn vị nói trên mà họ cho lúc hiện lúc biến tỵ như ma quỷ. Họ theo dấu và tìm đến thư viện Zamoyski.

Đến đó, họ không chú ý sự sạ các hầm chứa ruyơu nhưng đứng xa họ ném lựu đạn qua cửa kính, trong lúc ấy đội quân dân chúng đã tìm được chỗ ẩn dưới hầm. Họ ở lại đó đến đêm hôm sau và trở một chương trình rất mạo hiểm. Bọn quân phục lợi ở đám tù binh Đức rồi họ đi hiện ngang giữa thành phố, vài đội viên nói thông thạo tiếng Đức đi hàng đầu. Họ làm bộ nói chuyện to tiếng rồi tất cả đơn vị đi về vị trí của quân đội Ba Lan chiếm đóng ở cách đó chỉ có 300 thước. Trong bóng tối, một

trung đội quân Đức chặn họ lại. Người chỉ huy trung đội địch tưởng rằng đó cũng là một toán quân bạn nên ăn cần dặn bảo là nên tuyệt đối im lặng để tránh đánh thức súng liên thanh Ba Lan đặt ở đường Krolewska và ở đường La Bourse.

Muốn chơi cho hết cái vở cuối cùng, quân đội dân chúng hỏi viên chỉ huy trung đội chỉ con đường đi để tránh mìn. Nghe xong lời dặn, các đội viên trong tiểu đoàn Zoska lại lên đường và thẳng tiến về chướng ngại vật của quân đội Ba Lan. Khi họ đến mấy góc tường của con đường La Bourse, họ đồng hô to khẩu hiệu: « Xin đừng bắn! Đây là tiểu đoàn từ Radoslaw trở về! » Tuy vậy, một tràng liên thanh cũng nổ làm cho một người chết và hai người bị thương nặng. Khi tiếng súng tắt, họ trèo được qua chướng ngại vật và bước vào. Những người bạn họ rất đời ngạc nhiên.

Sau lần tấn công bị thất bại đó, còn một con đường duy nhất cho quân đội dân chúng và dân kháng chiến thành phố cũ để giữ lấy mảnh đất yêu quý của mình: đường cống.

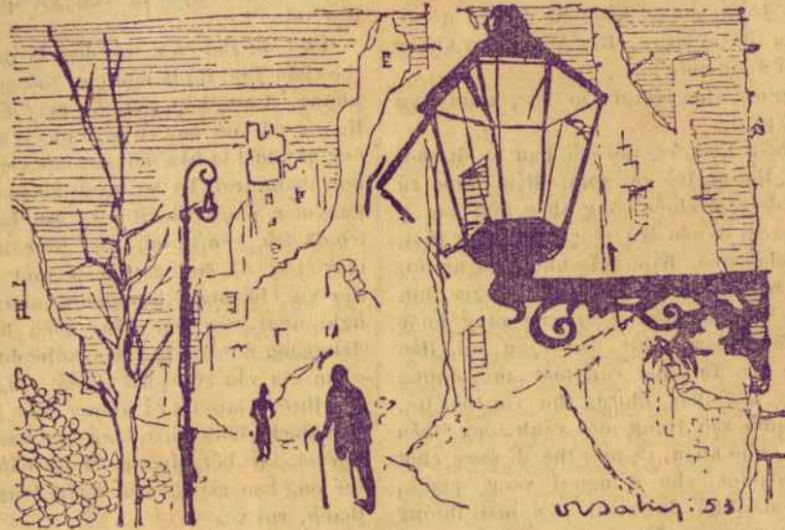
Sự quyết định đó được bàn cãi lâu dài và gây được lòng phấn khởi trong dân chúng. Các đội viên bị thương được tân cư. Cũng một dịp may mắn, mực nước các đường cống hạ nên việc tải binh sĩ bị thương nặng trên các băng ca cũng không khó khăn mấy. Rồi tất cả dân chúng trong khu cũng tản cư bằng đường cống.

Ngày 1 tháng 9, ngày kỷ niệm cuộc tấn công của quân Đức vào thành phố cũ lại là ngày gian khổ nhất cho Thành phố cũ. Chính ngày đó, địch lại mở một cuộc tấn công bằng lực lượng lực quân vào công trường Kransinski. Họ tấn công bốn mặt. Thật khó tìm được một lối thoát cho quân đội dân chúng. Tuy vậy, với khí giới còn lại, quân đội dân chúng đã phân công một cách quyết liệt hơn thường lệ. Họ không còn có gì để bảo vệ nữa nên họ chiến đấu hăng hái vô biên. Quân Đức bị thiệt hại nặng nề và ngay buổi chiều hôm đó, các cố đạo đề nghị cả hai bên ngừng bắn để lượm xác chết.

Chỉ huy quân đội dân chúng, tướng Wachnowski định lợi dụng tình hình yên tĩnh đêm tối. Mỗi đội viên nhận được lệnh chuẩn bị để lên đường để trở về công trường Kransinski. Đến nửa đêm, thành phố cũ không còn một chút mây may kháng chiến gì nữa cả. Nếu quân Đức có tấn công, chúng không gặp một sức kháng chiến nào nữa. Bắt đầu thi hành

một hành động táo bạo nhất kể từ lúc khởi dậy đến nay. 1300 người lần lượt đi qua « lỗ nhìn » của địch. Họ phải đi hết sức mau lẹ vì binh minh đèn là địch lại bắt đầu mở cuộc tấn công.

Cả một đoàn người dài lê thê. Những người đi sau tỏ ra vô cùng thất vọng. Lúc những người đi trước đã đặt chân đến trung tâm thành phố, những người đi sau còn ở dưới đường cống. Các hầm chật ních người trong một thời gian khá lâu. Con rân không lẽ đó kéo dài đến hai cây



sổ rươi và cứ từ từ tiến. Không một phút nghỉ ngơi vì còn bao nhiêu người đang đứng gần « miệng » địch. Nhưng họ không thể tiến lên mau được. Lúc này ở đường cống, nước đã rút cạn. Một lớp bùn dày chôn chặt lấy chân. Quân đội dân chúng đã mấy ngày không hề chợp mắt được. Trong thời gian đó họ chỉ ăn vỏ khoai mà sống. Khẩu súng mang vai đối với họ lúc này nặng lam sao và mỗi lần họ cất bước, thành súng lại đập vào vách cống nghe léc céc. Ngoài khi giới, có nhiều người lại còn phải vác cả băng ca chở người bị thương. Chỉ có những người bị thương mà bác sĩ cho biết không thể khiêng đi mới để lại.

Thêm vào một gánh nặng nữa: phải tản cư 500 thường dân và 100 tù binh Đức. Vừa đứng trước trưa một chút, người lính cuối cùng của đoàn quân vượt qua « lỗ nhìn » của địch gồm có những người canh giữ chướng ngại vật, trong đó có cả tướng « Wachnowski ». Sáng hôm ấy, tất thấy lực lượng của quân Đức có bao nhiêu đều tung ra tấn công vào thành phố cũ: phi cơ Stukas, trọng pháo, xe tăng và cuối cùng là lực lượng. Mới đầu quân địch tưởng rằng sự im lặng của quân

đội dân chúng chỉ là sự thi hành bản sên đạn mà thôi. Địch quân tuy mạnh nhưng vẫn gồm. 14 ngày sau, tướng

Renefarth mới cương quyết chiếm thành phố. Quân đội Đức lần tiên vào những con đường hỏ hoang.

Đầu tháng 9, quân đội dân chúng, không còn một mẫu bánh mì nữa. Sữa cũng không còn một hộp nào. Thân kinh luôn luôn bị xúc động. Các bà mẹ không còn đủ sức nuôi trẻ. Số trẻ chết cứ mỗi ngày tăng. Những đứa lớn tuổi chết không được dập tắt. Bệnh dịch hoành hành. Bệnh kiết lỵ lan tràn trong các hầm

đài sẵn sàng chống cự gấp lúc địch tấn công. Cách phòng thủ ngôi nhà nào cũng giống như nhà nào. Dân chúng cùng dự bữa ăn với nhau trong gian nhà bếp, cùng ăn với nhau dưới một cái hầm, và trong nhiều trường hợp cùng chết một lần với nhau. Sân trong có dựng bàn thờ, cả thành phố chỉ có một nhà là không có bàn thờ.

Nguy hiểm này dồn dập đến nguy hiểm khác nên làm cho con người chỉ biết xin nhờ Chúa cứu trợ. Trước những bàn thờ ngồn ngang đó, các thầy đạo lo cử lễ. Cứ mỗi một thầy đạo như thế mỗi ngày phải cử lễ đến 3 nơi.

Kể từ ngày khởi dậy đến nay, đã bao lần quân Đức đề nghị thương thuyết, rồi lại vi phạm vào bản thương thuyết, hoặc đề các cố đạo lên chỉ huy các khu phố.

Quân đội dân chúng cực lực phản đối chính sách « tâm thực » đó. Ngày 5 tháng 9, bọn Quốc xã gửi các sĩ quan đến một chướng ngại vật ở trung tâm thành phố đề nghị ngừng bắn để hai bên cùng lượm xác chết. Nhân dịp đó họ cũng đề nghị đại biểu Hồng thập tự Ba Lan, sẽ cùng họ tìm mọi phương pháp để che chở cho thường dân. Với sự thỏa thuận của đại biểu Chính phủ, đại tướng Bor Komorowski cho phép hai đại biểu Hồng thập tự: bá tước phu nhân Tarnowska và ông Wachowiak đến bộ Tư lệnh Đức đứng giờ đã định.

Nhà cầm quyền Đức đề nghị để cho thường dân, những người bệnh và những kẻ bị thương được ra khỏi thành phố. Thi hành chương trình ấy, lệnh ngừng bắn sẽ được ban hành ở một vài khu vực trong những giờ hạn định.

Trước cảnh thành phố bị phá tàn hoang không thể nào đại tướng Bor Komorowski jìm lờ trước những đề nghị của địch. Lập tức Komorowski cho đăng lên báo, giờ ngừng bắn và luôn cả bản kê khai những nơi mà dân chúng có thể rời khỏi thành phố. Trên mặt báo cũng đăng cả những điều kiện quân Đức nêu ra và cho dân chúng biết mọi người có thể ra khỏi thành phố, trách nhiệm họ sẽ phải chịu lấy về phần quân đội dân chúng không bảo đảm. (còn nữa)

TRẦN ĐOÀN

NHỮNG vụ rối loạn vừa rồi ở Đông Đức, Áo, Tiệp khắc, Balan... là dấu hiệu tinh thần dân tộc bất khuất của các nước Đông Âu. Nhân các vụ nổi loạn này chúng tôi trích dịch một tài liệu của tạp chí « La Marche du Monde » về cuộc « Khởi loạn ở Varsovie » mà tác giả là đại tướng Balan Bor Komorowski (hiện ở khối Tây phương) người đã chỉ huy cuộc khởi nghĩa chống lại quân Phát xít chiếm đóng thủ đô Balan.

Trang sử đẫm máu của một kinh thành vùng đây chứng tỏ tinh thần yêu nước và bản năng bảo vệ tổ quốc của dân tộc Balan trong cuộc chiến tranh vừa qua, là một thắng lợi lớn lao của Balan không chịu sự kìm hãm nô lệ.

V

Về cuối tháng tám, tình trạng thành phố cũ vô hy vọng. Một cuộc tấn công được phóng ra mục đích khai một lối thông thương trong vòng vây để mở đường cho quân đội dân chúng và dân chúng trở về trung tâm thành phố. Nhưng cuộc tấn công đó thất bại.

Chỉ có 70 đội viên ở tiểu đoàn « Zoska » thoát thân được. Trong lúc cuộc tấn công ở vào giai đoạn gay go nhất, họ lên về con đường Senatorska.

Một phần còn lại của tiểu đoàn bị súng địch giữ lại nên không bắt kịp được toán đi đầu phải ẩn náu sau đồng nhà cửa, đồ nát của con đường Bielanska. Những đội viên chậm trễ đó vừa đánh vừa tìm đường tháo lui thì trời cũng vừa sáng. Quân Đức lợi dụng tình thế đó chiếm lại vị trí họ mất trong pha đầu của cuộc tấn công. Đơn vị đường đầu với địch bị vây kín khap bốn mặt.

ăn núp. Việc thiếu nước cũng làm cho con người nao núng. Rồi dân chúng bắt đầu công việc đào giếng nhưng kết quả cũng chẳng được vừa lòng. Thường thường những giếng đào đó chỉ tiết ra một thứ nước vàng vàng, nước pha màu đất sét. Những mẫu chuyện lượm lặt từ hầm này qua các hầm khác chỉ học lộ cả một sự nghi ngờ, sợ hãi và thất vọng chán chường...

Chiều đến, việc đi lại được kiểm soát chặt chẽ. Chỉ có những người nào biết

khẩu hiệu mới dám đi. Khẩu hiệu này được truyền khắp cả thành phố, ngay đến cả những khu vực có lập nửa đêm đến, các lối đi bị chặn lại. Chỗ nào cũng có người canh, phần nhiều là dân chúng tự động cất phiên ra lãnh nhiệm vụ đó. Một ngôi nhà ở thành phố Varsovie là một pháo

Clichs NGUYỄN-TRUNG
 dùng những phương-pháp tối-lấn để phung-sự nghệ-thuật Quảng-Cao. Xuất-Bản. Ấn-Loại.
 150, GIANG LÔNG - ĐIỆN-THOẠI 21.503



IX

CẢ xóm ai cũng biết hai ông thầy học vui thích. Anh Hai Niệm tối nào cũng cầm thấy đời sống dễ dàng, chất phác. Lòng tự kiêu vô ý thức nhường chỗ cho cái ý niệm thấy mình có một bổn phận nâng cao đời sống của những đồng bào xấu số.

Lan đã đến, giữa một buổi chiều, khuấy rối cái giòng suối trong lành đường reo mừng chảy xuôi. Hường thấy phân vân giữa hai ánh trắng, một ánh êm đềm mộng thơ: hình ảnh cô em dịu dàng, tươi lả — một ánh chan hòa: Khóc mắt thơ ngây cùng những mái đầu xanh mà Hường đã san sẻ tình thương yêu từ trước nép kín ở trong tâm hồn mình, vị kỷ.

Hường trở về nhà không mang theo gì cả. Lan mở cửa đứng chờ từ bao giờ. Hai anh em lại giương mẹ. Hường cầm động ấp úng: « Thưa đi con đã về... Con đã đại dột để làm cho gia đình mất vui, xin đi tha thứ cho: »

Bà mẹ kể nhin con, mỉm cười hiền hậu. Hường bắt chợt thấy nẩy giọt nước mắt rung rung. Lòng già con trai dịu hẳn. Một cái gì xe xắt vừa dâng lên. Hân nói đối, nghẹn ngào khi mẹ kể âu yếm bảo: — Thôi, con về nhà nhé! Đừng đi đâu cả... — Vâng!

Lan lại riu rít như ngày nào. Cái không khí vui vui mà có nhóm lại khiến Hường bớt bỡ ngỡ. Cha Hường không nói gì cả. Về mặt thân mật của ông là yên lòng Hường. Lão Gấm cười khàn khàn thì thảo với Hường:

— Tôi nghe ông bảo: cứ để cho nó đi. Chán rồi nó lại về. Bấy giờ tôi cứ không chịu được cười!

Hường nhìn người lão bợ, mỉm cười chất phác.

Chiều hôm ấy, nói dối Lan là đi chơi phố, Hường trở về xóm. Hân định rủ Tạo đi xem chiếu bóng nhân tiện hỏi ý bạn xem có nên trở về gia đình hay thôi. Ra khỏi nhà, hân thấy nhẹ hẳn người. Bao nhiêu ý nghĩ, hình ảnh một gia đình đầm ấm như những sợi giây ràng buộc Hường đương đứt dần từng sợi. Hân nghĩ đến Tạo, hai con mắt sáng, đương khép liếc thấy những thú vui tuổi trẻ, ép mình vào trong một cảnh sống thiếu thốn, khó khăn, và như thể để mưu chút hạnh phúc cho ít người xung quanh, thúc đẩy cho đời mình tiến mãi. Hường mừng rỡ đến về ngay, một thoáng buồn bất ngờ vương trên gương mặt bạn. Tạo không bao giờ để cho một người bạn phải bán khoán. Hân giải quyết những sự khó khăn xây dựng một cách thật êm thấm, điềm đạm. Chắc Tạo sẽ cười rồi bảo Hường:

— Anh nên về đi. Chúng mình ở xa một tí nhưng nếu anh còn nghĩ đến tôi, còn yêu cái xóm nghèo riu rít một lũ trẻ nhỏ hiếu học thì lo gì chúng mình chả gặp nhau thường ngày!

Đến đầu ngõ, Hường ngạc nhiên thấy thằng Kiêm ton ton chạy ra, mặt mũi hết hoảng:

— Chú Hường ơi... chú Tạo bị... bị bắt rồi!

Hường tưởng nghe giầy phút trái tim ngừng đập. Nỗi kinh ngạc khiến hân há hốc mồm không thốt ra được một lời. Hân xam xam đi thì thằng bé đã kéo giắt lại:

— Đừng, chú! Bỏ cháu dặn cháu đôn chú ở đây để bảo chú đừng về...

Bình tĩnh hơn, Hường kéo thằng bé ra ngoài ngõ:

— Bị bao giờ thế cháu?

— Cháu cũng không biết. Cháu ốm con Tý Đầm đi chơi suốt từ trưa. Lúc về

thì thầy cháu đục cháu chạy màu ra đây để đôn chú...

Thôi, cháu cho bố cháu biết đã. Thằng bé thoãn thoắt đi vào ngõ, điệu bộ làm như rất thần nhiên.

Hường về phố, đầu chịu nặng trong tiếng ve sáo ran lên từ một ngã đường đỏ những xác hoa phượng.

PHẦN THỨ NĂM

XUỐNG máy đã vắng, thiếu Tạo càng vắng hơn. Người ta ngỡ ngàng bởi nhau về tin của người bạn xấu số. Thế rồi thôi hẳn. Không khí thần nhiên lại trùm lên mái nhà tôn rộng, sân cỏ rậm, mấy cái xe đạp ốm và đám gà quần áo bẩn thỉu.

Một tuần sau có người đem lá đơn lại, thế chân Tạo. Đó là một ông thợ già lưng khủng, ít nói. Lắp xong bộ máy đồ đang Hường đã làm ông ta ngạc nhiên khi cho ông này biết là hân mới vào tập việc được hơn tháng trời. Từ sự ngạc nhiên đi đến lòng mến phục. Chỉ ít ngày sau hai thầy trò đã trở nên trong đặc. Như một cái máy chạy đã lâu ngày, non môi, người thợ già chỉ mong tìm được những dịp nghỉ ngơi giữa tám tiếng đồng hồ kéo dài quãng đời còn lại, đáng nhẽ được an nhàn mà vẫn còn phải vất vả. Ông ta để cho Hường làm tất cả những công việc gì hân thích. Tinh hoạt động và khao khát tìm tòi, học hỏi, Hường đã đỡ dần, thay thế ông bạn già với hết cả tấm lòng nhiệt thành, vui vẻ.

Hường đoán phỏng gia đình ông thợ gì phải nghèo lắm và ở một vùng ngoại ô thành phố rất xa nơi làm việc. Mỗi sáng, Hường gặp ông thợ đến với cái bình nhôm lưng lẳng bên tay. Cái bình kiểu nhà binh đã bẹp cả một góc đựng bữa cơm trưa của ông thợ già. Chiếc áo tấy vải vàng Hường đã trông thấy từ xa, tuy ít dây dàu mỡ, nhưng hai bên cùi tay đã đập mỗi bên một mảnh vải khác màu. Lưng không không, ông thợ đi như người lúc nào cũng vội vã, cái giáng đi của những người sinh ra đời đã chịu nhiều vất vả. Vào sở, ông chậm chạp cởi chiếc áo tấy qui, cẩn thận treo lên một góc khuất, sạch sẽ nhất. Ông đóng một chiếc danh dài ở cuối nhà để treo cái bữa ăn trưa của mình lên.

Người thợ già gọi tên những bộ phận máy bằng những cái tiếng rất kỳ quái, Hường phải để ý mãi mới hiểu nổi. Sớm may, suốt ngày nọ sang ngày kia ông chỉ cạo và lúc lắc mấy bộ « biên ». Hết cả mọi việc còn lại bỏ mặc trong tay anh học việc. Bọn thợ ít tuổi chẳng anh nào ưa cái lão già lưng khủng ấy. Riêng Hường, có một hôm hai thầy trò đi chơi xe ở xa, chưa xong người chủ xe móc ví đưa cho ông thợ thêm hai chục bạc

» uống nước » Ông thợ già đã đưa một chục đồng bạc cho gã phụ việc với nụ cười thực thà:

— Chả mấy khi được chút bổng. Anh em mình chia đôi. Đây, phần của chú.

Thực ra, hôm ấy Hường chỉ mở tay vào chút đỉnh. Hân bắt đầu gần với ông thợ già hơn đấy.

Ở

nhà máy về, Hường ngạc nhiên thấy em đứng như chờ mình ở cửa. Đến gần, hân nghe Lan hỏi hồ hởi:

— Gia đình anh Thanh mới về đấy, anh à.

— Thanh nào nhỉ? Hường hỏi lơ đãng nhưng rồi sự nhớ ra. À, Thanh là anh cô... Văn. Nhưng sao em lại biết Thanh? Lan cười hóm hỉnh:

— Ngày trước Văn cùng học một lớp với em mà lại. Anh Thanh học với anh Còn ông phân Tịch thì làm ở tòa đốc lý với thầy...

Hường bật cười:

— Gớm! Rành mạch nhỉ? Có này cái gì cũng biết!

Lan tinh quái nheo một mắt lại, chỏ vào anh, bảo:

— Em còn biết một truyện nữa hay lắm kia...

Nhìn em cười ngọt ngào, Hường thật thà hỏi:

— Chuyện gì thế?

— Chuyện cô Văn sắp sửa lấy chồng.

— Người ta vừa hỏi cư làm sao cô đã biết được là sắp sửa lấy chồng?

— Bà phán bà ấy vừa mới nói truyện với mẹ em mà lại. Bà ấy đương ngồi trong nhà. Anh vào đi.

Lan tùm tùm cười đầy anh đi trước.

Bà khách ngồi đối diện với mẹ kể của Hường xây lưng ra cửa, nhai giầu và đương nói truyện thao thao. Hường cúi chào:

— Lạy bác ạ.

Bà phán đôn đã:

— Kia Hường! Cháu đã đi học về đấy à? Chưa kịp trả lời, Hường đã nghe đi ghê nhanh nhẩu chữa:

— Cháu nó thôi học đã lâu, bây giờ đi làm đấy ạ.

— Cháu làm sở nào thế?

Văn tiếng bà đi ghê đỡ lời:

— Thưa bác, cháu nó làm... chữa máy ô tô. Ấy, hồi mới về thầy cháu có xin cho cháu đi làm thư ký, cháu nó không chịu chỉ thích học ô tô.

Lan đứng bên cạnh anh, khuấy vào một góc tối để nghe truyện và để ngó cử chỉ lòng người. Cô thấy bà phán bảo Hường:

— Trông cháu lúc này đã lớn lắm... Liệu làm ăn đi rồi lấy vợ chứ? Hường vừa nghe cô em gái cười khúc khích đằng sau lưng. Hân dám ra ngượng ghịu. Bà phán lại quay sang mẹ Lan:

(Còn nữa)

Phê bình : « TÌM SỐNG »

(TIẾP THEO TRANG 19)

khỏe, Tinh đi làm công cho hãng buôn, làm đại biểu cho nhân công trong hãng, tránh đấu quyền lợi chung (trong đó có cả nhân nữa), sự tranh đấu ấy không có vẻ tích cực, không đem lại kết quả gì; Tinh « chịu thua », Tinh lại trở về « ăn bám » gia đình... Tinh gây xích mích với chị ruột... cuối cùng, Tinh định bỏ đi. Đi đâu? Đây chỉ là vấn đề thông cảm.

Tóm lại, Nhân và Tinh đều bất mãn với ngang trái của xã hội, với « không khí » chật hẹp của gia đình, muốn tìm một đường sống thích hợp bằng cách: tự tử (Nhân) và trốn thoát hoàn cảnh (Tinh). Đó là lối giải thoát của hai nhân vật chính trong « Tìm - Sống » theo tác giả Nguyễn Văn Lang.

Lối giải thoát ấy, quả tình chỉ là lối giải thoát cho bản sắc cá nhân. Mà cái cá nhân ở đây lại là cái cá nhân rất bệnh hoạn, yếu đuối, nóng nảy. Hai cá nhân Nhân và Tinh, dành rằng mang ít nhiều nét thực của một số thanh niên đang sống... dở dang trong xã hội hiện tại, nhưng không thể tiêu biểu cho số thanh niên có tư tưởng lành mạnh, tiến bộ. « Có đầu óc » như lời Bác Khiết đã nói vào đoạn cuối cùng.

Theo tôi hiểu, một thanh niên « có đầu óc » phải là một người có một lý tưởng vững chắc, có một sức mạnh tinh thần để luôn luôn tranh đấu với bản thân (tránh sa ngã, tránh yếu đuối, tránh bị quan) và tranh đấu với ngoại cảnh (cố gắng thắng hoàn cảnh) để giữ lý tưởng, bản sắc của mình. Xã hội nào cũng có bất công, có ngang trái, hoặc nhiều, hoặc ít. Nếu vì bất mãn với những bất công, ngang trái, mà chỉ biết thoát thân bằng cách tự tử hoặc bỏ đi như Nhân và Tinh, thì thanh niên « có đầu óc » chỉ giết chết đời mình, lý tưởng tốt đẹp của mình, hay chỉ biết « đánh đi » con người của mình từ xã hội này qua xã hội khác.

Cái giá trị của con người « có đầu óc » không phải bao giờ cũng phải tìm cho được « cái đất » thích hợp nhất, thuận tiện nhất để đặt lý tưởng lành mạnh của mình.

Vì tình cảnh riêng tư, phải sống trong một nơi « trái khí hậu » mà cố thắng hoàn cảnh, tin tưởng và hành động hợp với lý tưởng lành mạnh của mình, mới là con người « có đầu óc » chân chính và trung kiên.

Nên « Tìm Sống » của ông Nguyễn Văn Lang hồng lớn vì hai nhân vật Nhân và Tinh.

XÉT về kỹ thuật viết văn, « Tìm Sống » không đến nỗi khô khan nhưng

có thể nói là nghèo nàn. Tác giả muốn viết câu thật ngắn, « dứt » từng ý tưởng, từng sự việc ra rành mạch, bằng cách cố ý dùng chấm câu và chấm qua hàng rất nhiều. Nhưng, vì quá nghèo hình ảnh, nên « Tìm Sống » thiếu một sức hấp dẫn và không truyền cảm mạnh.

Một điểm về hình thức cần nói đến: tác giả đã dùng hình thức số tay ở đoạn đầu của phần thứ nhì để:

- Giới thiệu nhân vật,
- Giới thiệu hãng buôn Tương Phát
- Nhắc đến mối tình của Tinh và Tuyết (Tôi có cảm tưởng như Tuyết là một nhân vật thừa).
- Giới thiệu ít nhiều màu sắc tư tưởng của Tinh.

Theo tôi, « hình thức số tay » đặt ở đây không đúng chỗ, chỉ làm loãng cốt truyện, và cho người đọc cái cảm tưởng rằng kỹ thuật viết truyện dài của tác giả chưa được vững vàng lắm. Bỏ cục của « Tìm Sống », do đó, không được chặt chẽ và người đọc, đọc qua đoạn rầy, thấy bỡ ngỡ vô cùng.

« Tìm sống » chưa phải là một tác phẩm « lành mạnh », vì chưa vạch được lối thoát lành mạnh cho những con người « lành mạnh » đang bị xã hội sa lầy và sa đoạ dồn ép vào những ngã đường lúng túng. Tuy thế « Tìm sống » đã thể hiện được phần nào hoàn cảnh xã hội hiện tại, và tâm trạng bế tắc của một số thanh niên có ý thức hệ va chạm với thực trạng xã hội ấy. Đó là một điểm đáng khen, biểu lộ được « thiện chí » của tác giả.

Trong lúc những loại tiểu thuyết « cao bồi », « kiếm hiệp », « tình ái yếu hèn », « khiêu dâm »... mọc lên như cỏ dại, trong lúc một số lớn nhà văn (!) đi trốn thực tại, thủ phận làm lạnh « đi bút mực » của thời đại, ông Nguyễn Văn Lang có « thiện chí » nhia thẳng vào cái thực tại xã hội u khuất, tối tăm, về lên khá rõ nét, mạnh dạn.

Giữa lúc ngòi bút của nhà văn chưa được phép phóng túng nhiều, giữa tình trạng văn nghệ toàn quốc đang « lún » dần xuống mảnh đất « thoái hóa » tác phẩm « Tìm Sống » còn đứng được trên mặt đất bạng.

Với « thiện chí » ấy, với ý thức văn nghệ « hiện thực mới », ông Nguyễn Văn Lang có thể thành công hơn trong những tác phẩm sau này của ông.

LUU NGHI





TRUYỆN DÀI TÂM LÝ XÁ HỘI NGÀY NAY
Tứ của bà X.X. - Cô VÂN NGA thuật (Xem Đời Mới từ số 33)

ĐOẠN KẾT
HY SINH

Bích Thủy mở cửa phòng nhìn về phía buồng ngủ của chồng, đèn nơi ấy đã tắt. Cô ngần ngừ một giây lát rồi cả quyết tiến ra cửa chánh. Cô phải bảo cho Đức hiểu rõ sự nguy hiểm có thể xảy đến cho chàng nếu chàng cứ ngóng chờ như thế.

Đức thấy bóng người yêu vội vạch rào chen vào. Chàng ôm cô, nắm lấy Bích Thủy hôn lấy hôn để :

- Anh biết rằng em phải ra cho anh gặp mặt. Anh nhớ em không biết muốn vận triệu ức nào mà kè. Em yêu cầu của anh em đã quyết định chưa.

- Suyt, anh để cho em nói...

- Phải, em nói nhiều cho anh nghe lòng đau khổ của em đi. Anh hiểu rằng em không vô tình với anh. Chúng mình sẽ chánh thức cưới nhau sau khi tòa chấp thuận sự yêu cầu ly dị của em. Anh đừng quên, dù năng lực để đưa em lên, em là bà chúa của sắc đẹp...

Bích Thủy gỡ ra khỏi tay Đức :

- Anh cứ nói mãi em vào bây giờ. Sao anh táo bạo thế. Chồng em đã nghỉ rồi đấy. Em cấm anh không được lại vãng ở đây nữa. Em sẽ trả lời anh do nơi chị Phán.

Nói xong Bích Thủy quàng quã trở vào trước sự ngạc nhiên của Đức. Quả thật, Bích Thủy không còn can đảm đứng lâu nữa. Nàng không biết mình sẽ nói với Đức những lời gì có phương hại đến sự tin cậy của chồng. Người chồng hiền hậu ấy giờ đây có lẽ đang ôm lấy con ngủ ngon lành và không bao giờ ngờ vợ mình lại có thể lên mở cửa tiếp chuyện với trai.

Đức bước theo gót tay toan ôm người yêu :

- Em Thủy, em nán lại cho anh nói vài lời...

Cô tiếng khóc ré của con bé Bình trong nhà. Bích Thủy vội chạy vào. Khi đến bậc tam cấp nàng giật mình nhìn sững lên chồng nàng : ông Nhân đang đứng khoanh tay im lìm trong bóng tối trông hung tợn như một vị da thần.

Bích Thủy từ từ mở mắt. Ánh sáng héo úa của một chiều hè soi chênh chếch qua khuôn cửa sổ rơi vào gian phòng trắng bệch một màu bệnh loạn. Từ nền với trắng nơi bốn vách tường đến chiếc giường những tấm «ra» màu trắng cùng cái tủ nhỏ kê bày những chai thuốc ngỗng ngang khiến cho cái không khí trong phòng bỗng trở nên khó thở và xa lạ quá với Bích Thủy.

Cô ngỡ ngác không hiểu mình ở đâu ? Bên ngoài im lặng quá. Cô nhắm mắt lại để cố nhớ những việc đã qua. Hình như cô vừa ngủ mê man một giấc dài đến khi tỉnh dậy còn thấy bàn chải, một mồi vô cùng.

Một trận gió mát lạnh thổi ngang qua rung rinh màn cửa. Những tiếng sào sạc khó khan ngoài thềm tựa như những tàu lá chết cựa mình. Bích Thủy giật mình. Cô từ từ nhớ lại phút kinh khủng vừa qua : trong khi rời bỏ ông Đức ở ngoài rào để trở vào, cô bỗng chạm trán ngay với chồng đang đứng lạnh lùng nơi thềm gạch. Trời tuy tối nhưng cô cảm thấy cặp mắt của chồng sáng tỏ lên một vẻ căm hờn và trên khuôn mặt nghiêm khắc lộ nét bất bình lên những nét đau khổ, thương tâm. Bích Thủy kinh khiếp và sức cảm quá đến nỗi ngã ngất ngay lúc ấy.

Cô vội vã ngồi chống tay lên nệm ngác nhìn chung quanh gian phòng bệnh ? Cô bất tỉnh bao lâu rồi ? Ai đem cô đến nhà thương ? Cô nằm nơi đây đã mấy hôm ? Con cô đâu ? Chồng cô đâu ? Chàng có cho ai biết việc xấu xa này chăng ? Tấm lòng rộng lượng ấy có hiểu thấu lẽ tình ngay, lý gian của một người vợ hối hận ?

Bích Thủy úp mặt vào gối khóc nức nở. Tất cả cái gì cay đắng và tủi hổ đang trôi dạt trong tâm hồn cô. Cô thấy rõ mọi sự hư hèn đều do lỗi của cô. Cô chỉ là một con thiêu thân ngu muội chỉ biết ánh sáng ngọn đèn chứ chẳng nghĩ đến thân mai một. Cô còn can đảm nào dòm mắt ai nữa. Và cái người thường chung đụng, phải đầu ấp tay gối lại người mà cô sợ hãi và hổ thẹn nhưt. Càng nghĩ đến đây cô càng khóc to hơn, nước mắt ràn rụa ướt cả gối.

Có tiếng cửa mở khe khẽ. Một người nữ y tá rón rén bước vào. Cô ta ái ngại đứng nhìn bệnh nhân. Bích Thủy vẫn chưa hay biết, sụt sùi mãi. Một lát sau ý chừng rằng nỗi thương tâm cũng đã vơi vơi ít nhiều, cô nức nở và nhẹ nhàng vuốt ve Bích Thủy và an ủi :

- Bác sĩ khuyên bà chớ nên để bị sức cảm quá tổn hại đến sức khỏe. Bà còn yếu lắm phải cần sự tinh dưỡng nhiều. Đời có gì là khổ nếu mình biết vui với hoàn cảnh. Bà cố đổi không để tôi pha chút sữa. Lát nữa sẽ có ông và cụ đến thăm. Bà vui tươi lên cho cả mọi người mừng. Máy ngày nay không lúc nào vắng người nhà ngồi canh chừng trông nom bà. Tội nghiệp ông lo lắng đến nỗi không ăn ngủ được.

Bích Thủy day qua gần gương hỏi :

- Tôi... năm đây bao lâu ?

- Mười hôm rồi bà ạ. Bà mệt man và sáng sớm đến nỗi bác sĩ phải lo ngại. Giờ thì không còn gì nguy hiểm nữa miễn bà an lòng tĩnh dưỡng cho lại sức.

Bích Thủy lắc đầu nhìn xa xăm và nói đủ cho mình nghe :

- Sao ta không chết đi có phải đỡ khổ hơn không ?

Cô nữ y tá nghiêng đầu xuống hỏi :

- Bà bảo chi ? Hay tôi pha sữa nhé, bà nên uống một tí cho tỉnh người.

Bích Thủy chán nản lắc đầu. Cô nằm vật xuống mắt trũng trũng nhìn lên nền phòng trắng thờ dài. Cô bỗng nhớ lại một thuở xa xôi, trong gian phòng cưới, cô đã mỉm cười khi nhìn lên thấy màu xanh lơ : màu của tuổi trẻ và hy vọng ! Thời gian cách biệt

không bao xa, cô đâu có ngờ ngày hôm nay, lòng tê tái, cô nhìn thấy toàn biểu hiệu của tang chế và chết chóc.

Bên ngoài có tiếng gõ cửa. Cô nữ y tá bước lại xô cửa nhìn rồi tươi cười bảo :

- Ông đến. Xin bà vén lại mái tóc cho gọn và tươi cười lên.

Nói xong cô ta nhẹ nhàng bước lui ra. Bích Thủy quay mặt vào vách. Có tiếng giày bước rón rén bước lại gần bên cô. Những giây phút im lặng nặng nề. Tim Bích Thủy đập mạnh lên và nước mắt lại trào lại láng trên gò má. Cô không dám nhìn mặt chồng. Cô chỉ chờ day nghiêng cổ để cô quý xuống van lơn năn nỉ. Cô sẵn sàng đền tội dù bằng cách nào đi nữa.

Một bàn tay dịu hiền mơn trớn vai cô. Bích Thủy khóc và lên quay lại. Bỗng có cái tay đặt vào ngang miệng thét lên một tiếng hãi hùng.

Người mà cô trông mong gặp gỡ từ khi vừa tỉnh dậy không phải người đang đứng trước mặt cô. Ấy là người cô muốn trốn tránh và định không bao giờ còn gặp nữa trong đời : ông Đức.

Đức nhẹ nhàng bảo :

- Em đừng kính sợ, anh đến để mang hạnh phúc lại cho em.

Bích Thủy gỡ tay Đức ra và hôn lên môi :

- Sao ? Anh nói gì ? Tôi đã bảo anh rằng anh đừng yên cho tôi, đừng chen vào chuyện gia đình của tôi nữa.

- Thế mà không có nói gì cho em biết ư ? Trong khi anh về tắm rửa và thay đồ thì má còn ngồi bên giường bệnh mà. À, có lẽ má bước ra ngoài trong khi em vừa chợt tỉnh. Để anh thuật rõ mọi chuyện cho em nghe.

Đức ngồi xuống ghế sửa soạn nói lời. Bích Thủy vội hỏi chận :

- Con tôi đâu ?

- Bé Nhân vẫn ở nhà, má không cho đến vì sợ làm ồn ở nhà thương.

- Còn... chồng tôi, anh Nhân đâu ?

- Em nóng nảy quá, hãy bình tĩnh nghe anh thuật rõ câu chuyện. Trong khi em ngã mê man thì anh vội vàng chạy đến. Em cũng tha lỗi cho anh vì lúc ấy anh lo sợ cho mẹ nên không còn biết lẽ phải là gì cả.

- Trời ơi, anh đã làm gì chứ ?

- Không, không có chuyện gì xảy ra hết. Anh Nhân lúc ấy cũng cúi xuống ôm em dậy. Anh chỉ bảo với anh mỗi một câu « mời ông vào cho tôi nói chuyện ». Anh theo vào nhà, anh tìm đủ cách cứu tỉnh em dậy nhưng vô hiệu quả. Anh bàn nên chở em vào nhà thương. Bác sĩ xem thấy bệnh tình nguy ngập lắm, anh Nhân chờ sáng lại chờ em qua bệnh viện

Cần thơ là nơi em đang nằm đây. Anh ở chờ mấy ngày đến khi bác sĩ bảo rằng em đã qua cơn nguy ngập thì liền gọi em lại cho anh săn sóc để về thu xếp công chuyện đồng áng rồi trở qua. Nhưng hai ngày sau anh thấy và má con bé Bình từ tỉnh nhà qua mới hay rằng anh Nhân đã bỏ đi biệt tích sau khi nhờ trạng sư lo liệu phá tờ hôn thú...

Bích Thủy kêu lên một tiếng nghẹn ngào rồi ngất lịm đi. Mãi mười lăm phút sau cô tỉnh dậy thấy trong phòng có vị bác sĩ và mẹ thì đang ngồi khóc thút thít bên cửa. Bác sĩ vừa chích xong cho cô mũi thuốc kióc. Ông khuyên cô tránh mọi sự xúc cảm và cần dẫn bà Phán phải khéo săn sóc con bệnh. Khi bác sĩ ra ngoài, bà Phán bước lại gần con nhìn với một vẻ chán chửa cảm tình và thương hại. Bích Thủy khóc và hỏi ông Nhân. Bà Phán không dám nói cứ khuyên con dưỡng bệnh đi rồi hãy bay. Sau Bích Thủy dọa nếu không nói cô đập đầu chết bà mới thuật cho nghe :

- Má được dây thép của nó kêu về gấp. Má không hiểu đầu đuôi ra sao hết chỉ thấy nó bảo « Con không đủ điều kiện gây hạnh phúc cho vợ. Em con còn trẻ, tương lai còn dài, hy vọng còn cao, tốt hơn con để cho em con tự do lập lại cuộc đời trẻ trung và ấm áp hơn ». Má có năn nỉ nó thì nó nói « Không phải nó buồn giận gì con đâu, nó rất sung sướng khi thấy con sẽ tạo được hạnh phúc sau này. Vì thương con mà nó không đánh lòng để con đau khổ, thân nó sá kể gì miễn là đời con được vui tươi là nó cảm thấy sung sướng rồi. »

- Má có biết anh đi đâu ?

Cùng quá má có hỏi, nó nói đi du lịch xa. Nó bán hết ruộng đất được ba trăm ngàn gửi cho con làm vốn, liệu má còn cất ở nhà. Việc xé hôn thú nó lo làm sao mà chỉ còn có con ký tên vào nữa là xong thôi.

- Dự luận ở tỉnh nhà thế nào ?

- Không ai hay gì cả. Chẳng cũng biết đều, nó giữ kín việc của « hai đứa bây » lắm. Mà con ơi, sao con không nghe lời mẹ để nông nổi thế này. Nếu gặp thằng không biết suy nghĩ thì danh giá nhà mình còn thể thống gì nữa.

Cô Bích Thủy khóc lóc thê thảm không ai khuyên can được. Chiều hôm ấy Bích Văn ở Sài Gòn cũng xuống lời. Cô nghe rõ mọi chuyện thì có lòng kính phục em rề. Bà Phán hỏi ý kiến cô :

- Bấy giờ vợ chồng nó tan rã vậy thì phải tính sao ? Thằng Đức cứ theo năn nỉ mà hợp thành cho nó. Má cũng thấy con bà không thể nào ở góa vậy

được nên tính để câu chuyện này hơi ngui ngoa một ít lâu rồi sẽ định.

- Việc ấy tùy ở em con nếu nó cho là phải.

Bích Thủy thấy chị thì nắm tay tha thiết can dấn.

- Em nhớ chị một chuyện. Chị mượn nhiều người bữa ra đi khắp nơi tìm kiếm được chồng em về. Chị đăng báo nhắc anh về gấp. Anh thương con bé Bình lắm, cứ bảo nó đau nặng thì được. Tốn bao nhiêu tiền đừng tiếc. Em sẽ chờ anh trong mười hôm.

Bích Văn nghe lời em. Ngày qua ngày, tin tức của ông Nhân vẫn vắng lặt. Trong khi ấy Bích Thủy đã bình phục. Có hằng quý bên ảnh chồng, mắt khô đến không còn lệ. Có ốm gầy và tiêu tụy trông thấy. Cô không hề tiếp chuyện với Đức và vẫn hy vọng chồng sẽ trở về.

Một hôm, đúng vào ngày thứ mười, các người đi tìm đều trả lời đã thất bại, Bích Thủy cười nhạt mà bảo :

- Anh Nhân đã khinh ghét và không tha thứ cho tôi. Thôi được rồi anh Nhân sẽ thấy đời tôi ra thế nào.

Qua hôm ấy, Bích Thủy ra nhà thương. Trở về nhà, cô vui cười thân nhiên và bảo rằng đời mình đã qua một cơn ác mộng. Ngày hôm nay chính là ngày giải thoát của cô. Cô đi chợ mua các thức ăn về làm một tiệc mời các bạn bè cũ đến ăn chơi.

Bích Văn và mẹ ngăn cản không được cũng phải chịu theo. Khi khách khứa ra về Bích Thủy ngồi trầm ngâm nhìn gian nhà gọi bao nhiêu kỷ niệm êm đềm. Tâm hồn cô đang bị một sự xáo trộn ghê gớm.

Chính cô đã đánh Lũng cuộc đời mình. Cô không đáng cho chồng tha thứ. Trong khi gọi người đi tìm chồng cô cũng hiểu rằng đối với cô, ông Đức nguội lạnh tình yêu rồi. Đâu phải rằng cô muốn ăn ở lại với chồng, hạnh phúc cô còn lý thú gì một khi hai tâm hồn đã phân cách. Cô chỉ mong gặp chồng để trao đứa con. Ông Nhân đau khổ lắm khi ra đi một mình một thân. Trên bước đường lữ thứ, trong những khi vô vô một mình, ông có gì để an ủi cõi lòng giá lạnh hơn cả một vùng băng tuyết.

Cô Bích Thủy vào buồng ngủ. Cô nằm gác tay trên trán ôn lại cuộc đời, chốc chốc lại thở dài não nuột. Bên ngoài tiếng trùn để rền rĩ khiến cho ai có tâm sự đều thao thức dạ. Những luồng gió lùa qua song cửa khiến cho Bích Thủy cảm thấy thía nỗi đơn góa của mình.

Ba giờ thong thả điem. Bích Thủy

(xem tiếp trang sau)

và g ngời đây. Giờ khắc quyết định đã đến. Cô lại bên bàn trang điểm chải gọn ghê lại mái tóc, chặm sơ sai phần nơi lỗ hõm đen của cửa cặp mắt. Cô lấy ảnh chồng ra xem mê mết một hồi rồi gom tất cả thơ từ hình ảnh cùng những di tích cũ đốt bỏ cả. Nhìn ngọn lửa vô tình Bích Thủy lặng lẽ rơi mấy giọt lệ cuối cùng.

Xong rồi cô rút trong túi ra một bức thơ đã viết sẵn cùng một chai dầu nóng. Cô ngồi xấp bằng và nhắm về phía phòng mẹ mà lay hai lay :

— Con biết mai này má sẽ đau khổ chết lên chết xuống khi thấy con thành một xác cứng đơ. Tội bất hiếu con xin cam chịu, chớ con không thể thấy mặt thể gian nữa. Con có ý quyền sinh ngay từ khi ở nhà thương nhưng còn chút hồn phận phải làm : trả đũa con thơ cho cha yêu dấu của nó. Nay, cha nó không về lãnh, xin gọi lại cho má. Sau này má dạy dỗ nó nhờ đào tạo cho nó thành một gái vẹn toàn đức tánh. Nó phải trông gương mẹ nó mà răn mình, đừng ham danh vọng, lụa là, đừng thích xa hoa, phải khiêm mà hạ đến thân.

Cô Bích Thủy nấc lên mấy tiếng rồi từ từ mở nút chai dầu nóng đưa lên miệng sau khi than thở một câu :

— Anh Nhân ở nơi nào hãy tha tội cho em ! Con Bích yêu quý tha thứ cho má !

Vừa lúc ấy một bàn tay đánh mạnh vào tay cô làm văng chai dầu nóng qua một bên. Bích Thủy nhìn lại. Cô Bích Vân đứng ở sau lưng ôm chàng lấy em khóc nức nở. Bích Thủy cũng ôm chị sụt sùi, một lát lâu sau cô bảo :

— Chị ngăn cản làm gì, để em chết cho đỡ nhục.

— Không em ạ, em phải sống. Sống để mà chuộc lại lỗi lầm đã qua. Chết không phải giải thoát xong nợ đời. Em nợ của má công sanh thành, nợ của chồng sự danh dự, nợ của con tình li sinh.

Chết là dễ, sống mới là khó chứ. Em cần sống để trả lời thế gian, gây dựng cho con nhỏ. Khi ấy, biết đâu hạnh phúc lại không trở về với em.

— Em đâu còn ước mong hạnh phúc nữa. Chị tin rằng Nhân sẽ hiểu em và vui lòng tha thứ. Đời không có ai toàn vẹn cả. Chỉ đáng kể là những người đã làm lỗi biết sám hối và sống chịu đựng trong sự ăn năn ấy.

Bích Vân khuyên nhủ em đến sáng, Bích Thủy nhận thấy lời nói rất đúng. Hai chị em bàn bạc nhau suốt ngày. Bích Vân rất mừng thấy em không còn ý nghĩ chán đời nữa và tăng tình thân rất nhiều.

Một tuần sau Bích Thủy bắt tay vào việc. Cô bây giờ không còn là

người thiếu phụ đẹp và trẻ đầy mơ mộng nữa. Sự sầu đau và hối hận đã phủ lên về mặt dù da của cô một điểm đậm, kín đáo. Cô mặc toàn đồ đen, thích thoảng chân mang đôi guốc vông và không hề đeo đồ trang sức. Cô mua lại tất cả đất của chồng đã bán. Cô đem con về ở nơi chốn thân yêu ấy cần cù làm việc để xây dựng sự nghiệp cũ.

Cô gái thành đã hoàn toàn biến đổi ra một kẻ thôn quê. Cô làm lụng tối ngày, làm đến cả những việc mà người đàn bà nghèo khó phải làm. Cô mở mang nông vụ, khuyến khích trượng nghề làm tơ, hồ hào việc canh củi. Các tá điền và kẻ làm công ban đầu còn ngạc nhiên sau dần có cảm tình với cô và hưởng ứng theo việc làm ấy. Áp dụng một chế độ rộng rãi và hiểu biết lẫn nhau cô lần lần cải thiện đời sống dân quê và đem cho họ nhiều an ủi về vật chất lẫn tinh thần.

Đã mấy năm qua, người cô phụ ấy vẫn sống mãi nguyên bởi những công ích của mình. Tiếng tốt về cô đồn vang cả tỉnh. Ai chạy đến cô sẽ được an ủi. Cô là bà tiên cứu giúp của những gia đình bần cùng.

Bích Thủy đã hy sinh hết để làm tròn nhiệm vụ một người vợ và mẹ. Trong q ãng đời lạnh lẽo, đơn độc ấy cô vẫn hy vọng và tin tưởng ở lòng tha thứ của chồng.

Cứ mỗi buổi chiều, sau khi hồi trống thu không vang dội lên, dân cây cối lục tục đánh trâu bò về mái nhà ấm áp thì người ta thấy hai hình bóng mẹ con cô đứng trên gò đất cao phía đám dâm ra phía lộ xa mù mịt như đóa đèn một bóng người xa xôi.

Hoàng hôn lặn bóng xuống ruộng lúa đơm bông, hai mẹ con vẫn đứng im trông ra xa, tựa như hòn đá vọng phu trải bao sương tuyết vẫn không phai mòn.

Nhiều khi bố Đình ái ngại hỏi mẹ :

— Bà đi sao mai không về ?

— Hôm nay không về thì mai con ạ. Mai mà không nữa thì một, hay ở những ngày tới. Mà tin rằng ba con dù ở phương trời nào vẫn có ngày phải quay gót gianh hồ để trở về dệt cái hồn nông thôn vào trên con yêu quý nhất đời.

— Thế con hôn má không ?

— À... chào cũng có con ạ. Vì má là người trả tất cả xuân sắc đã đổi lấy một ngày về. Dù đứng đây mà hóa thành đá đã được ngày trở bước của cha con, má cũng đành lòng.

Bao nhiêu hoàng hôn ấm áp phủ trên vùng đất Phong Điền vẫn không làm mất hai hình bóng ôm sát vào nhau mãi, nhìn về chốn xa xăm với một nguồn tin tưởng mãnh liệt.

Không biết rằng nơi chân trời xa là nào kia ông Trần thanh Nhân có thấy vọng lòng chân thành của người vợ trẻ đã giết nhan sắc để trông chờ một lời tha thứ.

HẾT

**Giải đáp bài giảng
TRANG 23**

I) Con chuẩn chuẩn. II) Chữ o (ở chữ trong có chữ o, ở chữ ngoài cũng có chữ o). III) chữ m, n. V) Hoa sen. V) Cái tàu hỏa.

**GIÁO DỤC SINH LÝ
Ở ĐỨC HIỆN THỜI**

(tiếp theo trang 16)

Một người đàn ông lạc đường chỉ lối kéo một mình anh ta sa ngã. Một người đàn bà hư hỏng lôi kéo cả người chung quanh phá tan cả một nền giáo dục gia đình muốn hàn gắn vết thương Tổ quốc, hãy lo săn sóc đến người đàn bà đã.

Căn cứ vào lập trường đó mà ngày nay người ta lo đến vấn đề giáo dục thiếu niên ở Đức.

Giáo sư Mayer nói thêm :

— Nước mạnh, phong tục phải được điều hòa. Một nước đông quân nhân cần phải có những người đàn bà đức hạnh.

Muốn cho người con gái giữ được trinh tiết người ta đã phải cố gắng : « Chỉ có những người con gái còn trinh mới đáng kính trọng ». Tạp chí Wocheneude đã nêu ra lối tuyên truyền ý nghĩa đó.

Rồi khắp cả nước Đức, những cuộc hội nghị « Khoa học sinh lý » được tổ chức một phần do các đoàn thể tôn giáo hoặc các viện khoa học sinh lý hiện đang hoạt động ở Bá Linh và ở Hambourg.

Các nhà thần học, bác sĩ và tâm lý học hàn kỹ đến vấn đề : « Căn bản thần học và tâm lý về giáo dục sinh lý », « Vấn đề sinh lý trước ánh sáng thần học », hay « Vấn đề sinh lý, một vấn đề chính trong khoa sư phạm ».

Riêng ở Bá Linh hiện nay đã có 200.000 người đàn bà không chồng và chỉ một tình trạng đó cũng làm xáo trộn sinh lý cả nước. Trong một xã hội như vậy, người đàn ông là phần ước mong của người đàn bà.

Một nhà báo ở Bá Linh kết luận vấn đề này bằng một câu :

« Sự sai lầm về giáo dục sinh lý của thanh niên Đức chính cội rễ là ở chỗ đang có nạn chọi đen về đàn ông, và kết quả chỉ sẽ biến mất với những người đàn ông. »

Louis Mugnier

GIANG TÂN lược dịch

Em gái bé (hình bên đây) 12 tuổi, tên là Trần thị Tý, quê ở quê gọi là Tý em, một tí h từ ngày 15-6-53 đến nay; vậy ông bà, cô cậu nào thấy em ở đâu, mách giùm về nhà báo. Rút cảm tạ.



BỜ I MỚI số 73

Dragées

PULMOFORME

Libs

Thuốc viên

trị dứt ho

LIBS

(Mareuil sur Lay Vendée)

BỜ I MỚI số 73

NHA IN LE VAN

104. Lô Quảng Đông. Cholon. Điện thoại : 300

Chuyên lãnh các giấy cho các báo, chỉ Cam đoan tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi. Nhận in đồ gấp và nhân hiệu, quảng cáo bày mầu rất tươi. Bán sỉ và lẻ mực in báo, mực mầu Lorilleux, LeFranc, Georget Fils

QUÁN QUẢN TỪ ĐIỂM

Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường des Artisans CHOLON

SIÊU QUẢN TỪ ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường Marins — CHOLON

Tiểu thuyết dài phóng tác của *Giang Tân*



X

LIÊN cũng vừa về đến nhà, lòng vừa vui vừa sợ. Nó vừa nghĩ ra một cách để đánh lừa ba má nó.

Nó phải nói dối là nó bị té. Có té nên quần áo mới bẩn và cây bánh mì mới gãy ra như thế.

Trước khi bước vào cửa, con bé đứng lại để sống lại những « xen » hồi hộp đã qua.

Trí óc nó đảo lộn khi nhớ lại lời Đông loan báo cho bọn kia. Vậy từ nay trở đi, nó đã có người che chở cho nó. Đó là anh chàng hát dạo, chàng hiệp sĩ, người yêu của nó.

Suy nghĩ như vậy nên Liên càng yêu Đông hơn. Phải rồi! Nó là con gái, thân hình nó yếu đuối, Đông con trai, Đông lớn và mạnh. Đông có thể che chở cho nó. Nó phải nhận lấy sự che chở đó. Chỉ liên tưởng như thế mà nó muốn nấp cả thân hình yếu đuối của nó vào lòng ngực Đông, vào cánh tay Đông để tìm lấy hơi ấm của đứa con trai.

« Đông! Đông của Liên! »...

Rồi để tay lên trán, tự nhiên con bé cảm thấy choáng váng đầu óc, và nó khóc, như một người đàn bà cảm thấy lòng mình nhũn nhối.

Ôi nọc độc ái tình khi đã ăn sâu vào lòng người!

**

ĐÔNG nằm thẳng người trên giường, mắt chỉ thấy có bóng chiếc đồng hồ, tâm trí nó cũng suy nghĩ mông lung. Nó vừa tìm ra mấy điều rất lạ:

(Xem Đời Mới từ số 62)

Câu nói của Đô Ta lớn vồn mãi trong trí óc thằng bé:

« Độ rầy, trông Liên lại đẹp thêm! Rất nhiều đứa « cảm nó ». Có một đứa định viết thư tình cho nó và hẹn gặp nhau tâm sự ».

Nó nắm tay lại như chực muốn xung phong vào tình địch của nó. À! không có một đứa nào được viết thư cho Liên của nó cả! Thế là lòng ghen lên đến cực độ. Chưa rõ những nỗi éo le của ái tình nên Đông cũng chưa biết định rõ tâm trạng của nó như thế nào.

Đối với nó thì Liên lúc này như một vật hiếm, mà muốn chiếm được vật ấy nó phải có sức mạnh. Ở đời và ở cũi chó vẫn còn những vết trầy trụa, kết quả sau cuộc đấu đá với thằng Du.

Có lẽ đó là những bằng chứng rõ rệt nhất để chiếm đoạt « quyền riêng ».

— « Liên, nâng công chúa đó phải về Đông! Mọi người đều biết như vậy ».

Nó lẩm bầm:

— Thằng nào hay con nào đụng chạm đến Liên, tao đánh như tũ.

Rồi bỗng chốc nó cảm thấy như đang ở giữa một đám đông, nó dơ chân đá phía trước, đưa tay đánh bên phải rồi quay sang phía trái, đánh vào mặt, vào mũi, vào lưng, lần lượt hết đứa này rồi đến đứa kia bỏ chạy trốn...

CHƯƠNG THỨ MƯỜI MỘT

CÁC bà mẹ ngồi ở hàng ghế danh dự. Quang cảnh gian phòng giống hệt sân khấu lắm rồi! Sau dãy ghế các bà mẹ ngồi là một lớp học sinh nhỏ tuổi và sau lớp này đủ các

giới linh tinh: cha, anh, chị, bà con thân thuộc của học sinh.

Trước hết, ông Đốc ra chào khán giả, lời lẽ rất cảm động. Đến lượt bà Đốc.

Bản nhạc mở đầu vừa chấm dứt.

Một ban đồng ca gồm 20 học sinh vừa trai vừa gái cử bài « Hoan hô phụ huynh học sinh » theo tiếng dương cầm của nữ nhạc sĩ Ly, nữ giáo sư về âm nhạc của trường con gái.

Bê ở các lớp được kê lên để làm sân khấu. Màn là một tấm vải xanh. Có hai cửa ra vào, một bên dành cho nam diễn viên, một bên, nữ diễn viên. Sau sân khấu cũng có hai buồng hóa trang, một buồng cho học trò con gái và một buồng cho học trò con trai.

Một tấm phên ngăn cách hai buồng. Buổi diễn bắt đầu.

Các diễn viên khoác y phục vào. Bên nam, người mặc đồ lính, Đô Ta bận đồ anh hầu, có vài cậu bạn đồ trường giả. Thằng Du trông rất lộng lẫy trong bộ quần phục. Một chiếc mũ vàng điểm thêm hai chiếc lông công, một cái áo dài xanh với những hàng nút đỏ. Nó mang một cây chùy ở trên vai, ở đây nịt nó dắt thêm một cây đại đao, lưỡi sáng lóe. Thằng Du chỉ bực một điều là người hóa trang dán vào mũi nó một chùm râu làm cho mỗi lần nó thở ra, mấy sợi râu lại cạ vào môi trên của nó. Nó cảm thấy nhột nhột nhưng nào có dám bứt đi.

Anh hóa trang chốc chốc lại dặn: — Chịu khó một chốc thôi! Lâu rồi cũng quen đấy mà!

Đô Ta trông bề vệ trong bộ đồ của anh hầu. Anh hóa trang khéo kể lên hàng lông mày nó hạt nét đậm đen. Môi và má nó thoa son đỏ loét. Trông nó chững chặc lắm. Thằng bé thăm nghĩ có lẽ Mầu sẽ thích ngắm nó lắm đấy!

Bỗng Đô Ta nghe tiếng eười đùa của bọn con gái ở buồng bên cạnh. Nó chạy lại thằng Du, thì thầm:

— Du ơi! Mày có biết bọn con gái đang hóa trang ở phòng bên cạnh không?

Du hỏi: — Mà làm thế nào? Anh hầu lại gần, giảng giải: — Này! Ông cậu ơi! Nếu phách tấm phên ra, chúng mình sẽ thấy nhiều cái lạ lắm nha! Nó tiến lại gần hơn chút nữa, giọng đầy bí mật:

— Tại nó không để ý đến chúng mình đâu! Tha hồ mà... Đô Ta đưa ngay ý kiến:

— Tao đề nghị như thế này, mày nghe có xuôi tai không nha!

Đôi mắt nó sáng lên, nó gật đầu: — Được!

Đô Ta đưa ngay ý kiến: — Tao đề nghị như thế này, mày nghe có xuôi tai không nha!

Đôi mắt nó sáng lên, nó gật đầu: — Được!

Đô Ta đưa ngay ý kiến: — Tao đề nghị như thế này, mày nghe có xuôi tai không nha!

Đôi mắt nó sáng lên, nó gật đầu: — Được!

Mày ngược mặt lên mà xem! Có cái lỗ hờ trên tấm phên kia! Đã thấy chưa? Bây giờ tao trèo lên vai mày, tao ngắm đến chừng nào mày đếm đến mười, tao xuống rồi tao kể lại những gì tao thấy cho mày nghe. Xong, mày lại trèo lên vai tao mày cứ ngắm đến chừng nào mày đếm đến mười, mày xuống lại kể tao nghe và cứ thế cho đến lúc...

Thằng Du cười ngây ngất, tỏ ý rất tán thành ý kiến của Đô Ta. Lanh lẽ, nó dựng cây chùy vào tấm phên, cúi mình xuống, hai tay chống lên gối lấy thế để Đô Ta trèo lên vai. Đô Ta rút trong túi lấy cây dao con bắt đầu thi hành « nhiệm vụ »...

Mấy đứa bạn nó ngạc nhiên về môn thể dục táo bạo ấy đứng xúm quanh nhìn.

Một đứa lên tiếng hỏi: — Tại bây lấy cái gì vậy?

Đô Ta trợn tròn mắt, xùy: — Im lặng mày! Mấy đứa hiểu ý cười, hoan hô.

— Chúng tao cũng muốn thế! Anh hầu bên ra lệnh bằng một cái ngoáy tay:

— Đề tao kể cho mà nghe cũng được mà!

Rồi nó đưa cặp mắt tò mò nhìn vào lỗ hồng.

Thằng Du xem chừng hơi mỏi, cầu nhàu: — Mau mà xuống mày!

Đô Ta cười: — Đừng nhúc nhích. Tao té xuống, bề đầu đấy! Rồi nó lại cười hi hi:

— Hay lắm. Đã có một đứa... Cả bọn đứng quanh nào nức chờ đợi. Thằng Du cũng nóng lòng găt gỏng với Đô Ta:

— Nhanh lên! Nhanh lên mày! Nó cố ý nhúc nhích mạnh thêm để cho Đô Ta phải nhảy xuống.

Du đứng thẳng phất dậy quay ngay lại hỏi Đô Ta:

— Mày thấy những gì nào? Cả bọn lại lao nhao:

— Ở! Ở! Thấy gì kể cho nghe đi! Đô Ta có vẻ thất vọng, mỉm cười, chậm rãi:

— Chẳng thấy cóc khô gì cả. Bọn chúng chỉ còi áo dài ra mà thôi! Vừa lúc ấy, thầy giáo Sắc bước vào. Thằng Du chạy lại vác cây chùy lên vai. Đô Ta làm bộ sửa lại cái mũ. Mấy đứa kia, đứa nào về chỗ nấy. Nhưng hình như thầy giáo hiểu tất thấy mọi việc đã xảy ra. Thầy nghiêm nghị hỏi Đô Ta:

— Đô Ta! Trò trèo lên nhìn vào lỗ hồng kia làm gì vậy?

Đô Ta tái mét mặt, môi và má nó bị son đỏ càng thấy đỏ thêm hơn. Nó đứng im lặng. Thầy giáo lại dục:

— Thế nào? Trả lời đi. Anh hầu vẫn ngậm miệng như hến. Trong bọn, một đứa có tinh mạch lẽo thừa với thầy giáo Sắc:

— Thưa thầy, anh ấy không trả lời thầy đâu có lẽ vì anh ấy thẹn ạ!

Thầy giáo làm bộ ngạc nhiên hỏi lại dồn:

— Tại sao trò ấy lại thẹn? Anh học sinh có tinh mạch lẽo lúc này lại lên tiếng:

Dạ...! Thưa thầy!... Thấy gương thế nào, thằng bé lại im bật. Thầy giáo Sắc đoán hều tâm lý lại dục:

— Thế nào, trò kể tôi nghe nào! — Dạ thưa thầy, anh ấy muốn nhìn sang buồng bên kia ạ!

Cả bọn nhao nhào: — Kỳ quá!

Thầy giáo Sắc, nét mặt nghiêm nghị ra lệnh cho tất thảy im lặng. Đôi mắt thầy chùng chùng khắp mọi người rồi quay sang Đô Ta:



— Rồi thế nào nữa, trò kể tiếp đi. Anh hầu lần này run như cây sậy.

— Lại quá! Thầy giáo Sắc lúc này cũng dẫn được lòng tức giận, dịu giọng như có ý mơn trớn nữa là khác:

— Lại xảy một việc lạ lùng đến như thế ư?

Thầy đưa thẳng cặp mắt nhìn khắp các khuôn mặt đang chăm chú nhìn về phía thầy:

— Các trò vừa rồi cũng cởi quần áo để khoác quần áo đóng kịch vào có phải như thế không? Trả lời đi nào!

— Dạ thưa thầy, có ạ! Tất thảy cùng trả lời.

— Ở! Ở! Thầy giáo Sắc đưa tay vào khoảng không, ngúc ngắc đầu:

— Các trò không nhận thấy gì lạ cả chứ? Có tiếng lẩm bầm trong bọn:

— Dạ!... nhưng không giống như thế! — Trò nào vừa mới nói câu ấy?

— Xung tên lên nào? Bây tỏ ý kiến của mình một cách thẳng thắn như vậy, không có gì gọi là phạm lỗi cả. Tôi hứa là không phạt trò nào vừa đã cho câu trả lời ấy.

Một đứa trong bọn bước lên. Trông con bé có vẻ trưởng giả lắm. Nó tỏ ra rất lễ phép bước lại trước thầy giáo Sắc, cúi đầu chào rồi thưa:

— Thưa thầy! Em ạ! — À! Trò đấy ư! Før giả thích cho thầy nghe là trò hiểu như thế nào mà trò bảo là khác nào?

Đứa trẻ ấp úng: Dạ. Thưa thầy, chúng em không giống « họ » ạ!

Trong bọn, có tiếng cười khúc khích. Thầy giáo Sắc đôi nét mặt:

— Không có gì đáng cười cả. Trò nào cười đấy?

Một phút im lặng.

Lấy lại giọng bình tĩnh như trong lúc giảng bài về mẹo hay về toán tử, giáo chứng chặc gửi thích:

— Chắc hẳn ả n như thế rồi!

Thân hình người con trai không giống như người con gái. Sự khác nhau như vậy có từ thuở ban sơ.

Mọi người đều biết, không ai cười cả việc ấy.

Thầy nhìn Đô Ta, mỉm cười vui tiếp:

— Làm gì mà phải cong lưng xuống mới nhận ra điều đó chứ?

Đô Ta lúc này bớt sợ, bắt đầu tin tưởng ở thầy giáo.

— Thưa thầy. Quả như thế! Thầy giáo Sắc lại nhìn Đô Ta gặt gặt đầu:

— Chắc các trò cũng đã thấy trong các tạp chí, sách vở những bức vẽ hoặc những tấm hình nói về thân thể con người ta. Các trò hẳn cũng đã thấy những bức tượng dựng ở các ngã tư đường hoặc trong các công viên hay trong viện bảo tàng trình bày thân thể trần truồng thì các trò cũng đã có dịp nhận thấy đàn ông khác đàn bà ở những điểm nào rồi, có phải như vậy không?

Thầy đưa mắt nhìn quanh như đợi một câu trả lời.

(Còn tiếp)

7 NGÀY QUỐC TẾ

(TIẾP THEO TRANG 3)

đến giải trí như dịp lễ. Kết quả có 13 người bị thương, trong số đó có một người Pháp, chờ đến nhà thương là tất thảy. Trong số những người bị thương có 7 người Pháp, hai người Thụy sĩ (một bị thương của lãnh sự quán Thụy sĩ tại Saigon), hai người Tàu và một người Miên. Ông Giám đốc công ty Frey và ba người khác bị thương nặng.

Vài giờ sau, lối 3 giờ sáng, hai viên cảnh sát Pháp đang đi tuần tại chợ mới, bị bắn bằng súng sấu từ sau lưng. Một viên bị chết tại chỗ, người thứ nhì chỉ bị thương.

Mặt khác, một nhà hàng cũng bị ném lựu đạn, nhưng không nổ.

Sau các vụ mưu sát ấy, Cao ủy Risterucci đáng lý phải xuống Saigon hỏi sáng hôm qua, đã hủy bỏ cuộc hành trình ấy. Cao ủy đã yêu cầu được gặp thủ tướng Penn North để tìm biện pháp cũng cố nền an ninh trong thành phố Nam vang và bảo vệ một cách hiệu quả sanh mạng của các kiều dân Pháp.

Sau cuộc mưu sát đêm tại Nam vang, các giới người Pháp tại Nam vang đã sống trong sự hãi hùng, kinh hoàng.

MIÊN HOÀNG NORODOM SIHANOUK ĐÃ XEM BỨC THƠ TRẢ LỜI CỦA PHÁP VỀ CÁC PHÂN ĐỀ NGHỊ CỦA CAO MIÊN

Nội dung đề án của Pháp trả lời cho các phân đề nghị của Cao Miên do Cao ủy Pháp trao cho chánh phủ Miên hôm Chúa nhật đã được thủ tướng Penn North đánh điện gửi ngay cho Miên hoàng hiện đang ở Siemréap.

Hình như các nhà cầm quyền Pháp và Miên đã thỏa thuận về thủ tục sẽ áp dụng để thực hiện những việc chuyển giao các thẩm quyền ở Cao Miên còn ở trong tay nước Pháp ngoại trừ có một điểm về chỉ tiết mà chánh phủ Miên tự dành cho mình.

Bức thông điệp của Pháp trả lời các phân đề nghị của Cao Miên đã được trao cho Cao ủy.

Cuộc đình chiến ở Cao Ly có vẻ gặp phải trở ngại

Các giới thảo luận tuyên bố rằng Mỹ sẽ chờ xong cuộc trao đổi tù binh (có lẽ trong vòng một tháng nữa) trước khi t. cáo cộng quân xâm phạm hiệp định đình chiến bằng cách giết lại một số tù binh Mỹ.

Theo tin tức do các tù binh hồi hương cho biết thì cộng quân còn giữ các tù binh bị kẹt tại đã mưu toan vượt ngục hoặc bị kẹt các trại trạng khác.

Đài bà âm Bắc kinh đã xác nhận tin này và cho rằng biện pháp đó phù hợp với qui ước Genève.

Bađi phát thanh do đài bà âm Bắc kinh được xem như là lời tuyên bố về lập trường chính thức mà các đại biểu cộng sản sẽ áp dụng đối với cuộc đình chiến. Nhưng bộ ngoại giao Mỹ không chịu có lời bình luận quá sớm.

Bắc - Hàn phản đối

Đài bà âm Pycngyang loan báo trong phiên nhóm vừa rồi, tướng Lee Sang Cho, trưởng phái đoàn Bắc Hàn tại ủy hội quân sự đình chiến, đã lên tiếng phản đối rằng các nhân viên đặc biệt của Tướng giới Thạch tìm cách đầu độc tinh thần của tù binh bị giam tại các trại Nam Hàn với mục đích cản trở họ về nước.

Đại biểu Bắc Hàn yêu cầu phái đoàn Ấn độ tại ủy hội kiểm soát tù binh nên chăm dứt các hành động đó.

Cũng đài bà âm này thêm rằng bộ tư lệnh L. H. Q. sẽ phải chịu trách nhiệm về hậu quả các hành vi kể trên.

Thanh trừng ở Cao ly

Giới hữu quyền ở Tokio nghĩ rằng cuộc thanh trừng hiện nay ở Bắc Hàn, giống với vụ sa thải Beria ở Nga số, sẽ thuận lợi cho những một hy vọng sau này về cuộc đình chiến ở Cao ly.

Cuộc thanh trừng này, xảy ra trong lúc Bắc Hàn chuẩn bị cuộc hội nghị chánh trị, hình như tỏ rằng chánh phủ Bắc Hàn có ý loại ra hết thảy những ai có thể chống lại những mưu toan quyết định để phục hồi hòa bình ở Cao ly.

Đình công ở Nhật

Hôm 12-8-53, hơn 5.000 người Nhật làm việc tại căn cứ không quân Mỹ ở Tachikawa đã phát động một cuộc đình công cảnh cáo 24 giờ để khai mạc một cuộc đình công toàn quốc 48 giờ bao gồm 920.000 công nhân Nhật trong những tổ chức quân sự Mỹ.

Những công nhân đình công ở căn cứ Tachikawa phản kháng việc sa thải hàng trăm công nhân. Hết thảy những ngả vò căn cứ này đã được những ban kiểm soát canh giữ và những công nhân không có chân trong nghiệp đoàn đã không tới nơi làm việc được. Cho tới nay, không có sự xung đột nào xảy ra giữa thợ đình công và quân nhân Mỹ.

Ông Minorn Tokano, một lãnh tụ thợ thuyền Nhật, tiên đoán rằng cuộc đại tấn công của thợ thuyền sẽ là biến cố chánh trong mùa này. Những vụ xung đột xã hội hiện nay của thợ mỏ và những công nhân các căn cứ Mỹ ở Nhật liên quan mật thiết đến cuộc chiến đấu của dân chúng chống sự hiện diện của những căn cứ ấy.

Liên đoàn công nhân thợ mỏ toàn quốc gồm 240.000 nhân viên, đương tranh đấu chống việc sa thải rất nhiều công nhân, và nghiệp đoàn những công nhân các căn cứ Mỹ tranh đấu chống hợp đồng lao động mà nhà chức trách Mỹ mới buộc ký kết, vì hợp đồng này vi phạm những nguyên tắc nhân quyền.

Mở lại cuộc bang giao Nga Nhật

Ngoại trưởng Katsuo Okasaki tuyên bố tại quốc hội Nhật rằng chánh phủ sẵn sàng ký một hòa ước với Nga số nếu hòa ước này lấy lại những nguyên tắc căn bản của hiệp ước San Francisco.

Pháp Việt thương thuyết những gì ?

(Tiếp theo trang 3)

Có thực tâm giao trả độc lập hay không có. Có vấn đề cấp bách là tự Việt Nam phải giữ lấy độc lập của mình và lo thay thế Pháp về mọi phương diện. Mặc dầu nhân viên chánh phủ Pháp chưa nhứt trí về « thể tài mới để hoàn thành nền độc lập của 3 nước liên kết », nhưng Việt Nam nên coi đó là việc dễ. Khó là ở phía Việt Nam phải làm thế nào để cho được sự tham gia quốc sự của nhân dân.

Nếu ta không quan niệm rằng năm độc lập là giữ « vốn », hay giữ cái « thể » để khôi phục hòa bình trên lãnh thổ Việt Nam, thì cái chủ quyền mà ta sẽ có sẽ không ở với ta. Nếu ta không đặt Việt Nam trong hiện tình thế giới, với sự tiến triển của thời cuộc, ta có thể bị đào thải dễ dàng.

Độc lập vốn của ta và do ta, thì ta không thể chờ ai đem cho, giữ cho, giữ về hai phương diện quân sự và ngoại giao.

TRẦN VĂN AN

(Viết tại Paris ngày 5-8-53)

«Chiến tranh» của dân chúng trong nho ở Pháp

(Tiếp theo trang 13)

Chúng tôi thấy cần phải tổ chức một cuộc biểu tình đồng đảo mới được. Đình công không tiện, chỉ tổ chức một cuộc phản đối lớn lao vì lý do sau: có đình công thì nho vẫn chín, nguy hiểm, với lại sự nó cũng chẳng vang dội to tát được, e rằng phạm vi chỉ trong một số làng, số Quận, tin tức bị thu hẹp lại chẳng. Chúng tôi đang băn khoăn tìm phương pháp thích hợp nhất thì may đâu, viên xã trưởng Joseph Suay này ra một sáng kiến « Hay là chúng ta chặn đường lại, không cho ai đi lại cả ! ».

Có nhiều chuyện hay hay: có nơi điện thoại không dùng được, người ta đi trao tin bằng xe đạp, có nơi anh em cảnh sát gia nhập đoàn biểu tình, cả mục sư đứng trước các chương ngại vật nữa.

Ông Servent có cho biết thêm: — Chúng tôi kêu cấp cứu đó. Nho chất đầy kho, đọng lại — từ hai năm nay, lời không đủ thuê, công thợ, các khoản v.v... Ai cũng phải đi vay cả, riêng ở quận Herault, quý Nông nghiệp đã phải cho vay tám ngàn triệu. Nhưng vẫn không thắm. Nếu không có cách gì bán hết ra, thì tháng 10 sắp đến, chỉ có nước sạt nghiệp tất cả, vì vỡ nợ. Lúc đó chỉ có nước cuốn gói đi phương khác, hiện giờ đã có người bỏ đi rồi...

SON PHẤN

một tiểu thuyết tình-cảm và xã-hội.

PA CƠ BẢN KHẮP NƠI Tác giả: NGUYỄN NGỌC MẪN GIÁ: 25\$

Phòng chữa bệnh NƠI MIỆNG

NGUYỄN XUÂN

Tốt Nghiệp Y Khoa

Trị bảo đảm giết bệnh

Gingivite (nướu răng chảy máu) ung xỉ máu. Noma (ung xỉ lâu mã) Pyorrhée (nướu răng có mũ) ung xỉ mũ.

93 E. Audouit Bàn cờ Saigon

Nhị Thiên Đường

DANH TIẾNG LÁU NĂM



Trị bá chứng hay nhứt 4,7 rue Canton-Cholon

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHE DAU

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838), là năm ra đời.

Mùi ngon thm diệu tuyệt vời. Ai người sành diệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ

ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

CUỘC THI ẢNH ĐỜI MỚI 1953



264



265



266



267



268



269



270



271



272

ĐỜI MỚI

DO NHÀ XUẤT BẢN NGÀY MỚI XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

GIÁ BÁO DÀI HẠN

1 tháng : 20\$00 — 3 tháng : 60\$00

6 tháng : 120\$00 — 1 năm : 240\$00

Ngoài Nam Việt : thêm cước phí.

Thứ tự, bưu phiếu xin để tên : QUẢN LÝ ; TRẮC ANH